Sách tháng đức bà

IMPRIMATUR

à Bùi Chu le 23 Avril 1937

Đ. HỒ NGỌC CẨN.

Vic. Ap.

SÁCH THÁNG ĐỨC BÀ.

TỰA

Sách này nguyên bản là chữ nôm, ai đã dọn không biết, dọn đời nào cũng chẳng ai hay; chỉ biết rằng: người ta đã quen sao đi chép lại mà dùng với nhau lâu đời, mà ai ai cũng đều thích dụng.

Cả quyển này phần nhiều đã sao lại y nguyên bản; chỉ giảm bớt mấy lẽ ngắm có hơi dài cùng đổi mấy Truyện thánh không được gọn, để cho mỗi ngày cân nhau, kẻo có ngày xem ra nhiều quá.

Vậy ta nên dùng sách này mà làm việc kính Đức Bà trong tháng Đức Bà cách kiểu phải làm việc tháng Đức Bà thể nào thì hãy cứ y như trong nhật khóa đã dạy.

Kinh đọc trước khi ngắm mà dâng mình cho Đức Bà.

Lạy rất thánh Đức Bà là mẹ cùng là chúa bầu tôi! Đức Bà là đấng lòng lành hay thương kẻ có tôi, thì tôi phó giót mình tôi, xin Đức Bà thương mà chịu lấy tôi hôm nay và hằng ngày sau này, nhất là khi tôi gần sinh thì.

Vậy tôi phó linh hồn và xác tôi trong tay Rất Thánh Đức Bà; tôi trông cậy sự gì, hay là được sự gì lành, hay là được sự gì lành, hay là khi phải sự gì khốn khó và sự sống chết, thì tôi xin dâng những sự ấy cho Đức Bà, cho được nhờ công nghiệp Đức Bà thương tôi, và bầu chữa cho tôi được chỉ mọi sự thuộc về tôi, và vâng theo thánh ý Con Đức Bà và ý Đức Bà nữa. Amen.

Lạy Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tồng truyền.

Xin dv cầu bầu cho chúng tôi.

Đoạn ngồi xuống mà nghe đọc bài ngắm. Đến câu Hoa thiêng liêng thì quì quì dậy hết.

Kinh đọc sau khi ngắm.

Lạy Đức Chúa Giời lòng lành vô cùng, tôi đội ơn ngượi khen Chúa tôi; vì những ở riêng chúa tôi đã dủ lòng thương, mà ban cho tôi trong giờ nguyện ngắm. chúa tôi đã soi sáng trí không và mở lòng tôi, cho được chiều về sự lành, cùng chừa những sự dữ, thì tôi đội ơn chúa tôi vì những sự ấy hết lòng hết sức, cùng xin dâng cho chúa tôi những sự lành tôi đã dốc lòng làm; mà bởi tôi hèn sức yếu đuối, thì xin chúa tôi lại ban ơn thêm sức giúp tôi cho được giữ giọn các điều đã dốc lòng mà sửa mình lại, cùng tập đi đàng nhân đức giọn lành; tôi lại xin chúa tôi dủ lòng thương, mà tha các điều tôi đã sai lỗi trong giờ nguyện ngắm, vì hoặc chia lòng, chia trí ra tư tưởng đàng khác hay là vì ơ hờ khô khan chẳng hay hợp một ý một lòng cùng chúa tôi.

Lạy Rất Thánh Đức Bà Mari là Mẹ rất lành hay thương là chúa bầu tôi! Tôi lấy lòng trông cậy vững vàng mà phó giót mình tôi trong tay Đức Bà, và xin Đức Bà ghé mặt lại, phù hộ cho tôi được khỏi các sự hiểm nghèo phần linh hồn và xác.

Lạy Mẹ rất nhân lành! Xin hãy gìn giữ che chở tôi, hãy soi sáng trí khôn tôi cho được hằng nhớ những điều tôi đã dốc lòng, và ban ơn giúp sức cho tôi được giữ các điều ấy cho giọn. Amen.

Kinh đọc ngày cuối tháng mà dâng mình cho Đức Mẹ.

Lạy Đức Bà Maria, nẹ chúa tôi, cùng là mẹ riêng tôi, Đức Bà là nữ vương cai trị trên giời dưới đất cùng là đấng giọn hơn các loài Đức Chúa Giời đã lấy phép tắc vô cùng mà dựng nên, cùng là đấng Đức Chúa Giời Ba Ngôi yêu dấu, vì đã nên gương sáng các nhân đức; xin Đức Bà ban phép cho tôi sấp mình xuống dưới chân Đức Bà, mà đội ơn ngượi khen Đức Mẹ. lạy mẹ rất nhân từ! tôi ước ao chớ gì tôi được muôn vàn lòng mà dâng cho Đức Mẹ. Lại các thiên thần và các thánh nam nữ thờ lạy mừng hát Đức Mẹ ở trên trời thể nào, thì tôi cũn ước ao hằng thờ lạy hát mừng Đức Mẹ cũng thể ấy. song tôi là kẻ phàm hèn, tôi có sức ngần nào, thì tôi xin thờ lạy và kính mến Đức Mẹ hết sức tôi ngần ấy mà thôi. Nay tôi hết lòng cung kính sấp mình xuống trước tòa Đức Mẹ, và xin thánh thiên thần giữ mình và các thánh trên giời làm chứng tỏ tường tôi đã chọn Đức Mẹ làm đấng cai trị riêng tôi, và làm quan thầu cùng làm mẹ tôi; tôi xin dâng giót lòng tôi, giót trí khôn tôi, giót linh hồn và xác tôi, cùng mọi sự thuộc về tôi cho Đức Mẹ cho đến giọn đời. tôi dốc lòng từ này về sau chỉ một lòng làm tôi Đức Mẹ chẳng hề quên, chẳng dám bỏ qua ngày nào mà chẳng làm một hai việc lành mà kính thờ tạ ơn Đức Mẹ. Kìa Đức Mẹ đã lấy lòng nhân từ mà thương đến tôi và hằng ban ơn cho tooim thì có lẽ nào mà tôi dám quên Đức Mẹ sao? Lạy Đức Mẹ đồng trinh sạch sẽ! nay tôi đã dâng mình làm tôi Đức Mẹ, thì đã đủ cho tôi trông cậy mọi sự lành. Vậy Đức Mẹ có thần thế trước mặt Đức Chúa Giời, hay là ban phát ơn Đức Chúa Giời cho người ta thể ấy; vì thương tôi phải sự hiểm nghèo, và kẻ thù linh hồn tôi ghét tôi thể nào, thì Đức Mẹ đã biết tỏ. lại ma quỉ ước ao cho tôi mất linh hồn bao nhiêu, thì xin Đức Mẹ ước ao cho tôi được rỗi là bấy nhiêu.

Lạy mẹ nhân thay! Khoan thay! Xin cứu lấy tôi, hãy ban ơn thêm sức cho tôi được thắng trận kẻ thù, cho ngày sau được kính mến ngợi khen mẹ làm một cùng các thánh nam nữ ở trên giời đời đời. Amen.

SÁCH THÁNG DỨC BÀ.

NGÀY ÁP ĐẦU THÁNG MAJÔ

Ngắm về những lẽ buộc ta phải sốt sắng làm việc tháng Đức Bà.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: Rất Thánh Đức Bà rất đáng cho to kính mến và trông cậy là thể nào! Vì trong các loài Đức Chúa Giời đã dựng nên, chẳng có đấng nào sang trọng hơn người; người là nữ vương cai trị trên giời, dưới đất, cùng là mẹ lành phù hộ cho các giáo nhân, và cũng là đâng ban phát mọi ơn Đức Chúa Giời cho loài người ta nữa.

Người cũng là mẹ Đức Chúa Giời, vì Đức Chúa Giêsu đã mặc lấy tính loài người trong lòng cực thanh cực sạch Người.

Bởi đấy cho nên ta phải hết lòng trông cậy kính mến người: như lời ông thánh Bê-na-đô dạy rằng: ta có sức ngần nào, thì phải kính mến Đức Mẹ Chúa Giời ngần ấy; kìa Đức Chúa Giời đã chẳng nề tỏ lòng cung kính người dường ấy; mà ta chẳng hết lòng kính mến người thì làm sao?

Lẽ thứ hai thì ngắm: các đấng thánh xưa nay hằng lấy sự kính mến Rất Thánh Đức Bà làm vui sướng quá sức mình; cho nên những việc các đấng ấy đã làm, những nhời các đấng ấy đã nói, và những sách các đấng ấy đã chép, mà ngượi khen Rất Thánh Đức Bà thì vô ngần vô số. mà bởi các dấng ấy hết lòng làm cho sáng danh Đức Bà và xui giục người ta sốt sắng làm tôi Người, thì đã được nhờ ơn người phù hộ mà nên thánh cả. vậy ta hãy ra sức bắt chước các đấng ấy mà thêm lòng sốt sắng trông cậy, kính mến Rất Thánh Đức Bà, và dốc lòng làm tôi người giót tháng này cách riêng.

Lẽ thứ ba thì ngắm: Các đấng khôn ngoan dạy rằng: sự sốt sắng kính mến Rất Thánh Đức Bà là cội rễ sinh ra mọi ơn lành, cùng là dấu riêng kẻ Đức Chúa Giời đã chọn ngày sau được rỗi linh hồn; vì Rất Thánh Đức Bà hằng thương kẻ có lòng tin cậy người cách riêng, và sẽ phù hộ cho những kẻ ấy được lo việc rỗi linh hồn chẳng sai. Có nhời ông thành Am-rô-xi-ô dạy rằng: Thà Đức Chúa Giời để cho giời đất tan nát ra không, mà chẳng thà để kẻ trông cậy Đức Bà phải mất linh hồn. lại ông thánh An-xen-mô dạy tỏ tường rằng: chẳng có lẽ nào mà kẻ thật lòng làm tôi Đức Bà phải mất linh hồn. bởi đấy cho nên nếu ta thật lòng sốt sắng làm việc tháng Đức Bà, thì ta phải tin thật ta sẽ được nhờ nhiều ơn riêng chẳng sai; nhưng mà ta phải biết; ví bằng ta muốn Đức Bà thương, thì ta phải ra sức bắt chước các nhân đức người. vậy ta hãy dốc lòng giữ mình sạch tội giót tháng này, và hãy tập các nhân đức ta có lòng cầu xin người ban cho ta nữa.

Thánh tích.

TRUYỆN THÁNH CA-RÔ-LÔ GIÁM MỤC.

Ông thánh Ca-rô-lô có lòng sốt sắng kính mến Đức Bà lắm: hằng ngày người quen quì gối mà đọc kinh lần hạt và kinh Officium riêng kính Đức Bà; các ngày thứ bảy quanh năm và các ngày áp lễ Đức Bà thì cũng ăn chay nữa. lại hễ khi ông thành ấy nghe chuông nguyện thì dù ở giữa đàng trước mặt thiện hạ, dù gió mưa bùn lấm thể nào mặc lòng, thì ông thánh ấy cũng quì gối mà đọc kinh. Sau nữa người có ý cho các con chiên người được thêm lòng sốt sắng kính mến trông cậy Đức Bà hơn nữa, thì người đã lập một bàn thờ kính Đức Bà trong nhà người cùng lập họ Rô-sa nữa.

Vả lại ông thánh ấy làm việc gì hay là lập một phép nào; vì có ý trông Đức Bà phù hộ cho nên việc. sau nữa ông thánh ấy cũng dạy đặt ảnh Đức Bà trên cửa các nhà thờ địa phận mình cho bổn đạo hiểu: nếu có ơn Đức Bà là cửa thiên đàng phù hộ cho, thì mới có lẽ mà trông vào được đền thờ thật, là nước thiên đàng mà chớ.

Hoa thiêng liêng: Có lời đấng khôn ngoan kia dạy rằng: Chẳng ai được nên thánh và được chức trọng cho bằng Rất Thánh Đức Bà; song cũng chẳng ai được lòng khiêm nhương cho bằng người. lại có lời ông thánh phan-xi-cô dạy rằng: ta hãy hết lòng trông cậy người, như con trẻ trìu mến trông cậu mẹ vậy; bởi đấy cho nên hằng ngày hằng giờ dù khi ta gặp sự gì lành, thì hãy chạy đến cùng Đức Bà và phó mình cho tay người.

Lời than thở: lạy Rất Thánh Đức Bà xin Đức Bà ban cho tôi hằng được lòng trông cậy vững vàng mà chạy đến cùng Đức Bà.

NGÀY MỒNG MỘT THÁNG MAJÔ

Ngắm về sự Đức Chúa Giời đã chọn Rất Thánh Đức Bà từ trước vô cùng, mà cho người được lên quyền chức rất trọng là thể nào.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: Từ trước cô cùng Đức Chúa Giời đã định sai Đức Chúa Giêsu xuống thế làm người, cho được cứu lấy thiên hạ; thì cũng một khi ấy, người đã chon trong các con cháu ông A-dong một người nữ là Maria, để làm mẹ Đức Chúa Giêsu. Bởi đấy cho nên Đức Bà được chức cao trọng hơn nữa; các loài trọng trên giời dưới đất ví cùng Đức Bà thì ra như không vậy. Rất Thánh Đức Bà được chức làm mẹ Đức Chúa Giêsu thì liền được quyền nữ vương cai trị các thánh thiên thần, cùng các thánh nam nữ; lại làm mẹ khắp hết giáo nhân nữa. vậy ta hãy đội ơn Đức Chúa Giời, vì đã ban cho Đức Bà được chức quyền cao trọng dường ấy! lại người đã cho Đức Bà nên sang trọng làm vậy, thì có một ý cậy nhờ mà chớ. Lại ta hãy sấp mình xuống trước tòa cực trọng Đức Bà, mà kính lạy ngượi khen người hết lòng hết sức ta.

Lẽ thứ hai thì ngắm: Đức Bà có phhucs lạ hơn mọi người nữ, vì Đức Chúa Giời đã chọn người làm mẹ; ấy là dấu tỏ ngày sau người sẽ nên thánh cả, và nên giọn lành là dường nào. Đức Chúa Giời sẽ ngự xuống trong lòng người như ngự trong đền thánh; cho nên người sẽ được vẹn sạch các giống tội lỗi cùng khỏi các tính hư nết xấu, lại được gồm no mọi giống phúc đức, cùng đầy dẫy mọi ơn Đức Chúa Giời hơn các thánh thiên thần cùng cả và loài người thế; và những công nghiệp người sẽ lập ngày sau thì vô ngần cô số.

Vậy ta hãy cầu xin cùng sb, cho được phần thông công các nhân đức lạ lùng ấy. lại ta có sức ngần nào, thì hãy học đòi bắt chươc các nhân đức người ngần ấy.

Lẽ thứ ba thì ngắm: Đức Chúa Giời đã tiền định từ thuở đời đời cho Đức Bà ngày sau sẽ được sang trọng vinh hiển trên giời hơn mọi loài, là người sẽ ngự tòa rất sáng láng bên hữu Đức Chúa Con trên chín phẩm thiên thần, dưới một Đức Chúa Giời mà thôi! Và mọi loài trên giời dưới đất và trong hỏa ngục, khi nghe đến tên cực trọng người, thảy đều kính sợ và quì gối xuống hết. lại các thánh thiên thần cùng các thánh nam nữ ở trên giời sẽ cung kính ngượi khen hát mừng người đời đời chẳng cùng.

Vậy ta hãy mừng Đức Bà vì người đã được chức quyền cao trọng dường ấy; ta hãy ra sức ở cách xứć đáng cho người thương. Ví bằng người thương ta, thì nò có ơn nào mà ta chẳng được; mà ví bằng ta thật lòng kính mến người, thì người sẽ thương ta chẳng sai.

Thánh tích.

TRUYỆN ÔNG THÁNH AN-RÊ.

Khi ông thánh an-rê cô-xi-nô chưa sinh ra, mà mẹ mới có thai, thì đã phó người cho Đức Bà cách riêng; song khi đã sinh ra, cùng đã nên khôn lớn, thì ra như chẳng được nhớ lời khấn hứa là bao nhiêu, vì An-rê chẳng biết gì đến việc đạo đức; một lo sự chơi bời theo tính xác thịt mà thôi. Mẹ thấy con làm vậy, thì lo buồn đau đớn quá trí không lường, cùng khuyên con ăn năn giở lại, song An-rê chẳng nghe; mẹ càng khuyên bảo, con càng ra cứng lòng hơn nữa. mẹ thấy con càng cứng lòng, thì mẹ càng sốt sắng cầu nguyện cùng Đức Bà pù hộ chp con ăn năn giở lại. đến sau mẹ tỏ sự thật mà bảo con cho biết mẹ đã dâng con cho Đức Bà. An-rê nghe nói thì ngạc nhiên, hồi tâm nghĩ lại, và thống hối ăn năn dốc lòng chừa thật; ấy là dấu Đức Bà đã nhậm nhời mẹ kêu van, mà ghé mặt lại với con. Bởi đấy cho nên An-rê có ý đền ơn, thì chạy vào sấp mình xuống trước ảnh Đức Bà, mà khóc lóc ăn năn tội và khấn dâng mình làm tôi Đức Bà cho đến giọn đời. từ ấy về sau an-rê đổi cách ăn nết ở; khi trước có lòng mê sự thế gian bao nhiều, thì rầy yêu sự hãm mình đền tội cùng tập đi đàng nhân đức bấy nhiêu. Người đã tỏ mình giở lại thể ấy là vì mje đã dâng mình cho Đức Bà, nên người đã bỏ hết mọi sự thế gian, mà dâng mình làm tôi Đức Chúa Giời cùng Đức Bà cách giọn trong dòng Đức Bà, gọi là dòng Ca-ra-mê-lô, đến sau đã được lên chức giám mục và đã nên thánh cả nữa.

Hoa thiêng liêng: sự sang trọng thật vf phúc thanh nhàn là vâng theo thánh ý Đức Chúa Giời cho giọn trong mọi sự. Ai có lòng khiêm nhường thật thà và thanh tĩnh, thì mới đẹp lòng Đức Chúa Giời mà chớ.

Nhời than thở: Lạy Rất Thánh Đức Bà Maria! Tôi xin dâng linh hồn và xác cùng mọi sự trong ngoài tôi, để làm tôi Đức Bà cho đến giọn đời. lạy Rất Thánh Đức Bà Maria là mẹ riêng tôi; xin Đức Bà cai trị tronglongf tôi, làm một cùng Đức Chúa Giêsu là con Đức Bà.

NGÀY MỒNG HAI

Ngắm về sự Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông truyền cho, từ thuở dựng thai trong lòng mẹ.

Lẽ thứ nhứt thì ngắm: Trong các ơn Đức Chúa Giời đã ban cho Đức Bà thì chẳng có ơn nào cao quí trọng bằng ơn nầy là định cho Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông truyền.

Vốn luật chung trong thiên hạ, ai ai hễ mới sinh trong lòng mẹ, thì đã mắc tội tổ tông truyền chẳng ai khỏi được; có một mình Đức Bà khỏi luật ching ấy mà thôi, vì những lẽ sau này:

1. Là vì Đức Chúa Giời chọn Đức Bà làm mẹ Đức Chúa Giêsu; mà Đức Chúa Giêsu là Đức Chúa Giời thật, cùng là đấng cực thánh, thì đấng làm mẹ người cùng phải vẹn sạch khỏi các bợn nhơ.

2. là vì Đức Chúa Giời đã chọn Đức Bà mà giúp việc chuộc tội cứu lấy thiên hạ ra khỏi tay ma quỉ, cùng giày đạp trên đầu và phá tuyệt quyền phép nó, thì có lẽ nào mà Đức Chúa Giời để cho đấng ấy lại phải làm tôi ma quỉ, là mắc tội tổ tông, thì làm sao cho phải. Ấy là những lẽ ta phải năng suy đi ngẫn lại, cho được giục lòng ta tin thật vững vàng Đức Bà đã được ơn rất trọng ấy, thì rất phải lẽ là dường nào!

Sau nữa, năm tự chúa ra đời là 1854; thì đức giáo tông Phiô thứ IX đã ra sắc chỉ dạy cùng buộc mọi người I nấy phải tin Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tồng truyền bao giờ, và ai chẳng tin thì sẽ lạc đàng rỗi linh hồn.

Vậy ta hãy hợp một ý một lòng cùng ht mà mừng Đức Bà, vì đã được phúc trọng dường ấy!.

Lẽ thứ hai thì ngắm: đã hay, chức làm mẹ Đức Chúa Giời là chức rất cao trọng; song Đức Bà lấy sự khỏi tội tổ tông truyền làm trọng hơn bội phần; vì sự ấy làm cho đẹp lòng Đức Chúa Giời hơn. Bởi đấy cho nên có nhiều đấng khôn ngoan dạy rằng: ví bằng Đức Chúa Giời để cho Đức Bà phải chọn trong hai điều nầy: một là được khỏi tội tổ tông truyền, mà chẳng được chức làm mẹ Đức Chúa Giời; hai là mắc tội tổ tông truyền, mà đượclàm mẹ Đức Chúa Giời, thì ắt là Đức Bà đã chọn sự sạch tội hơn là chức làm mẹ Đức Chúa Giời; bởi vì người chẳng lấy sự gì làm gớm ghiếc cùng khốn nạn hơn cho bằng sự mắc tội làm phản nghịch cùng Đức Chúa Giời; lại người đã biết tỏ tường: dù được mọi sự lành và mọi sự sang trọng vinh hiển, thì cũng chẳng đền được sự thiệt hại bởi mắc tội một giây một phút mà ra. Hỡi ôi! Lòng ta khác xa dv là thể nào! Có nhiều làm ta liều mình ở trong sự tội chẳng những là một giây một phút, mà lại giót tháng giót năm, mà ta chẳng lo chẳng sợ thì làm sao?

Lẽ thứ ba thì ngắm: dù rất thánh Đức Bà đã được khỏi tội tổ tông truyền, cùng đã khỏi các tính hư nết xấu, lại lòng người đầy dẫy mọi ơn Đức Chúa Giời hằng ban xuống, cho được vững lòng chiều về sự lành mặc lòng; song người hằng lo sợ tội luôn, cho nên người hết sức giữ mình, cùng giữ ngủ quan nghiêm nhặt, và xa lánh các dịp tội chẳng có khi đừng. lại người hằng ăn chay hãm mình đền tội, cà ra sức đi đàng nhân đức một ngày một hơn.

Vậy ta phải hổ thẹn là thể nào! Vì chưng ta hèn hạ yếu đuối, hằng chiều về đàng tl luôn luôn, mà ta chẳng hay giữ mình, lại liều xa ngã vào dịp tội nên ta vấp phạm cùng sa đi ngã lại, thì nào có lạ gì! Vậy ta phải dốc lòng bắt chước Rất Thánh Đức Bà mà sửa mình lại, cùng hằng ra sức giữ mình và giữ cho xa, nhất là các dịp hay mở đàng phạm đến nhân đức sạch sẽ, là nhân đức ta phải yêu chuộng cách riêng.

Thánh tích.

TRUYỆN ÔNG THÁNH PHÊ-RÔ PHÔ-RIE.

Trong sách truyện ông thánh phê-rô phô-riê ở nước Pha-lang-sa đã chép rằng: Có một lần ông thánh ấy đi qua thánh kia phải bệnh dịch, người ta và loài vật chết vô ngần vô số, cho nên thiên hạ khốn cực lắm, thì chạy đến xin ông thánh ấy yên ủi. bấy giờ người khuyên ai nấy lấy lòng trông cậy mà kêu xin cùng Đức Bà là đấng hay yên ủi kẻ âu lo; cùng dạy viết trong tờ những nhời này rằng: “Rất Thánh Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông truyền cho”, và tin thật kẻ có lòng trông cậy vững vàng mang tờ ấy trong mình, thì sẽ nhờ chẳng sai. Người ta vâng cứ làm vậy mà viết những nhời ấy trong tờ và mang trong mình, thì đã nhờ lắm; vì chẳng khỏi bao lâu đã được khỏi bệnh dịch mà được bình yên trong thành.

Thiên hạ mọi nơi nghe đều biết ấy thì bắt chước, liền đua nhau tỏ lòng sốt sắng kính thờ phép mầu nhiệm Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông; mà những kẻ đã được nhờ vì sự ấy thì nhiều lắm. bởi đấy cho nên đã sinh thói quen khi phải sự gì khốn khó chung hay là riêng, phần hồn hay là phần xác, thì cậy trông công nghiệp Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông truyền, cho được khỏi; mà những ởn lành Rất Thánh Đức Bà đã ban cho những kẻ có lòng kính phép mầu nhiệm ấy, thì chẳng có lẽ nào mà kể cho xiết được.

Hoa thiêng liêng: Sự thanh tĩnh sạch tội thì đẹp lòng Đức Chúa Giời và quí giá hơn mọi sự sang trọng thế gian. Ta phải băt chước Đức Bà mà xa lánh các dịp tội, thì mới trông giữ mình cho khỏi sa ngã phạm tội.

Nhời than thở: Lạy Rất Thánh Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông truyền! cầu cho chúng tôi. Lạy Rất Thánh Đức Mẹ đồng trinh sạch sẽ! tôi xin vì nhân đức đồng trinh Đức Mẹ, và vì Đức Mẹ chẳng hề mắc tội tổ tông truyền hãy làm cho lòng và xác tôi được giở nên trong sạch.

NGÀY MỒNG BA.

Ngắm về lễ sinh nhật Đức Bà.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: khi Đức Bà sinh ra thì Đức Chúa Giời Ba ngôi yêu chuộng là thể nào: Đức Chúa cha thì nhận người là con yêu dấu; Đức Chúa Con thì nhận người là mẹ; Đức Chúa Thánh Thần thì yêu dấu người như bạn cực tốt, cực lành, cực thanh cực sạch, cùng sắm đủ mọi giống ơn rất trọng mà ban cho người; các thánh thiên thần ở trên giời đều lấy người làm nữ vương cai trị mình và hết lòng mừng rỡ tỏ dấu cung kính mến yêu mọi đàng.

Vậy ta hãy hợp một ý một lòng cùng các đấng ở trên giời mà hát mừng Đức Mẹ mới sinh ra, cùng nhận lấy người là nữ vương cai trị ta, cùng là mẹ rất yêu dấu và cũng là đấng ta phải lòng trông cậy hết lòng. Lại bây giờ ta hãy phó giót mình ta, xin làm tôi người cho đến giọn đời.

Lẽ thứ hai thì ngắm: vốn thiên hạ trông mong đấng cứu thế ra đời đã lâu năm lắm; vậy khi đã đến kỳ đấng ấy toan ra đời, thì Rất Thánh Đức Bà sinh ra trước, khác thể như rạng đông chỉ mặt giời thật là Đức Chúa Giêsu hòng mọc lên cho được soi sáng trí khôn mọi người và phá sự tối tăm lầm lạc bởi sự tội mà ra, cùng ban mọi ơn lành cho thiên hạ. vậy ta hãy lạy mừng Đức Mẹ là sao mai mới mọc, mà xin người phù hộ cho ta được nhờ ánh sáng thiêng liêng bởi mặt trời hằng sống, là Đức Chúa Giêsu, soi thấu vào lòng ta hằng cứ đàng ngay lẽ chính, kẻo lạc đàng rỗi linh hồn, lại xin che chở phù hộ cho ta được vượt qua biển hiểm thế này, khỏi phong ba sóng gió, là khỏi tay giặc dữ ba thù, hầu được vào cửa thật là nước thiên đàng, mà hưởng phúc vui vẻ vô cùng.

Lẽ thứ ba thì ngắm: các đấng ở trên giời cùng cả và loài người dưới thế khi thấy Đức Bà sinh ra càng vui mừng là bao nhiêu, thì ma quỉ trong hỏa ngục càng giận ghét là bấy nhiêu; vì nó đã biết người nữ cực trọng ấy là chính đấng ngày sau sẽ giày đạp đầu nó, như nhời Đức Chúa Giời đã phán trước lâu đời. nó thất Đức Bà được đầy dẫy những ơn rất lạ, là chẳng khỏi bao lâu người sinh đẻ đấng cứu thế, chod dược đánh phá quyền nó và cứu loài người ta ra khỏi tay nó, thì nó trồi phách, gầm thét, giận ghét người là thể nào!

Vậy ta hãy hết lòng cám ơn Đức Chúa Giời vì đã thương đoái đến ta, mà ban cho ta được có nơi nương cậy, khỏi sợ tay ma quỉ; và hệ bao giờ ta phải chước cám dỗ cách nào, thì ta phải chạy đến cùng Đức Bà mà xin cứu giúp thì ta sẽ được trận chẳng sai.

Thánh tích.

TRUYỆN ÔNG THÁNH NI-CÔ-LA-Ô.

Ông thánh Ni-cô-la-ô là người thuộc về dòng ông thánh Au-gus-ti-nô, rất có lòng sốt sắng kính mến Đức Bà lắm, khi ông thánh này mới có trí khôn, thì hằng ngày hằng cn cùng Đức Bà cách rất sốt sắng, cùng ta sức bắt chước các nhân đức người, nhất là nhân đức sạch sẽ. đến sau khi đã làm thày cả, hễ khi nào người toan làm việc gì thuộc về đấng bậc mình, thì hằng cầu xin cùng Đức Bà phù hộ cho được làm việc ấy cho nên. Sau nữa ông thánh ấy đã phải nhiều sự khốn khó lắm, vì năng đau và năng phải nhiều chứng bệnh đau đớn quá sức mình; nhưng mà khi đau đớn làm vậy; thì lòng người hằng kết hợp cùng Đức Chúa Giời cách riêng; xác người càng yếu, thì linh hồn người càng mạnh, và lòng càng sốt sắng hơn nữa, vì hay ngắm sự thương khó Đức Chúa Giêsu và lấy sự kính thờ Đức Bà làm như bài thuốc linh đơn chữa mọi tật nguyền.

Vậy có một lần người phải bệnh rất nặng, ngờ là đã gần chết, cho nên người run rẩy cả và mình, vì sợ lý đoán công thẳng Đức Chúa Giời, chỉ còn trông cậy một Đức Bà mà thôi, nên người hết lòng sốt sắng chạy đến cùng Đức Bà. Bấy giờ Đức Bà hiện ra mà yên ủi người; và từ ấy về sau người hằng được yên lòng yên trí chẳng còn sợ nữa; vả lại Đức Bà cũng dạy người lấy một cáu bánh Đức Bà đã làm phép, mà ă, liền được lành đã tức thì. Bởi đấy cho nên từ ấy về sau người càng thêm lòng sốt sắng kính mến Đức Bà, và một ngày một thêm công nghiệp trước mặt Đức Chúa Giời, và đến sau đã được nên thánh nữa.

Hoa tg: có nhời bà thánh Tê-ri-xa dạy rằng: một việc lành mà làm cách sốt sắng, thì có ích hơn một trăm việc khác làm ơ hờ nguội lạnh: lại có nhời ông thánh A-lê-phon-sô dạy rằng: Cũng có khi làm một việc lành cho được vâng theo thánh ý Đức Chúa Giời cách giọn, thì đã đủ cho được nên thánh. Lại có nhời ông thánh Phang-xi-cô dạy rằng: kẻ hay phó mình trong tay Đức Chúa Giời cách giọn, thì được sống vì một Đức Chúa Giời.

Nhời than thở: tôi lạy Rất Thánh Đức Bà là con Đức Chúa Cha; tôi lạy Đức Bà ;à mẹ Đức Chúa Con; tôi lạy Đức Bà là bạn Đức Chúa Thánh Thần; tôi lạy Đức Bà là đền thờ Đức Chúa Giời Ba Ngôi ngự; tôi lạy Đức Bà Maria là Chúa, cùng là đấng tôi trông cậy, xin Đức Bà hãy ban ơn cho tôi được làm tôi Đức Bà cho giọn.

Đoạn đọc kinh: Lạy Đức Chúa Giời lòng lành v.v.

NGÀY MỒNG BỐN.

Ngắm về tên cực thánh Đức Bà Maria.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: có nhời ông thánh Bê-na-đô dạy rằng: chẳng có tên nào xứng đáng mẹ Đức Chúa Giời cho bằng tên Maria, cùng chẳng có tên nào có sức chỉ sự sang trọng quyền phép Đức Bà cho bằng tên ấy; vì tiếng Maria có nghĩa là ngôi sao hau soi ngoài biển.

Vậy Đức Bà là chính đấng soi sáng, chỉ đàng dẫn nẻo cho ta ở giữa biển hiểm thế này. Cho nên ppng thánh Bê-na-đô lại rằng: Ở loài khốn nạn kia! Chớ thì bay có muốn cho khỏi đắm tàu ngoài biển chăng? Ví bằng bay muốn thì bay hãy ngửa mặt nhìn xem Đức Bà, hãy xem ngôi sao rất lành ấy: khi bay phải chước ma quỉ cám dỗ, hay là khi phải sự gì hiểm nghèo, thì bay hãy nhìn xem ngôi sao, hãy kêu tên cực trọng Maria; hoặc tính kiêu ngạo nổi lên, hay là khi phải sự gì khốn khó phần hồn hoặc phần xác, thì hãy nhớ đến Đức Bà, hãy kêu tên người, hãy in tên cực trọng người trong lòng bay: vì kẻ kêu tên Đức Bà thì chẳng còn sợ lạc; kẻ có lòng sốt sắng kêu xin cùng Đức Bà, thì chẳng nên ngã lòng trông cậy: ví bằng người phù hộ cho, thì chẳng còn sợ gì nữa.

Lẽ thứ hai thì ngắm: tiếng Maria, cũng có nghĩa là bà chúa. Vậy Đức Bà Maria là thật bà chúa cai hết mọi loài trên giời dưới đất. nhân vì sự ấy, các bổn đạo mọi nơi quen gọi người là Đức Bà, thì đều có ý chỉ tên người là đấng sang trọng đã dựng nên. Lạy Đức Bà Maria! Tôi ước ao chớ gì các thánh ở trên giời cùng cả và ln ở dưới đất đều tôn kính Đức Bà cho xứng đáng, và ma qui trong hỏa ngục thảy đều kính oại, sợ phép Đức Bà nữa. tôi cũng ước ao cho Đức Bà cai trị hết mọi loài, và nhất là cai trị lòng tôi mọi khi yếu đuối; hãy soi sáng cho tôi khi rối trí rối lòng, và hãy cứu giúp tôi trong giờ lâm tử.

Lẽ thứ ba thì ngắm: có nhời ông thánh Pha-xi-cô than thở rằng: lạy Rất Thánh Đức Bà Maria! Đừng kể tên cực trọng Đức Chúa Giêsu, thì trên giời dưới đất chẳng còn có tên nào hay sinh ơn tg cho người ta và hay làm cho người ta được thêm lòng trông cậy cùng vui vẻ cách tg cho bằng tên Đức Mẹ. lại có nhời ông thánh Bo-na-ven-tu-ra than thở rằng: lạy Đức Bà Maria là đấng Rất Thánh! Kẻ có lòng kính thờ tên cực trọng Đức Mẹ, thì có phúc là dường nào, vì Đức Mẹ sẽ phù hộ cho kẻ ấy khỏi mọi sự gian nan khốn khó, và được đầy dẫy mọi sự lành. Lại tên cực trọng Maria, chẳng có lẽ nào ai kêu tên ấy mà chẳng vui lòng, vì tên ấy rất sang rất trọng, và có phép phá tan các chước ma qui.

Hỡi ôi! Giả như xưa nay khi tôi phải chước ma qui cám dỗ, mà tôi kêu đến tên cực trọng ấy, thì tôi đã chẳng phải ngã thua cách xấu hổ nỗi này. Vậy tôi dốc lòng từ này về sau, hễ khi lâm phải sự gì hiểm nghèo phần hồn hay là phần xác, thì tôi sẽ lấy lòng trông cậy vững vàng mà kêu tên cực trọng Maria.

Thánh tích.

TRUYỆN CÁC VUA THÁNH.

Thuở xưa bổn đạo có lòng kính tên Maria lắm, đến nỗi đã cấm nhặt chẳng cho đặt tên Maria cho ai sốt, vì người ta đời ấy nghĩ rằng: đặt tên Maria cho ai, thì phạm đến tên mẹ chúa giời. bởi đấy cho nên khi ông thánh A-lê-phong-sô thứ 4 nước Y-pha-nho toan lấy vợ chưa có đạo, thì giao kết hễ khi bf ấy chịu phép rửa tội, thì chẳng được lấy tên Maria. Lại vua thánh Ca-di-mi-rô, là vua nước Phô-lô-ni-a toan kết bạn với bà Maria là con vua nước Rus-xi-ca, thì buộc bà ấy phải đổi tên thánh ấy.

Song rầy thói quen ấy chẳng còn nữa, vì người ta chẳng những là chẳng còn kiêng têm Maria, mà lại có nhiều người, dù đàn ông đàn bà đều lấy tên thánh là Maria, phần thì vì có ý tỏ ra lòng kính Đức Bà, phần thì có ý trông cậy người phù hộ cho mình cách riêng. Vậy dù người ta đời trước kiêng têm Maria, dù người ta đời bây giờ quen lấy tên thánh là Maria, thì đều có ý tỏ lòng kính Đức Bà thay thảy. sau nữa ông thánh Xi-tê-pha-nô là vua nước Hung-ga-ri-a đã có lòng kính tên cực trọng Maria lắm, cho đến nỗi chẳng dám kêu tên cực trọng tỏ tường; cho nên khi nào ông thánh ấy có ý nói đến tên Đức Bà, thì gọi người là bà chúa cả. các bổn đạo nước ấy bắt chước vua, thì kiêng tên Maria nữa; song khi hoặc có ai vô tình mà nói đến tên Maria, thì bao nhiêu kẻ nghe đều quì gối và cúi đầu xuống mà tỏ ra lòng cung kính tên cực trọng ấy thay thảy.

Hoa tg: hãy tập cho quen hệ khi đọc đến tên Maria, thì phải có lòng cung kính. Có nhời ông thánh E-phê-rem dạy rằng: sự đồng trinh sạch sẽ là chính hương sắc các đấng thánh, cũng là hoa rất thơm tho hay bay ra những mùi rất thanh tao ngọt ngào.

Nhời than thở: lạy Rất Thánh Đức Bà đồng trinh sạch sẽ! cầu cho chúng tôi. Lạy Đức Bà Maria, kẻ hay kêu tên Đức Bà thì chẳng nên ngã lòng trông cậy bao giờ.

NGÀY MỒNG NĂM.

Ngắm về sự Đức Bà dâng mình trong đền thánh.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: các việc Đức Bà đã làm thì dù trọng dù hèn đều có màu nhiệm và có sức dạy dỗ ta cùng nên gương cho ta bắt chước thay thảy.

Vậy khi Đức Bà mới lên ba tuổi, thì đã dâng mình cho Đức Chúa Giời mà giúp trong đền thờ Giê-ru-ssa-lem. Vậy dù người còn niên ấu, thì người cũng dứt tình ra đi dâng mình chịu khó giúp việc trong đền thờ. Lại bởi người đã biết các việc ấy đều thuộc về việc thờ phượng Đức Chúa Giời thay thảy, cho nên việc dù trọng dù hèn người chẳng lấy việc gì làm nặng, một vui lòng chóng vánh mà làm, chẳng bao giờ tránh trút việc gì. Lạy Đức Bà Maria là đức

nữ đồng trinh khôn ngoan thật! kìa Đức Bà đã dâng mình làm tôi Đức Chúa Giời cách vội vàng chóng vánh thể ấy, mà tôi thì ơ hờ nguội lạnh, chẳng muốn làm việc lành, mà những lần lữa rầy mai, chẳng muốn làm những việc Đức Chúa Giời dạy tôi phải làm, thì tôi rất đáng hổ thẹn là dường nào! Vậy tôi xin Đức Bà hãy ban ơn giúp sức cho tôi hằng được vui lòng vâng thwo thánh ý Đức Chúa Giời cho giọn.

Lẽ thứ hai thì ngắm: Khi rất thánh Đức Bà dâng mình cho Đức Chúa Giời, thì người đã dâng cách giọn, nghĩa là người đã dâng gịót cả và mình, và bỏ hết mọi sự vì Đức Chúa Giời: người bỏ hết của cải, bỏ hết ý riêng, và bỏ hết của cải, bỏ hết ý riêng, và bỏ hết mọi sự vuii sướng thế gian, cùng ước ao chớ gì người được muôn vàn lòng mà dâng cho Đức Chúa Giời; song bởi người có một lòng mà thôi, thì người hết sức vui mừng, cùng sốt sắng mà dâng giót lòng ấy. ấy là gương sáng ta phải soi cho biết mấy lần ta đã dể duôi Đức Chúa Giời, vì ta cùng đã có tiếng dâng mình làm tôi người; song ta đã dâng cho người một phần mà thôi; còn phần khác thì để lại cho được theo ý riêng ta. Chớ thì cách ta ăn ở làm vậy, chẳng phải là phạm đến Đức Chúa Giời làm sao? Chẳng phải là làm tôi hai chủ, chẳng muốn nhận Đức Chúa Giời là đấng trọng hơn hết mọi sự sao? Lại ta phải biết cách ăn thói ở làm vậy rất thiệt hại cho ta lắm; vì hễ việc gì ta chẳng dâng cho Đức Chúa Giời hay là chẳng làm vì Đức Chúa Giời, thì phải kể là việc, ấy công vô ích mà chớ.

Lẽ thứ ba thì ngắm: khi Đức Bà đã dâng mình cho Đức Chúa Giời đoạn, thì người vững vàng cứ một mực cho đến giọn đời, chẳng hề thay đổi chút nào. Người đã tra tay cầm cày, thì chẳng hề giở mặt lại đàng sau bao giờ; người một bước tới trong đàng nhân đức giọn lành, và càng ngày càng thêm sốt sắng kính mến Đức Chúa Giời hơn nữa mà thôi.

Vậy cách ta ăn ở thì khác xa là dường nào, có nhiều lần ta cũng đã dốc lòng sửa mình, và dâng mình làm tôi Đức Chúa Giời cùng tập đi đàng nhân đức; song chẳng được bao lâu, vì nhẹ trí nhẹ dạ, chóng quên những điều ta đã dốc lòng, cùng ra ơ hờ nguội lạnh ngã xuống, ngã đi ngã lại làm vậy thì ra dâng mình cho Đức Chúa Giời mà chơi, hay là nhạo cười Đức Chúa Giời mà thôi.

Vậy ta hãy khóc lòng kêu xin Đức Bà giữ hộ cho ta được thật lòng ăn năn giở lại, cùng dốc lòng từ này về sau, phó giót mình làm tôi Đức Chúa Giời bền vững cho đến giọn đời.

Thánh tích.

TRUYỆN BÀ THÁNH TÊ-RÊ-XA.

Khi bà thánh tê-rê-xa mới có trí không, thì người đã hết lòng sốt sắng dâng mình làm tôi Đức Bà cách riêng, cùng đã làm nhiều việc lành mà tỏ lòng km người nữa.

Vậy bà thánh ấy lập một nhà thờ nhỏ trong vườn cha mẹ, cùng đặt ảnh tượng ảnh Đức Bà trong ấy, và năng đến thăm viếng và dâng những hoa thơm tho, hay là của khác như vậy, cùng đọc kinh nọ kinh kia mà kính Đức Bà. Khi người mới nên mười tuổi, thì mẹ người phải bệnh mà chết, bấy giờ người đau đớn thương tiếc, liền chạy đến sấp mình xuống trước ảnh Đức Bà trong nhà thờ ấy, mà cn cách thật thà rằng:

"Lạy Rất Thánh Đức Bà! Kìa mẹ tôi chết rồi, thì tôi xin Đức Bà làm mẹ tôi và nhận lấy tôi làm con riêng Đức Bà". Mà bởi lòng người thật thà, cho nên Đức Bà đã nhậm nhời xin, cùng đã phù hộ cho người cách riêng. Vì vậy bà thánh ấy hằng trông cậy Đức Bà cách vững vàng và khi toan tra tya làm việc gì, nhất là khi lập những nhà dòng mới, thì phó những việc ấy trong tay Đức Bà, cùng chọn Đức Bà làm chính bề trên cai dòng ấy.

Hoa tg: có nhời ông thánh Lu-y dạy rằng: khi ta làm việc lành, thì chớ tìm thế làm cho được đẹp lòng người ta làm chi, một phải có ý cho đẹp lòng Đức Chúa Giời mà thôi; kìa con mắt thế gian là đứa kẻ trộm hay cướp công nghiệp ta. Lại có nhời bà thánh Tê-ri-xa rằng: việc quét rơm rác tuy là việc nhỏ mọn mặc lòng; song làm vì có một ý vâng nhời chịu lụy, thì có lòng hơn là khi theo ý riêng mà chịu tử vì đạo.

Nhời thanh thở: lạy Rất Thánh Đức Bà là đấng có lòng km Đức Chúa Giời cách giọn! hãy ban ơn cho chúng tôi được thật lòng sốt sắng km Đức Chúa Giời. lạy Rất Thánh Đức Bà là đấng hay thương kẻ có tội! hãy ghé mắt lại đoái thương đến chúng tôi.

NGÀY MỒNG SÁU.

Ngắm về cách Đức Bà quen ở trong đền thờ thành giê-ru-sa-lem là thể nào.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: ta hãy cầm trí lại mà sauy cách Đức Bà ở trong đền thánh, thật là cách rất lạ, rất đáng khen ngượi là thể nào; vì người biết mình ở trong đền thờ là ở trong nhà Đức Chúa Giời, thì người sống vì một Đức Chúa Giời, mà lo tưởng một sự tập đi đàng nhân đức mà thôi; chẳng khác gì như khi giời mới rạng đông, một lau một thêm sự sáng thể nào; thì các nahan đức Đức Bà càng ngày càng thêm thể ấy. vậy ta hãy ra sức bắt chước gương sáng người đã làm, và học cùng người cho biết phải lo lắng tấn tới trong đàng nhân đức là thể nào. Đã hay Đức Chúa Giời chẳng buộc mọi người phải dâng mình làm tôi người cách riêng thể ấy: vì là ơn trọng người ban cho những kẻ người đã chọn cách riêng mặc lòng; song dù ta ở bậc nào, thì Đức Chúa Giời cũng buộc ta phải ăn ở cho xứng người có đạo; lại phải ăn năn đền tội và tấn tới trong đàng nhân đức một ngày một hơn. Kìa khi ta chịu phép rửa tội, thì ta đã khấn giữ bấy nhiêu điều; mà xưa nay ta đã ăn ở thể nào? Có ra sức nắm giữ bấy nhiêu điều ấy chăng?

Lẽ thứ hai thì ngắm: Rất Thánh Đức Bà ở trong đền thờ, thì hằng nhớ mình ở trước mặt Đức Chúa Giời, và Đức Chúa Giời ở trước mặt mình luôn, cho nên lòng trí người hằng kết hợp cùng Đức Chúa Giời chẳng có khi đừng như nhời ông thánh Am-bô-lô-xi-ô khen Đức Bà rằng: người cầm trí cầm lòng mà suy ngắm thì nhiều; song người nói truyện thì rất có ít. Lại bởi người sốt sắng km Đức Chúa Giời lắm nên người yêu ở nơi vắng vẻ mà nói khó cùng Đức Chúa Giời mà thôi.

Hỡi ôi! Chớ gì ta biết nhớ biết suy ta hằng ở trước mặt Đức Chúa Giời và Đức Chúa Giời ở khắp mọi nơi, thông biết mọi sự, dù những sự kín nhiệm trong lòng ta thì người cũng soi thấu nữa; ắt là chẳng bao giờ ta dám liều mình phạm tội. thương ôi! Biết mấy lần ta chẳng dám phạm tội trống trải, vì sợ mắt người thế gian; ta lại tìm nơi thanh vắng mà chẳng sợ con mắt Đức Chúa Giời, thì ta u mê dại dột là dường nào! Vậy ta hãy cầu xin cùng Đức Bà phù hộ cho ta được nhớ ta ở trước mặt Đức Chúa Giời luôn.

Lẽ thứ ba thì ngắm: Đức Bà làm việc gì, thì đều có ý làm vì một Đức Chúa Giời mà thôi; lại người chẳng hề ở nhưng bao giờ; khi thì người đọc kinh nguyện ngắm hay là xem sách sấm truyền, khi làm việc lành giúp người ta; cho nên hằng giây hằng phút người hằng thêm công thêm đức trước mặt Đức Chúa Giời.

Vậy ta hãy học đòi bắt chước Đức Bà, mà dùng năm tháng ngày giờ cho nên; vì là của rất châu báu Đức Chúa Giời đã ban cho ta được lập công đền tội, chớ gì xưa nay ta đã dùng năm tháng ngày giờ cho nên, ắt là ta thêm tuổi, thì phúc càng thêm. Sống ví bằng ta xét mình lại, mà thấy ta lại thua kém, không bằng khi ta mới dốc lòng trở lại, thì ta phải sợ hãi là dường nào! Lại ta hãy cầu xin Đức Bà phù hộ cho ta được xa lánh sự ở nhưng cho dất, vì sự ở nhưng là cội rễ mọi sự dữ.

Thánh tích

TRUYỆN ÔNG THÁNH ĐÔ-MI-NI-CÔ

Đời ông thánh Đô-mi-ni-cô, thì các nước bên tây phải khốn khó nhiều đàng lắm, phần thì loạn lạc giặc giã, cho nên bổn đạo đã ra khô khan và đi đàng tl; phần thì có nhiều bè rối đạo nổi lên trong các nước ấy, mà làm hư mất muôn vàn linh hồn. bởi những quân rối đạo ghét ht hết lòng, thì phá phách mọi nơi cùng giết người, đốt nàh thờ; nó đi qua nơi nào, thì khốn nơi ấy. nhưng mà Đức Chúa Giời lòng lành vô cùng đã ghé mắt lại cùng ht: liền sai một người rất sốt sắng đạo đức là ông thánh Đô-mi-ni-cô, mà chống giả những quân rối đạo và sửa sang mọi sự. ông thánh ấy chịu khó nhọc quá sức mình mà đi viếng những nơi quân rối đạo ở, cùng giảng giải cách sốt sắng; song người lấy việc làm mà khuyên dụ người ta hơn là dùng nhời nói bội phần: vì người chỉ làm gương các nhân đức và làm nhiều phép lạ, cho nên những nhời ông thánh ấy giảng, thì như than thở lửa km Đức Chúa Giời ở trong lòng người lán ra mà đốt lòng người ta nữa.

Mà các việc ông thánh ấy đã làm cho được lòng quân rối đạo giở lại, thì chẳng có việc gì có sức cho bằng việc sốt sắng km Đức Bà. ấy là nhời ông thánh ấy đã xưng tỏ tường làm vậy. vì hệ khi người toan giảng, thì trước hết người sấp mình xuống trước ảnh Đức Bà mà than thở rằng: lạy Đức Mẹ đồng trinh sạch sẽ! hãy tha phép cho tôi ngượi khen Đức Mẹ, và hãy ban sức mạnh cho tôi được chống giả kẻ nghịch cùng Đức Mẹ. vậy ông thánh Đô-mi-ni-cô có lòng trông cậy Đức Mẹ thể ấy, thì khuyên được muôn vàn người rối đạo giở lại cùng ht. nhưng mà lòng người chưa yên, thì lại kêu xin năn nỉ cùng Đức Bà. Bấy giờ Đức Bà đã hiện ra mà yên ủi người, cùng dạy người lập phép lần

hạt Rô-sa-ri-ô và phán rằng: nếu có lòng sốt sắng mà làm như vậy, thì người sẽ phù hộ cho. Vậy ông thánh Đô-mi-ni-cô vui mừng mà vâng cứ như làm vậy, người chẳng còn tìm những kẻ khôn ngoan mà giảng dạy, hay là cãi cùng quân rối đạo nữa, người một giảng thường và khuyên người ta lần hạt rô-sa-ri-ô mà thôi, cùng dạy cho biết lần hết là làm sao, và cắt nghĩa các phép màu nhiệm người ta phải có ý kính khi lần hạt là những phép nào. Vậy những ơn rất lạ Đức Chúa Giời đã ban vì phép lần hạt Ro-sa-ri-ô thì chẳng có lẽ nào mà kể cho xiết được, vì chẳng những là ông thánh Đô-mi-ni-cô đã yên ủi được muôn vàn người rối đạo giở lại mà thôi, mà lại cũng đã làm cho kẻ có tội giở lại ăn năn tội vô ngần vô số nữa.

Hoa tg: nhân đức giọn lành chẳng phải tại hãm mình ăn chy quá lẽ hay là đọc kinh lần hạt lâu dài đâu; một tại làm các việc đấng bậc mình phải làm cho nên mà chớ. Có nhời ông thánh Phan-xi-cô dạy rằng: hoa huệ đẹp hơn các giống hoa khác thể nào, thì nhân đức sạch sẽ đẹp hơn các nhân đức khác thể ấy; vì nahan đức ấy làm cho người ta nên giống thiên thần.

Nhời than thở: lạy Đức Bà Maria là đấng tốt lành hơn các loài Đức Chúa Giời đã dựng nên! Tôi trông cậy vtroongdb hết lòng hết sức. lạy Rất Thánh Đức Bà đồng trinh sạch sẽ! hãy tha phép cho tôi ngượi khen Đức Mẹ, và hãy ban sức mạnh cho tôi được đánh giả kẻ nghịch thù cùng Đức Mẹ.

NGÀY MỒNG BẢY.

Ngắm về sự Đức Bà chịu truyền tin.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: khi đã đến kỳ Đức Chúa Giời định cứu lấy thiên hạ, thì người đã dùng phép rất mầu nhiệm lạ lùng, là cho ngôi thứ hai mặc lấy tính loài người trong lòng cực thanh cực sạch Đức Bà. Vậy phép mầu nhiệm này dạy ta cho biết: tội là giống rất độc địa gớm ghiếc là dường nào! Vì Đức Chúa Giời phép tắc vô cùng toan cứu lấy loài người cho khỏi tội, thì phải dùng phép rất lạ lùng dường ấy.

Vậy ta hãy đội ơn ngượi khen Đức Chúa Giời, vì đã cho Đức Bà làm mẹ đấng cứu thế là Đức Chúa Giêsu. Lại ta phải hợp một ý cùng đức thánh Đức Bà, vì đã được phúc trọng dường ấy, và tôn kính người cho xứng đáng chức quyền đấng làm mẹ Đức Chúa Giời nữa.

Lẽ thứ hai thì ngắm: Ngôi thứ hai nề hạ mình xuống mặt tính loài người thế trong lòng Rất Thánh Đức Bà, thì đã làm gương nhân đức khiêm nhường là dường nào. Đấng phép tắc vô cùng, hằng sống vg, chẳng hay chịu khó, mà chịu chết như loài hèn mạt đấng vô thủy vô chung rầy hóa nên giống phàm hèn; đấng tạo sinh rầy lại hóa nên giống thụ sinh. Vậy Đức Chúa Giêsu chẳng nề hạ mình xuống dường ấy, thì có một ý đền tl ta mà chớ. Người cũng có ý dạy ta nhân đức khiêm nhường. vậy ta là loài hèn mạt, mà ta còn dám cậy mình kiêu ngạo thì làm sao? Lạy Đức Mẹ! Đức Mẹ thấy Đức Chúa Giêsu là con Đức Chúa Giời hạ mình xuống dường ấy, thì Đức Mẹ suy nghĩ làm sao? Vậy Đức Mẹ có lòng khiêm nhường và hay hạ mình xuống thể nào, thì xin hãy dạy dỗ chúng tôi biết đàng ở khiêm nhường mà hạ mình xuống thể ấy.

Lẽ thứ ba thì ngắm: phép màu nhiệm này đã ban cho Rất Thánh Đức Bà nên sang trọng là dường nào! Vì người đã nên thật mẹ Đức Chúa Giời là chúa chí tôn chí đại quá khỏi các thiên thần cùng cả và loài người thế. Và dù Đức Chúa Giời phép tắc vg thì chẳng có phép đặt ai lên bậc cao trọng hơn Đức Bà được. nhân vì sự ấy, có nhời ông thánh kia dạy rằng: Đức Chúa Giời muốn dựng nên giời đất khác trọng hơn giời đất này thì đươch\j; song dựng nên một người khác trọng hơn mẹ Đức Chúa Giêsu, thì chẳng được đâu.

Vậy ta hãy vui mừng cùng sấp mình xuống dưới chân Đức Bà mà kính lạy, và nhận lấy người là nữ vương ta, hãy dâng mình làm tôi người giọn đời.

Thánh tích.

TRUYỆN ÔNG THÁNH LU-Y

Ông thánh Lu-y thuộc về dòng ông thánh I-na-xu rất sốt sắng km Đức Bà lắm; hằng ngày quen đọc kinh, lần hạt kính Đức Bà; lại đêm ngày hằng mang trang hạt trong mình: đến bữa ăn, thì hôn tràng hạt ấy cách sốt sắng cho được tỏ lòng nhớ đến Đức Bà. Ông thánh ấy cũng quen nói rằng: mình được ba giống của trọng và ước ao chớ gì

khi chết cầm ba giống ấy trong tay; một là ảnh chuộc tội, hai là tràng hạt, ba là sách lề luật trong nhà. Mà Đức Chúa Giời đã nhậm nhời người, nên đến sau ông thánh ấy đã được chết khi đang cầm ba giống ấy trong tay.

Khi ông thánh này mới được chín tổi, thì đã sấp mình trước bàn thờ Đức Bà tại thành phô-lô-ren-xi-a mà khẫn giữ mình đồng trinh sạch sẽ giọn đời. Mà bởi ơn Đức Mẹ hằng phù hộ cho người cách riêng, nên người giữ được đức ấy tuyền vẹn cách phi thường, đến nỗi ai nấy đều lấy người làm như một thiên thần mặc lốt người thế; và chưa được bao nhiêu tuổi, mà đã no đầy công đức mà về cùng chúa đang thì hai mươi ba tuổi. ấy kẻ có lòng km cậy trông Đức Bà, thì được nên thánh là thể nào.

Hoa tg: có nhời ông Avila là đấng rất khôn ngoan dạy rằng: kẻ chịu lấy ơn Đức Chúa Giời mà cậy mình kiêu ngạo, thì nó là kẻ trộm. lại có nhời đấng khác dạy rằng: Đức Bà đã dẹp lòng Đức Chúa Giời, chẳng phải vì đã làm mẹ Đức Chúa Giêsu đâu; một vì người có lòng khiêm nhường mà chớ.

Nhời than thở: lạy Rất Thánh Đức Bà là đấng rất khiêm nhường! hãy ban cho chúng tôi được lòng khiêm nhường như Đức Bà. Tôi kính lạy Đức Bà! Là sự sống, sự vui mừng chúng tôi, cùng là chính đấng chúng tôi trông cậy, hãy phù hộ cho chúng tôi được kết hợp cùng Đức Bà trên nước thiên đàng.

NGÀY MỒNG TÁM.

Ngắm về sưh Đức Chúa Giêsu mặc lấy tính loài người ta trong lòng Đức Bà, thì Đức Bà nên sang trọng là dường nào.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: khi Đức Chúa Giêsu hạ mình mà mặc lấy tính loài người ta trong lòng Đức Bà, thì đã làm cho Đức Bà nên sang trọng là thể nào. Vậy người chẳng còn phải là tôi tá nữa, một nên thật nữ vương cai trị trên giời dưới đất mà chớ. Vì đấng ngự trong lòng người là vua trên hết các vua, là chúa tạo thành nhân vật; mà đấng ấy đẫ nhận lấy người làm mẹ mà vâng nhời người như con cái vâng nhời cha mẹ vậy.

Vậy ta thấy Đức Bà nên sang trọng dường ấy, thì ta hãy vui mừng; lại ta hãy ngượi khen ngôi thứ hai chẳng nề chịu lụy Đức Bà cách khiêm nhường dường ấy. ta lại hợp làm một cùng các thánh thiên thần, mà ngượi khen Đức Chúa Giời, vì ơn rất trọng người đã ban cho Rất Thánh Đức Bà nữa.

Lẽ thứ hai thì ngắm: khi Đức Chúa Giêsu ngự xuống trong lòng Rất Thánh Đức Bà, thì Đức Bà nên giầu có phú quí là ngần nào: chẳng phải là vì người được vàng bạc, hay là được mọi giống châu báu ở đời này đau; một là vì người đươch đầy dẫy những ơn thiêng liêng bởi giời ban xuống mà chớ. Đã hay: khi Đức Chúa Giêsu chưa ngự xuống trong lòng người, thì người cũng đầy dẫy mọi ơn phúc mặc lòng; song khi ấy người chưa được những ơn ấy như của riêng mình; một được nhờ như của gửi mà thôi. Bằng khi người đã làm mẹ Đức Chúa Giêsu đoạn, thì ơn ấy hóa nên của riêng người và người muốn dùng làm sao, và phân phát cho ai thì mặc ý người.

Vậy ta hãy lấy lòng trông cậy mà chạy đến cùng Rất Thánh Đức Bà, mà xin người ban phát cho ta những ơn ta thiếu thốn phần hồn và phần xác nữa.

Lẽ thứ ba thì ngắm: vốn trước Đức Bà cũng là tôi tá Đức Chúa Giời như mọi người khác mà thôi; song khi Đức Chúa Giêsu xuống thai trong lòng người đoạn, thì người liền lên chức làm mẹ Đức Chúa Giời là chức rất cao trọng: cho nên mọi đấng trên giời dưới đất thảy đều kính tôn vâng phục.

Lạy Đức Bà Maria là đấng rất sang rất trọng quá trí tự nhiên ! dù các thiên thần hằng ngượi khen Đức Mẹ cho đến đời đời, thì cũng chưa xứng đáng quyền cao, chức trọng dường ấy. vậy ta phải hết lòng mừng rỡ và tôn kính mến yêu cùng trông cậy người là thể nào.

Thánh tích

TRUYỆN ÔNG THÁNH HI-MA-NÔ

Ông thánh Hi-ma-nô có lòng sốt sắng kính mến Đức Bà lắm, mà bởi người năng lấy lòng cung kính mà kêu tên Đức Bà, thì đã được nhờ nhiều ơn tg; vì hệ người kêu đến tên cực trọng ấy khi nào, thì thêm lòng sốt sắng nóng nảy khi ấy; lại khi nào ông thánh ấy ở một mình trong phòng, thì sấp mình xuống đất mà đọc đi đọc lại rằng: “Lạy Đức Bà Maria! Lạy Đức Bà Maria! Lạy Đức Bà Maria!” cùng có lòng sốt sắng mà ngất đi và ra bất tỉnh. Vậy có một lần

người thiết nghĩa kia cũng có lòng sốt sắng km Đức Bà, thầy ông thánh ấy sấp mình xuống đất mà kính lạy Đức Bà cách sốt sắng làm vậy, và thấy ở thể ấy lâu lắm, cùng đã ngất đi, thì đánh thức mà hỏi rằng: anh làm đí gì thể ấy và tư tưởng làm sao? Ông thánh Hi-ma-nô thưa rằng: tôi vui sướng quá sức tôi, vì tôi đang nhặt lấy những hoa quả rất tốt lành ngọt ngào bởi tên cực trọng Đức Bà mà ra; vì hệ khi nào tôi kêu tên cực trọng ấy, thì liền ra như có giống hoa tốt lành và các giống thơm bay mùi rất thơm ngát, mà làm cho tôi đầy dẫy những sự vui sướng bởi giời mà xuống. vả lại tôi kêu tên Đức Bà và tưởng đến Đức Bà bao giờ, thì dù khó nhọc thể nào thì tôi cũng được khỏe lại, chẳng còn biết nhọc nữa; tôi cũng quên mọi sự khốn khớ này, và hằng đọc đi đọc lại tên Rất Thánh Đức Bà luôn luôn.

Hoa tg: có nhời ông thánh Giu-an thánh giá dạy rằng: Sự khiêm nhường thật chẳng phải tại nhắm con mắt linh hồn lại, mà chẳng thấy hay là chẳng biết những ơn riêng Đức Chúa Giời ban cho ta đâu; một lại tin thật những ơn ấy là của Đức Chúa Giời ban và mọi việc lành phúc đức ta làm, thì cũng phải nhận là của riêng ta mà chớ. Lại có nhời đấng khôn ngoan kia dạy rằng: hằng ngày hằng phải mượn lấy tay Đức Bà mà dâng lòng ta cho Đức Chúa Giời.

Nhời than thở: lạy Rất Thánh Đức Mẹ chúa giời! xin cầu cho chúng tôi, đáng chịu lấy những sự chúa Ki-ri-xi-tô đã hứa.

NGÀY MỒNG CHÍN.

Ngắm về khi Đức Chúa Giêsu mặc lấy tính loài người trong lòng Đức Bà, thì Đức Bà đã tỏ ra lòng nhân đức là dường nào.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: Rất Thánh Đức Bà đã dâng mình cho Đức Chúa Giời cách riêng từ thuở còn niên ấu, và hằng ngày hằng tấn tới trong đàng nhân đức giọn lành. Cho nen dù tuổi còn nhỏ mặc lòng; song công nghiệp đã nhiều, và Đức Chúa Giời hằng ngày hằng ban thêm cho người những ơn lạ, cho xứng đáng làm mẹ Đức Chúa Giêsu. Bằng khi Đức Bà biết tỏ đã gần đến kỳ đấng cứu thế toan ra đời, thì lòng người càng thêm sốt sắng nóng nảy là ngần nào, thì có một Đức Chúa Giời hiểu được mà thôi.

Người trông mong đấng ấy ra đời: trước là cho sáng danh Đức Chúa Giời, sau là để cứu loài người cho khỏi tay mà quỉ; cho nên người hằng khóc lóc chảy nước mắt ròng ròng, mà kêu van xin Đức Chúa Giời kíp sai đấng ấy ra đời, như nhời chúa đã phán hứa; người chỉ ước ao và cn một sự ấy mà thôi.

Vậy ta cũng năng chịu lễ, là chịu lấy đấng Đức Bà đã chịu thai trong lòng thuở xưa, chớ thì ta có dọn mình mà rước người ngự vào lòng ta cho xứng đáng, như Rất Thánh Đức Bà đã dọn mình thuở xưa chăng? Hỡi ôi! Lòng ta khác lòng Đức Bà là thể nào.

Lẽ thứ hai thì ngắm: khi thánh thiên thần vâng lệnh Đức Chúa Giời mà lạy mừng Đức Bà, thì Đức Bà đã tỏ lòng nhân đức là thể nào. Người thấy thiên thần lấy hình người nam mà hiện đến, thì liền sợ hãi thẹn thuồng; ấy là dấu người hay giữ nết na là thể nào. Lại khi thiên thần đem lệnh Đức Chúa Giời mà truyền cho người biết: người sẽ chịu thai đấng cứu thế, thì người liền tin phép màu nhiệm ấy vững vàng; song người lo một sự này, là sợ mất đức đồng trinh mà thôi. Bằng khi thánh thiên thần đã thưa lại những sự trước sau cho người biết, người sẽ làm mẹ chúa cứu thế mà chẳng mất sự đồng trinh, thì người mới yên lòng.

Ấy là yêu chuộng đức đồng trinh hơn là chức làm mẹ Đức Chúa Giời bội phần.

Người cũng đã làm gương nhân đức khiêm nhường cách giọn; vì khi người nghe thiên thần truyền vừa đoạn, thì liền vâng cùng vội vàng thân thưa rằng: này tôi là tôi tá Đức Chúa Giời, tôi vâng như nhời thiên thần truyền cho tôi. Người chẳng cậy mình vì đã được làm mẹ Đức Chúa Giời, một cưng mình là tôi tá mà thôi.

Vậy ta hãy học các nhân đức ấy cùng Rất Thánh Đức Bà, và hãy nhớ: ví bằng ta có bắt chước người, thì mới đẹp lòng người và mới trông người phù hộ cho ta cách riêng mà chớ.

Lẽ thứ ba thì ngắm: khi Đức Bà thấy phép màu nhiệm cực trọng này, là thấy mình được chịu thai Đức Chúa Giêsu mà chẳng mất sự đồng trinh sạch sẽ, thì người liền hạ mình xuống mà thờ lạy đấng ấy và yêu dấu như con mình vậy. người lại phó giót mình làm tôi đấng ấy, cho được thông công việc chuộc tội cho thiên hạ.

Vậy khi nào ta chịu lễ và đang khi chịu lễ và sau khi chịu lễ đoạn, ví bằng ta có lòng như Rất Thánh Đức Bà, thì ta có phúc là dường nào! Vì nếu ta có lòng làm vậy, thì ta được chịu lễ một lần cho nên, thì đã đủ cho ta được nên thánh.

Thánh tích.

TRUYỆN ÔNG THÁNH THÔ-MA.

Ông thánh Thô-ma a Kem-pê là đâng có danh tiếng khôn ngoan nhân đức, vì đã dọn sách gương phúc, là sách rất quí giá hơn các sách dẫn đầng nhân đức, lại người có lòng sốt sắng km Đức Bà lắm. thuở người còn niêu ấu, thì đã khấn buộc mình hằng ngày đọc kinh nọ kinh kia mà kính Đức Bà; chẳng hay khi người đã vào nhà trước mà học, thì dần dần ra lòng khô khan nhạt nhéo mà bỏ quên những kinh đọc khi trước; ban đầu thì bỏ một ngày, sau lại bỏ đến hai ba ngày, đoạn bỏ dất đi hết, chẳng còn nhớ đến Đức Bà nữa. vậy có một lần khi đang nằm ngủ ban đêm, thì thấy chiêm bao lạ: là thấy Đức Bà ở trên đám mây hiện xuống cách oai nghi sáng láng cùng mặc áo tốt lành; bấy giờ người cũng thấy mình đang ở trong trường làm một cùng các bạn học khi Đức Bà hiện đến, đầu hết thì Đức Bà yên ủi cùng giã ơn các thày dạy học, vì đã có lòng sốt sắng khuyên học trò lo việc rỗi linh hồn. Thô-ma thấy vậy, thì vui mừng lắm, cùng trông hoặc Đức Bà sẽ đến yên ủi mình chăng, cho nên người chỉ nhìn xem Đức Bà và nói trong mình rằng: một chốc nữa khi Đức Bà đã thăm đủ các học trò đoạn, thì người cũng lại nơi tôi; tuy rằng tôi chẳng xứng đáng mặc lòng, song bấy lâu nay tôi có sức ngần nào, thì đã kính mến người ngần ấy.

Vậy khi Đức Bà đã thăm viếng các học trò người đoạn, thì người cũng lại đến gần Thô-ma, song người ra oai thịnh nộ và quở thô-ma rằng: mày dám trông tao thăm viếng mày nữa sao? Mày đã ra ơ hờ khô khan và cả lòng nghe người ta mà bỏ những việc lành mày đã khấn làm mà kính thờ tao; mà bây giờ mày còn dám trông tao đến cùng mày nữa sao? Đoạn Đức Bà giở mặt đi cùng ra dấu buồn mà phán rằng: mày hãy lui ra cho xa; mày đã bỏ những việc mày đã quen làm mà kính thờ tao, thì chẳng đáng cho tao thương mày nữa. Đức Bà phán đoạn, liền biến đi mất. bấy giờ thô-ma sợ hãi liền thức dậy cùng xét mình, thì thấy tỏ mình đã lỗi lắm; liền ăn năn dốc lòng sửa mình lại, và từ đấy về sau càng ngày càng thêm sốt sắng km Đức Bà và làm việc lành phúc đức cho đến giọn đời.

Hoa tg: có nhời ông thánh Lu-y dạy rằng: kẻ chẳng hay ra sức cứu linh hồn người ta, thì chẳng có lòng km Đức Chúa Giời cho thật, và chẳng hay ra sức làm cho sáng danh Đức Chúa Giời. lại có nhời đấng khôn ngoan kia dạy rằng: hoặc ta chưa có sức làm những việc lành cả thể, thì hãy tập làm những việc lành nhỏ mọn, như ở hiền với người ta, thăm viếng kẻ liệt lào, yên ủi kẻ âu lo, nhịn nhục kẻ làm mất lòng ta và ở cho thật thà với mọi người.

Nhời than thở: lạy Đức Bà Maria là đấng rất nhân từ, hay thương kẻ có tội, xin hãy cứu lấy tôi cùng.

NGÀY MỒNG MƯỜI.

Ngắm về kinh mính mừng Maria.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: khi thánh thiên thần Ga-bi-ri-e là sứ Đức Chúa Giời Ba Ngôi hiện đến mà truyền tin cho Đức Bà chịu thai, thì lạy mừng Đức Bà rằng: "kính mừng Maria đầy ơn phúc Đức Chúa Giời ở cùng bà". Vậy thiên thần lấy lòng cung kính mà nhận Đức Bà là đấng đầy ơn phúc: một nhời ấy thì đủ dạy cho ta biết Đức Bà đã được đẹp lòng Đức Chúa Giời là dường nào. Vì người đã được đầy dẫy mọi ơn trong lòng, trong linh hồn, trong trí khôn, cùng trí nhớ, trong nhời nói, trong việc làm. Cho nên dù những ơn Đức Chúa Giời ban cho các thánh thiên thần và các thánh nam nữ hợp lại làm một, thì cũng chưa bằng những ơn Đức Chúa Giời đã ban riêng cho một mình Đức Bà. Vậy ta hãy hợp làm một cùng các thánh thiên thần mà lạy mừng Rất Thánh Đức Bà, vì đã được đầy dẫy mọi ơn, mọi phúc. Lại ta hãy cầu xin người ghé mặt lại mà ban cho ta được phần thông công những ơn rất trọng người đã được.

Lẽ thứ hai thì ngắm: thánh thiên thần lại rằng: "Đức Chúa Giời ở cùng bà". Nghĩa là Đức Chúa Giời chẳng những là ở cùng bà cách chung như người quen ở cùng hết mọi người, mà lại người ở cùng Đức Bà cách riêng, vì Đức Bà đã được đẹp lòng Đức Chúa Giời hơn hết mọi loài, mọi đấng trên giời dưới đất thay hơn bội phần, vì lòng Đức Bà đã nên đền thờ sống cho đấng cực thánh vô cùng là Đức Chúa Giêsu mặc lấy tình loài người ngự trong lòng ấy. vậy khi nào ta được lòng thanh tịch sạch tội, thì được thông công phần phúc trọng ấy; vì khi ấy Đức Chúa Giời cũng

ngự trong lòng ta. Bằng khi ta ra ô uế vì mắc tội trọng, thì Đức Chúa Giời liền bỏ cùng phó nó cho ma quỉ. Thương ôi! Sự ấy rất khôn nạn là dường nào.

Lẽ thứ ba thì ngắm: thánh thiên thần lại rằng: “Bà có phúc lạ hơn mọi người nữ” nghĩa là trong các loài Đức Chúa Giời đã dựng nên trên giời dưới đất, chẳng có ai được những ơn phúc rất lạ như bà.

Kìa hoa huệ mọc giữa gai góc mà tốt lành đẹp đẽ thế nào, thì trọng cả và loài người ta có một mình bà sạch sẽ thanh tĩnh thể ấy. thuở xưa bà E-và đã làm cho cả và thiên hạ phải khốn thể nào, thì rầy Đức Bà làm cho cả và thiên hạ được phúc thể nào.

Lạy Rất Thánh Đức Bà Maria là mẹ lành tôi! Dù tôi là kẻ có tội, song tôi xin hợp một ý cùng những kẻ thật lòng làm tôi Đức Bà ở đời này, cho đời sau lại được ngượi khen hát mừng và km Đức Bà đời đời chẳng cùng.

Thánh tích.

TRUYỆN ÔNG THÁNH PHAN-XI-CÔ GIÁM MỤC.

Từ thuở ông thánh Phan-xi-cô mới có trí khôn, thì đã ra sức bắt chước các nhân đức Đức Bà. Người giữ nết na đức hạnh và ở hiền lành khiêm nhường và nhịn nhục lắm. vậy người có lòng sốt sắng km Đức Bà, thì đã khấn buộc mình hằng ngày hằng đọc kinh lần hạt km Đức Bà. Vậy khi ông thánh ấy còn trẻ tuổi và đang còn học trong thành Pha-ri ở nước Pha-lang-sa, thì đã phải Đức Chúa Giời thử cách lạ và khốn khổ lắm, vì đã ra tối tăm trong trí và khô khan trong lòng; dù làm hết sức cho được làm việc lành như trước mặc lòng, thì cũng chẳng được; mà lại đã ra như ngã lòng trông cậy: vì ma quỉ đã in trong trí người rằng: Đức Chúa Giời đã laoij rồi, cho nên dù làm thế nào, thì cũng mất linh hồn sa hỏa ngục chẳng sai.

Ông thánh ấy chỉ tưởng đi nghĩ ại một điều ấy luôn luôn chẳng bao giờ quên đi được; cho nên phải khốn cực trong lòng quá sức, ăn chẳng còn biết ngon, nằm chẳng bao giờ nhắm mắt, nên đã phát bệnh. Vậy ông thánh Phan-xi-cô túng cực chẳng biết cậy ai, thì chạy đến đấng hay yên ủi kẻ âu lo, là Đức Bà, liền vào nhà thờ sấp mình xuống trước ảnh Đức Bà mà than thở rằng: “Lạy Đức Mẹ! thân tôi vô phúc, không được km Đức Chúa Giời, ngày sau ví phải sa hỏa ngục mà ghét Đức Chúa Giời dời đời, thật là sự khốn nạn, song tôi cũng cam chịu; tôi một xin Đức Mẹ hãy thương mà ban cho tôi được lòng km Đức Chúa Giời ở đời này, kẻo đời này cũng không được, đời sau cũng không được, thì thiệt hại cho tôi thái quá”.

Người cn rất sốt sắng thật thà làm vậy, thì Đức Bà liền nhận nhời, cho nên những sự lo lắng sợ hãi đều tan đi hết; mà từ ấy về sau, người được yen trí yên lòng, và một ngày một thêm sốt sắng km Đức Chúa Giời hơn nữa.

Hoa tg: có nhời ông thánh Pha-xi-cô dạy rằng: những việc bề ngoài người ta phải làm theo đấng bậc mình, chẳng ngăn trở sự sốt sắng km Đức Chúa Giời bề trong đâu, một làm cho những kẻ ấy được thêm công nghiệp trước mặt Đức Chúa Giời hơn mà chớ. Kìa kẻ thật lòng km Đức Chúa Giời, dù khi chẳng nhớ đến Đức Chúa Giời vì mắc lo tưởng những việc bề ngoài mình phải làm, thì cũng là km Đức Chúa Giời thật, chẳng kém hơn khi nguyện ngắm hay là khi giục lòng km Đức Chúa Giời.

Nhời than thở: lạy Đức Bà Maria! Kẻ thật lòng làm tôi và trông cậy Đức Bà, là kẻ có phúc thật. Tôi lạy Đức Bà Maria, là đấng đầy dẫy mọi ơn mọi phúc, xin thương đến tôi cùng.

NGÀY MƯỜI MỘT.

Ngắm về sự Đức Bà đi viếng bà thánh Isave.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: khi Rất Thánh Đức Bà đã chịu thai Đức Chúa Giời đoạn, thì lửa tg bởi giời Đức Chúa Giêsu đem xuống, liền thiêu đốt lòng người nên nóng nảy sốt sắng, cho nên người tốc tả vội vàng, mà trẩy đi đàng xa rừng núi, cho được thăm viếng bà thánh Isave.

Vậy hệ ơn Đức Chúa Giời soi sáng lòng Đức Bà làm việc gì, thì người làm cách mau mắn là dường nào! Dù người biết đàng đi thì xa xôi khó nhọc cùng hiểm trở mặc lòng, song người cũng chẳng xem sao; việc càng khó thì lòng người càng ái mộ, vì người lo một sự vâng theo thánh ý Đức Chúa Giời cho giọn mà thôi. ấy là gương rất sáng ta phải soi mà bắt chước, cho được vâng theo thánh ý Đức Chúa Giời trong mọi việc.

Thương ôi! Lòng ta khác xa lòng Đức Bà là thể nào: biết mấy lần ta đã từ chối ơn Đức Chúa Giời, vì ta chẳng muốn ép mình chịu khó; nên đã bỏ qua nhiều việc, hay là làm song chẳng được vui lòng sốt sắng; một làm lấy qua, lấy rồi, cho nên ta hằng ươn ưởi khô khan trong đàng phúc đức, thì nào lạ gì.

Lẽ thứ hai thì ngắm: dù Đức Bà đã được chức làm mẹ Đức Chúa Giời, là chức rất cao trọng cai hết mọi loài trên giời dưới đất mặc lòng; song người chẳng nề hạ mình mà đi viếng bà thánh Isave, cùng ở cách lịch sự khiêm nhường làm những việc rất hèn, mà giúp bà thánh ấy là chị họ mình. Vậy Đức Bà càng được sang trọng bao nhiêu, thì càng hạ mình xuống bấy nhiêu. Hỡi ôi! Cách Đức Bà và cách ta ăn ở, thì khác xa nhau là dường nào! Kìa đấng cực sang cực trọng đầy dẫy mọi ơn mọi phúc và đã làm mẹ Đức Chúa Giời, thì hạ mình xuống như tôi tá rốt hèn; mà ta là kẻ hèn, tl cùng yếu đuối mọi đàng, thì lại tâng mình lên, cùng muốn cho người ta khen ngượi thì làm sao?

Lẽ thứ ba thì ngắm: Đức Bà ở trong nhà bà thánh Isave ba tháng tròn, thì người đã làm đủ mọi việc cho được giúp bà thánh ấy; dù những việc rất rốt hèn, thì người cũng chẳng nề tra tay làm như tôi tớ trong nhà vậy. lại bởi bà thánh Isave là vai chị, nên người đã ra sức ăn ở khiêm nhường lịch sự cùng bà thánh ấy mọi đàng. Sau nữa, hệ người biết cách nào cho được tỏ ra lòng km và yêu dấu bà thánh ấy, thì người chỉ dùng cách ấy luôn.

Vậy ta hãy bắt chước Rất Thánh Đức Bà mà thương yêu người ta như mình vậy; song chớ khá thương yêu bằng miệng mà thôi, lại phải lấy việc làm mà tỏ ra lòng thương yêu ấy nữa, nghĩa là: sức ta ngần nào, thì phải giúp người ta ngần ấy; chẳng phải là vì người ta có công nghiệp gì cùng ta, hay là vì lẽ nào khác thể ấy đâu; một phải thương mà giúp, vì là loài Đức Chúa Giời đã dựng nên, vì người đã dạy ta phải thương yêu như vậy, thì mới gọi là việc lành phúc đức, và mới có công trước mặt Đức Chúa Giời mà chớ.

Thánh tích.

TRUYỆN ÔNG THÁNH PHI-LIP-PHÊ

Ông thánh Phi-lip-phê Nê-ri-ô lập dòng, ở thành Rô-ma đã làm cho sáng danh Đức Chúa Giời, và cứu muôn vàn linh hồn kể chẳng xiết; mà người đã làm được bấy nhiều việc, thì với một sự km và trông cậy công nghiệp Rất Thánh Đức Bà mà thôi; vì chung hệ người cậy công nghiệp Đức Bà mà xin sự gì cùng Đức Chúa Giời thì liền được sự ấy. lại khi người đi giảng mọi nơi trong nước I-ta-li-a, thì gặp nhiều người đi đàng tl quá lẽ; vả cũng có kẻ cứng lòng lắm, dù người giảng dạy hay là khuyên bảo thể nào, thì nó cũng chẳng nghe; nhưng người phó việc ấy trong tay Đức Bà và xin ghé mặt lại cùng nó, thì nó liền mềm lòng mà xin giở lại ăn năn bỏ đàng tl. Lại có một người kia xấu nết lắm, chẳng còn lo đến phần rỗi linh hồn nữa, vì xưa đã quen phạm các giống tội, cùng đã ra cứng lòng quá lẽ. ông thánh Phi-lip-phê đã ra sức yên ủi, song luống công vô ích; sau hết người chỉ xin nó đọc kinh lạy nư vương làm một với người mà thôi. Đọc kinh ấy vừa đoạn, nó liền ra lòng khác và ăn năn giở lại cùng Đức Chúa Giời. còn nhiều ơn khác ông thánh Phi-lip-phê đã được bởi công nghiệp Đức Bà thì không kể xiết. có nhiều lần Đức Bà hiện ra cùng ông thánh ấy mà yên ủi người và tỏ lòng thương yêu người cách riêng.

Hoa tg: có nhời đấng khôn ngoan dạy rằng: sự khiêm nhường là cội rễ các nhân đức: như rễ cây nằm chôn dưới đất, phải đạp dưới chân, không thơm tho cùng chẳng tươi tốt, song cây sống cũng nhờ có rễ; cùng một lẽ ấy, đức khiêm nhường tuy ở kín đáo, người ta chẳng xem sao, có khi lại giày đạp, song trước mặt Đức Chúa Giời thì rất quí giá, và làm cho các nhân đức khác được sống mà chớ.

Nhời than thở: lạy Đức Bà Maria! Xin hãy đốt lửa km Đức Chúa Giời trong lòng tôi. Lạy chúa! Tôi chẳng biết lấy nhời gì mà ngượi khen Đức Mẹ cho xứng đáng.

NGÀY MƯỜI HAI

Ngắm về phép lạ Đức Chúa Giêsu đã làm, khi Đức Bà viếng bà thánh Isave.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: vốn ông thánh Giu-an Bai-ti-xi-ta khi mới dựng thai trong lòng mẹ, thì cũng mắc tội tổ tông truyền như các người khác; song khi Đức Bà đến viếng bà thánh Isave, thì Đức Chúa Giêsu đã cứu lấy người cho khỏi tội ấy, cùng đã ban cho người được nhiều ơn khác nữa, vậy Đức Chúa Giêsu có ý làm phép lạ cho ông thánh gb nên thánh, thì đã dùng mẹ rất yêu dấu mà làm. Khi ấy Đức Mẹ khỉ việc bảo trợ cho người ta trước mặt Đức Chúa Giời, là việc ngày sau người sẽ làm cách rộng rãi hơn nữa bội phần, và hằng làm cho đến tận thế.

Vậy Đức Chúa Giêsu có ý dạy ta cho biết: Đức Bà là đấng giữ các ơn Đức Chúa Giời và phân phát cho thiên hạ, cùng là đấng hay bầu chữa kẻ có tội và phù hộ kẻ lành. Chớ thì các điều ấy chẳng phải là những lẽ rất mạnh cho ta thêm lòng km cậy trông Đức Bà sao.

Lẽ thứ hai thì ngắm: ông thánh gb chẳng những là đã được khỏi tội tổ tông truyền, mà lại đã được nhiều ơn rất lạ nữa. vì trí khôn người được nên sáng láng thấu biết những sự quá sức tự nhien, và đầy lửa km Đức Chúa Giời. vậy khi Đức Chúa Giời mới đến nơi, vừa cất tiếng chào bà thánh Isave, thì ông thánh Giu-an ở trong lòng mẹ liền nhận biết Đức Chúa Giêsu mà nhảy mừng. vậy khi ta chịu lễ, ta cũng được Đức Chúa Giêsu đến viếng linh hồn ta: ví bằng ta đã dọn lòng cho thanh tĩnh mà rước chúa cho nên, ắt là ta cũng sẽ được nhiều ơn rất lạ. song thương ôi! Biết mấy lần ta đã chịu lễ, mà lòng còn nhạt nhẽo khô khan; ấy là dấu ta dọn mình chưa nên mà chớ. Vậy ta hãy cầu xin Đức Bà phù hộ cho ta được biết đàng dọn mình, mà chịu lễ cho nên.

Lẽ thứ ba thì ngắm: ta hãy suy những ơn rất lạ Đức Chúa Giêsu đã làm cho ông thánh Gia-ca-ri-a và bà thánh Isave là cha mẹ ông thánh gb: vì Đức Chúa Giêsu vào nhà hai ông bà ấy, thì đã đem sự lành đến trong nhà ấu, cùng cho hai ông bà xem thấy tỏ tường Đức Bà có lòng khiêm nhường sốt sắng đạo đức là thể nào. Vậy khi Đức Chúa Giêsu và Đức Bà ngự đến nhà nào, thì nhà ấy rất có phúc, vì Đức Chúa Giêsu chẳng có đến tay không.

Vạy ta hãy ra sức giữ nết na đực hạnh và giữ lòng sạch tội trong, thì Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ sẽ ở cùng ta luôn mà chớ.

Thánh tích.

Ông thánh Li-go-ri-ô có chép truyện rằng: xưa có một đàn bà kia xấu nết, tên là Hê-lê-na, một lần kia nó vào nhà thờ, vốn có ý bắt chước người ta và xen chơi mà thôi. Gặp khi thày cả đang giảng và khuyên bổn đạo lấy lòng sốt sắng mà lần hạt kính Đức Bà, vì được nhiều ích lắm. Hê-lê-na nghe, liền sinh lòng muốn, cho nên khi ra khỏi nhà thờ, liền mua một tràng hạt mà lần; ban đầu thì đoch ngoài miệng vậy, mà bắt chước người ta mà thôi, song trong lòng thì khô khan nhạt nhẽo chẳng có ý tứ gì.

Chẳng khỏi bao lâu thì Đức Bà thương mà ban cho Hê-lê-na lấy sự đọc kinh làn hạt mà vui sướng quá sức mình, mà muốn đọc cả ngày; lại được hồi tâm mà chê gớm cách ăn thói ở mình xưa nay, và được lòng ăn năn ghét tội, đến nỗi chẳng còn được nghỉ yên; lại biết tỏ có một phép giải tội là chính bài thuốc linh nghiệm chữa các bệnh linh hồn mà thôi, thì quyết chí dọn mình mà chịu phép ấy cho nên.

Khi xưng tội thì chảy nước mắt ròng ròng, và từ ấy về sau, Hê-lê-na chẳng những là sửa mình, bỏ tính mê nết xấu, mà lại cũng đã bỏ hết mọi sự thế gian, mà dâng mình làm tôi Đức Bà cách riêng, và tấn tới trong đàng nhân đức một ngày một hơn. Dù nhiều khi còn phải chước ma quỉ cám dỗ mạnh lắm, song nhờ ơn Đức Bà phù hộ, thì Hê-lê-na chẳng hề thua.

Đến sai Hê-lê-na đã lên bậc nhân đức cao trọng, thì lại được nhiều ơn lạ quá sức tự nhien, cùng biết được những sự đã qua, sự chưa đến; lại khi Hê-lê-na gần chết, thì Đức Chúa Giêsu và Đức Bà đã hiện đến mà yên ủi, cùng giúp cho Hê-lê-na chết lành nữa.

Hoa tg: có nhời bà thánh Tê-ri-xa dạy rằng: dù người ta hay là bề trên quở trách ta trái lẽ cách nào mặc lòng, thì ta cũng chớ tìm lẽ chữa mình bao giờ! Có một khi có lẽ rất cần, thì mời nên chữa mình cách khiêm nhường mà chơ. Lại có nhời trong sách gương phúc dạy rằng: hãy yêu cùng ước ao cho người ta chẳng biết gì đến mình, và xem mình như không vậy.

Nhời than thở: lạy Đức Bà Maria kẻ thật lòng làm tôi và trông cậy một Đức Bà, thì có phúc là dường nào!.

NGÀY MƯỜI BA

Ngắm về sự ông thánh Giu-se hồ nghi cho Đức Bà.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: dù ông thánh Giu-se là bạn Đức Bà; song khi đầu ý màu nhiệm Đức Chúa Giời chưa muốn tỏ ra cho người biết phép màu nhiệm cực trọng người đã làm trong lòng cực thánh cực sạch Đức Bà; cho nên khi Đức Bà đi viếng và thánh I-sa-ve vê, mà ông thánh Giu-se thầy người có thai thì lấy làm buồn. song bởi ông thánh ấy rất

hiền lành và biết tỏ bạn mình là người nhân đức, thì chẳng muốn nói hay là làm điều gì cho người mất tiếng tốt, một có ý lánh khỏi người cách kín mà thôi.

Vậy ông thánh Giu-se toan thể ấy, thì tỏ ra người hiền lành, khôn ngoan, nhịn nhục là thể nào; vì cứ sự bề ngoài cũng đủ mà đoán cho Đức Bà có tội; song ông thánh ấy chẳng dám hồ nghi sự trái cho người, một phó mặc thánh ý Đức Chúa Giời mà thôi.

Vậy khi nào ta thấy đã có lẽ mà đoán, hay là nghi sự trái cho anh em, ví bằng ta có bắt chước ông thánh Giu-se, thì ta bớt được nhiều sự lỗi là dường nào!.

Lẽ thứ hai thì ngắm: khi Đức Bà thấy ông thánh giu-se bối rối hồ nghi nan cho mình làm vậy, thì người khốn cực trong lòng biết là ngần nào; nhưng mà người cũng chẳng dám phàn nàn, cùng chẳng hề nói nhời gì cho đươch chữa mình, người một làm thinh nín lặng, và hết lòng khiêm nhường cậy trông một Đức Chúa Giời, cùng phó mọi sự mặc thánh ý người phân định mà thôi. Vậy khi nào ý màu nhiệm Đức Chúa Giời để cho người ta hồ nghi hay là đoán sự gì trái cho ta, thì ta hãy bắt chước Đức Bà, mà chớ khá trách móc phàn nàn hay là ngã lòng trông cậy, thiệt hại linh hồn ta; một bằng lòng chịu khó và phó mặc thánh ý Đức Chúa Giời sở định mà thôi.

Lẽ thứ ba thì ngắm: ý màu nhiệm Đức Chúa Giời đã định cho Đức Bà và ông thánh giu-se phải gian nan thể ấy, thì có một ý thử và làm cho hai đấng ấy được thêm phúc đức hơn nữa mà chớ; vì khi ông thánh Giu-se đang lo lắng tìm thế cho được lìa khỏi Đức Bà, thì thiên thần hiện đến mà tỏ ra cho ông thánh ấy được biết: phép màu nhiệm cực trọng con Đức Chúa Giời đã xuống thai trong lòng Đức Bà. Bởi đấy cho nên ông thánh Giu-se liền hết nghi nan lo sợ, lại thêm lòng tôn kính mến yêu bạn mình hơn nữa bội phần.

Vậy khi nào ta mắc phải sự gì làm mất tiếng tốt ta trái lẽ cách nào mặc lòng, thì ta cũng hãy bắt chước Đức Bà, mà phó mình mặc thánh ý Đức Chúa Giời phân định; vì Đức Chúa Giời lòng lành vô cùng, thà làm phép lạ mà cứu kẻ thật lòng trông cậy người, mà chẳng thà bỏ kẻ ấy phải mang tiếng xấu đâu.

Thánh tích

TRUYỆN ÔNG THÁNH PHAN-XI-CÔ GIÁM MỤC.

Ông thánh Phan-xi-cô có tiếng rất hiền lành và nhân đức lắm, cho nên thiên hạ vâng phục người mọi đàng. Song cũng có kẻ mê đàng tl chẳng ưa người, thì bỏ vạ cho người một điều rất nặng. vậy có một quan lớn kia xin người một điều trái lẽ mà người chẳng dám cho, thì quan giận mà lập một kế rất dọc cho được hại người. vậy quan ấy ra sức tập dạng chữ người cùng giả chữ người khéo lắm; đoạn viết một bức thư mà gửi cho một đàn bà kia. Trong thư ấy nói nhiều điều quái lắm, như thể ông thánh ấy có nghĩa trái cùng nó vậy; đoạn tri hô lên rằng: mình đã bắt được thơ ấy, cùng có chứng cớ tỏ tường; lại rêu rao rằng: ông giám mục Phan-xi-cô là người giả hình nhân đức bề ngoài cho người ta khen, song vốn thật là người rất xấu nết lắm. quan ấy cũng nói nhiều điều khác cho người ta lấy làm tin; ai nấy thầy làm vậy, thì ngạc nhiên.

Có kẻ hiểu ý, thì biết là điều bỏ vạ, nhưng cũng có nhiều kẻ lấy làm thật mà tin, thì chê ông thánh Phan-xi-cô cùng trách người nhiều điều. Song khi ông thánh Phan-xi-cô nghe điều ấy, thì mặt mũi bình tĩnh cùng yên lòng yên trí mà rằng: Đức Chúa Giời đã biết ta phải có tiếng tốt, thì nào có ý gì, chỉ có một ý cho được làm nên việc đấng bậc ta phải làm mà thôi. Người chẳng nói nhời gì cho được chữa mình sốt, một phó mặc thánh ý Đức Chúa Giời và Đức Bà phân định mà thôi. Chẳng khỏi bao lâu quan ấy phải bệnh nặng gần chết, mới lo lắng sợ hãi, liền xưng ngay mọi điều, và cậy kẻ lấy tên mình mà rao khắp mọi nơi rằng: mình đã bỏ vạ cho ông thánh Phan-xi-cô. Cho nên ông thánh ấy lại được tiếng tốt hơn khi trước bội phần.

Hoa tg: trong sách gương phúc có nhời rằng: hãy ra sức giữ mình sạch tội thì Đức Chúa Giời sẽ phù hộ cho chẳng sai. Ví bằng ta biết đàng nhịn nhục chịu khó, thì Đức Chúa Giời sẽ cứu ta. Lại có nhời ông thánh Am-bô-rô-xi-ô dạy rằng: ta được mọi sự trong Đức Chúa Giêsu, vì Đức Chúa Giêsu là mọi sự cho ta.

Nhời than thở: lạy trái tim cực thanh cực sạch Đức Bà Maria có lòng thể nào, thì xin hãy ban ơn cho tôi đươch lòng thể ấy.

NGÀY MƯỜI BỐN.

Ngắm về sự Đức Bà ở thánh Na-gia-ret mà sang thanhd Bê lem.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: những việc Đức Chúa Giời phân định, thì khác xa những việc người ta toan tưởng là dường nào; vì các điều vua trên giờ đã định, thì cao trong hơn các điều vua chúa thế gian định liệu bội phần. kìa vua thượng vị trị nước Rô-ma giáng chỉ truyền làm sổ đinh dan trong cả và nwocs, thì có ý khoe khoang cậy mình, vì thấy dân mình cai trị hằng hà sa số làm vậy; nhưng mà Đức Chúa Giời thượng trí vô cùng, dùng bấy nhiêu dịp ấy mà làm cho ứng nghiệm những nhời các tiên tri đã phán: "ngày sau đấng cứu thế sẽ sinh ra tại thành Bê-lem".

Vậy khi Đức Bà, ông thánh Giu-se thấy vua đã giáng chỉ truyền làm vậy, thì liền tin là Đức Chúa Giời đã định, cho nên hai đấng thánh ấy thờ lạy thánh ý Đức Chúa Giời, cùng phó mình mặc thánh ý người; dù lấy sự đi đàng làm khó nhọc lắm mặc lòng, song cũng liều mình mà trẩy đi sang thành Bê-lem, cho được vâng cứ lệnh vua. Hỡi ôi! Ví bằng ta bắt chước Đức Bà và ông thánh Giu-se, mà hằng tin việc bề trên dạy là việc Đức Chúa Giời định, thì ta sẽ sự chịu lụy vâng nhời làm dễ dàng là dường nào.

Lẽ thứ hai thì ngắm: khi Đức Bà và ông thánh Giu-se đi đàng, thì tỏ ra lòng nhân đức là dường nào. Vậy hai đấng ấy vội vàng mà trẩy đi, cho được vâng thánh ý Đức Chúa Giời, cùng vui lòng chịu khó mọi đàng, vì phải cất mình ra đi giữa mùa đông giá rét. Lại khi đi đàng, thì ông thánh Giu-se và Đức Bà chỉ nói khó cùng nhai về chúa cứu thế đã gần giáng sính, và vui mừng cùng suy ngắm về phép màu nhiệm ấy chẳng có khi đừng. chớ gì ta được bắt chước Đức Bà và ông thánh Giu-se mà làm mọi việc vì Đức Chúa Giời, và cho được vâng theo thánh ý Đức Chúa Giời cho giọn, thì ta có phúc là dường nào.

Lẽ thứ ba thì ngắm: Đức Bà và ông thánh Giu-se đã chịu khó nhọc, vì đã phải đi đàng lâu ngày; song khi đến nơi, thì càng khổ hơn nữa bội phần; vì hai ông bà khó khăn lắm, cho nên người thành Bê-lem khinh dể chẳng coi ra gì, và chẳng ai cho trú, nên đã phải vào hang đá là chuồng bò lừa. ấy là đền đài nữ vương cai trị cả và thế gian phải vào mà trú ngụ; và chúa trời đất muôn vật phải sinh ra năm nơi rất hèn thể ấy.

Lạy chúa ngôi hai ra đời cứu thế! Chúa tôi đã vội chịu khó vì tôi là dường nào! Vậy tôi thấy chúa tôi đã phải hạ mình xuống mà chịu người ta khinh dể làm một cùng Đức Bà và ông thánh Giu-se, là hai đấng chúa tôi yêu dấu hơn mọi sự đời ấy, thì có lẽ nào mà tôi còn dám phàn nàn năn nỉ, vì một hai tiếng người ta chê cười khinh dể mất lòng tôi nữa thì làm sao?

Thánh tích

TRUYỆN NGƯỜI GIỞ LẠI NÊN LÀNH.

Có một người kia trước thì sốt sắng đạo đức lẫm, đến sau đã sa ngã phạm tội rất nặng; song khi dã suy lại thì biết tỏ tội mình nặng nề gớm ghiếc quá, mơi phàn nàn ăn năn hết lòng cũng có ý đi xưng tội mà giở lại cùng Đức Chúa Giời; nhưng mà bởi nó lấy làm hổ thẹn thái quá, nên chẳng dám xưng tôi rất quái gở ấy ra. Vậy nó ưu sầu phiền muộn chẳng biết liệu làm sao, thì dốc lòng gieo mình xuống sông mà chết. song khi đã đến bờ sông, thì liền suy lại: chết làm vậy thì phải sa hỏa ngục vô cùng, thì càng kinh khủng sợ hãi hơn nữa. cho nên nó khóc lóc than van xin Đức Chúa Giời tha tội cho nó, nó lại dốc lòng đi xưng tội ấy ra, và hãm mình ăn chay, đi viếng các nhà thánh. Song le khi đi xưng tôi, hệ đến gần tòa giải tội, thì ma quỉ làm cho nó lấp trí khôn, ra thẹn thuồng chẳng dám mở miệng xưng tôi; lại dốc lòng thà chết mất linh hồn sa hỏa ngục, chẳng thà xưng tội ấy nữa.

Vậy đang khi nó bối rối làm vậy, thì tường đến Đức Bà mà kêu van hết sức xin người bầu chữa phù hộ cho, thì Đức Bà liền thương mà phù hộ cho nó được lòng ăn năn tội thật, chẳng còn hổ thẹn nữa. nên nó đã đi xưng mọi tội; lại khi trước nó đã lo lắng bối rối bao nhiêu, thì đến sau lại được vui mừng cùng yên lòng yên trí bấy nhiêu.

Hoa tg: có nhời đấng khôn ngoan kia rằng: kẻ nào thật lòng phó giót mình mặc thánh ý Đức Chúa Giời, thì làm cho Đức Chúa Giời cai trị lòng nó; và kẻ thật lòng mặc thánh ý Đức Chúa Giời. khi gần chết, thì chẳng những là khỏi sa hỏa ngục, mà lại cũng khỏi xuống lửa luyện tội nữa. lại có nhời ông thánh Đa-ma-xô-nô than thở cùng Đức Bà rằng: lạy Đức Bà là mẹ chúa giời, nếu tôi có lòng trông cậy Đức Mẹ, thì chắc tôi sẽ được rỗi.

Nhời than thở: lạy mẹ chúa tôi, xin hãy làm cho tôi một ngày một thêm trông cậy mẹ chúa tôi. Lạy Đức Bà là đấng hay cầu bầu cho kẻ có tội, xin Đức Bà cầu cho chúng tôi.

NGÀY MƯỜI RẰM.

Ngắm về sự Đức Bà sinh Đức Chúa Giêsu.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: ta hãy vào trong hang đá thành Bê-lem cách thiêng liêng, mà xem Đức Chúa Giêsu sinh ra thể nào. Vậy khi Đức Bà đang quì gối nguyện ngắm cao sâu khỏi trí tự nhiên và lòng đầy lửa kính mến Đức Chúa Giời, thì liền sinh đẻ Đức Chúa Giêsu trong hang đá rốt hèn ấy, mà người chẳng đau đớn chút nào, cùng chẳng mất sự đồng trinh sạch sẽ.

Vậy ra hãy lấy lòng cung kính mà thờ lạy con Đức Bà cực trọng cực sang, và hãy nhận Người là Chúa ta nữa. Lại ta hãy giục lòng tin kính mến yêu và thờ phượng ngượi khen Người mọi đàng. Lại ta hãy lạy mừng Đức Bà, vì đã được phúc làm Mẹ Chúa mình, và hãy tôn kính cậy trông Người hết lòng hết sức.

Lẽ thứ hai thì ngắm: Khi Đức Chúa Giêsu mới sinh, thì Đức Bà liền ẵm lấy trong tay, cùng tỏ lòng mừng rỡ cung kính mến yêu, vì Người biết con mình là Chúa giời đất muôn vật; đoạn Người lấy khăn mà bọc cùng đặt vào trong máng cỏ, và sấp mình xuống thờ lạy Con cực sang cực trọng ấy. Lạy Đức Mẹ! Khi Đức Mẹ thấy mình phải để Đức Chúa Giêsu nằm trong máng cỏ xót xa cùng lạnh lẽo dường ấy, thì Đức Mẹ đau đớn trong lòng biết là ngần nào?

Đã hay Đức Mẹ đã chê bỏ hết mọi của cải thế gian mặc lòng; song le khi Đức Mẹ thấy chẳng có thể dâng được của cải và sự sang trọng thế gian này cho Con Đức Mẹ, thì Đức Mẹ dâng gìót lòng và xác, và hết sức lo lắng coi sóc gìn giữ Con; ấy là sự rất sang trọng hơn bội phần. Hỡi ôi! Tôi được lòng sốt sắng mà dâng cho Đức Chúa Giêsu của cực trọng dường ấy chăng?

Lẽ thứ ba thì ngắm: Khi Đức Bà và ông Thánh Giu-se đứng gần máng cỏ Đức Chúa Giêsu nằm, thì hai đấng ấu đã làm gương sự nguyện ngắm là thể nào. Vậy Đức Bà và ông thánh Giu-se chẳng còn tưởng đến sự gì thế gian, một suy ngắm về Ngôi thứ Hai hạ mình xuống ra đời, đang nằm trước mặt mình đây mà thôi.

Hai đấng ấy chẳng lấy nhời nói mà ngượi khưn, hau là tỏ ra các điều kín nhiệm trong lòng, một cầm trí ở lặng nhìn xem Đức Chúa Giêsu, mà suy ngắm cùng tạ ơn ngượi khen và thờ lạy trong lòng mà thôi.

Lạy Đức Bà Maria, lạy ông Thánh Giu-se, là hai đấng có lòng tôn kính thờ phượng Đức Chúa Giêsu cách sốt sắng là thể nào, xin ban ơn giúp sức cho chúng tôi được lòng như vậy, lại xin cho chúng tôi được bắt chước hai đấng, mà yêu mến một Đức Chúa Giêsu cho giọn.

Thánh tích.

TRUYỆN ÔNG THÁNH GHÊ-LÊ-MEN-TÊ.

Ông Thánh Ghê-lê-men-tê là thày cả có tiếng nhân đức cùng kheo giảng lắm. Có ngày một người đi làm phép giải tội cho một giai kia phải gió, khi người đến nơi, thì giai ấy đã bất tỉnh, chẳng còn nói được nữa, cho nên người lo buồn lắm; vì nó xưa nay những đi đàng tội lỗi, chẳng biết gì đến việc rỗi linh hồn. Vậy người liền đi nhà thờ mà làm lễ, có ý xin Đức Bà phù hộ cho nó. Làm lễ đoạn, thì có kẻ đến đem tin cho người biết: nó đã tỉnh lại cùng ra dấu ăn năn hết lòng và xin xưng tội. Ông Thánh Ghê-lê-men-tê thấy vậy, thì lấy làm lạ lắm, và chẳng biết tại đâu mà Đức Chúa Giời đã thương nó thể ấy. Bấy giờ nó khóc lóc mà thưa rằng: "Lạy cha! Tôi tin thật cha đã làm lễ mà cầu nguyện cho tôi, và mẹ tôi chết đã lâu cũng đã cầu nguyện cho tôi nữa, thì Đức Chúa Giời mới thương tôi làm vậy, vì chưng mẹ tôi thuở trước rất ngoan đạo, khi gần chết có giối lại với tôi rằng: Mẹ thấy con phải cheo leo hiểm nghèo về phần rỗi linh hồn, thì mẹ đã lo lắng lắm; song mẹ suy điều này, thì mẹ bớt lo ít nhiều, là thuở trước mẹ đã phó con cho Đức Bà cách riêng. Vậy ở con rất yêu dấu! mẹ xin con một điều này, để chứng lòng con nhớ đến mje, là nhận Đức Bà làm mẹ riêng con, và hằng ngày đọc kinh lần hạt kính mến Người. Vậy tôi đã giữ như nhời mẹ tôi đã giối, cho nên bấy lâu nay tuy tôi chẳng biết gì đến việc rỗi linh hồn mặc lòng; song tôi chẳng bỏ ngày nào mà chẳng đọc kinh lần hạt". Thày cả Ghê-lê-men-tê nghe các điều thể ấy; thì mới hiểu tỏ Rất Thánh Đức Bà là Mẹ bầu chữa kẻ có tội đã phù hộ cho giai ấy cách riêng, nên đã được giở lại ăn năn tội làm vậy.

Hoa tg: Có nhời đấng khôn ngoan kia dạy rằng: Hoa khi đã sinh trái thì hoa rụng, cùng héo đi; song Đức Bà là cây hằng sống, cho nên hoa và trái chẳng hề rụng héo bao giờ. Người đã sinh con mà chẳng mất sự đồng trinh, ấy là phép lạ trên hết các phép lạ!

Nhời than thở: Lạy Đức Bà Maria là Mẹ bàu chữa kẻ có tôi, xin ghé mặt thương xem tôi cùng. Lạy Đức Bà Maria! Tôi phó dâng giót mình tôi trong tay Đức Bà, xin Đức Bà cứu lấy tôi cùng.

NGÀY MƯỜI SÁU.

Ngắm về sự Đức Bà đem Đức Chúa Giêsu vào đền thánh.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: Cứ lề luật đạo cũ, hễ đàn bà khi đã sinh con giai đoạn, thì phải cứ bốn mươi ngày chẳng được vào đền thánh, vì kể đàn bà ấy đã ra ô uế. Khỏi bấy nhiêu ngày mới được vào mà dâng của lễ, đền vì tội cho được nên sạch sẽ. Vốn luật ấy chẳng can gì đến Đức Bà, vì Người đã sinh con cách rất lạ quá sức tự nhiên, và còn giọn mình đồng trinh sạch sẽ, chẳng mắc tội lỗi gì. Nhưng mà Người cũng chẳng nề hạ mình vâng lề luật ấy, như các đàn bà tội lỗi. Vậy luật chẳng buioocj Đức Bà, mà Người gữ giọn, thì ấy là đã làm quá hơn những việc Đức Chúa Giời dạy làm. Còn phần ta thì làm sao?

Thương ôi! Biết mấy lần ta chẳng những là đã chẳng làm quá, mà lại dù chính việc ta ohair làm, mà ta cũng bỏ qua, hay là làm cách miễn cưỡng, vì sợ con mắt người thế gian; cho nên đã chẳng được công gì trước mặt Đức Chúa Giời.

Vậy ta học cùng Đức Bà cho biết đàng vâng nhời chịu lụy, và giữ lề luật Đức Chúa Giời cho giọn.

Lẽ thứ hai thì ngắm: Dù Đức Bà là Mẹ Đức Chúa Giời mặc lòng, song bề ngoài Người cũng ở như các đàn bà khác mà thôi; lại Người sinh đẻ Đức Chúa Giêsu, mà hãy còn đồng trinh sạch sẽ, thì đã đáng cho cả và thiên hạ kính thờ. Song Người hằng giấu sự ấy, cùng bằng lòng chịu tiếng sinh con như đàn bà khác, cho người ta chẳng xem sao đến mình. Vả lại Người thuộc về dòng dõi các vua Giu-đêu, cùng là Nữ Vương cai trị trên giời dưới đất; song khi vào đền thánh, thì đã dâng của lễ như kẻ hèn hạ khó khăn; Người ra sức lánh cho khỏi những điều mở đàng cho người ta lấy mình làm trọng. Mà ta thì làm sao? Hỡi ôi! Đã nhiều lần ta chẳng muốn cho người ta cứ sự thật mà kể ta là kẻ tội lỗi hèn hạ; một cứ sự gian dối mà kể lể ta là kẻ lành, có nhân đức. Lại khi phải sự gì xấu hổ, phải khinh dể chê cười, thì ta liền phiền lòng khó chịu.

Vậy lòng ta đầy sự kiêu ngạo dường ấy, mà Đức Bà là đấng rất khiêm nhường, sẽ nhận lấy ta làm con riêng Người làm sao được?

Lẽ thứ ba thì ngắm: Rất Thánh Đức Bà lại dịu dàng của lễ rất trọng là Đức Chúa Giêsu cho Đức Chúa Cha, thì Người đã tỏ ra lòng thương loài người ta là dường nào! Dù Người yêu dấu Con quá trí khôn lường, mà phải dâng Con đi làm vậy, thì lấy làm cay đắng lắm mặc lòng; song bởi Người đã rõ thánh ý Đức Chúa Giời, cùng đã biết tỏ tường có một công nghiệp cực trọng máu thánh Con mình có sức chuộc tội cho thiên hạ mà thôi. Nhân vì sự ấy, Người bằng lòng phó Con mặc thánh ý Đức Chúa Giời.

Vậy Đức Bà đã có lòng thương ta dường ấy, thì có lẽ nào mà ta chẳng hết lòng kính mến Người? lại ví bằng ta chẳng làm tôi Người hết lòng hết sức ta, thì ta vô ơn bội nghĩa là dường nào!

Thánh tích.

Có một lần ông thánh A-lê-phong-sô về dòng Đức Chúa Giêsu đang sấp mình xuống trước ảnh Đức Bà, mà động lòng sốt mến quá sức thì than thở cách thật thà mà rằng: tôi lạy Mẹ rất nhân lành! Tôi biết tỏ Mẹ yêu dấu tôi lắm thật, song dù Mẹ yêu tôi mấy mặc lòng, thì cũng chưa bằng sự tôi yêu Mẹ. Bấy giờ Đức Bà phán quở rằng: A-lê-phong-sô! Mày nói làm sao đó?

Mày nói làm vậy, thì vô phép lắm; tao thương mày hơn là mày kính mến tao bội phần. Kìa giời xa đất bao nhiều, thì lòng tao yêu mày hơn mày kính mến tao là bấy nhiêu. Bởi đấy cho nên ông thánh A-lê-phong-sô nói rằng: Đức Bà thương yêu loài người ta chẳng chịu thua ai bao giờ. Cho nên dù ta kính mến Người hết lòng hết sức thể nào, thì lòng Người thương ta cũng còn hơn bội phần. Vậy ta phải ra sức giục lòng kính mến Đức Bà như ông thánh A-lê-phong-sô, cùng như nhời ông thánh Ni-cô-la-ô. Vì chưng hệ lần nào ông thánh ấy nói đến sự kính mến Đức Bà thì lửa kính mến đốt lòng người, cùng đốt đến lòng kẻ khác nữa. Lại người cũng bày những tiếng mới lạ mà tôn kính

Đức Bà; và khi tra tay làm việc gì, thì xin Đức Bà làm phép lành cho trước và nói khó cùng Người như thể là xem thấy Người vậy. Lại khi nào ông thánh này nghe đọc kinh Nữ Vương, thì được lòng sốt sắng cho đến nỗi ngất đi, mà được khuyên bảo người ta ở hết lòng kính mến Đức Bà như vậy.

Hoa tg: Có nhời đấng khôn ngoan kia dạy rằng: kẻ thật lòng muốn đi đàng nhân đức giọn lành, thì phải mắc nhiều sự khốn khó, chẳng có lẽ nào khỏi được. Lại có nhời ông thánh An-rê A-vê-li-nô dạy rằng: Một sự khốn khó người ra bằng lòng chịu, thì được ích hơn một trăm sự lành người ta vui lòng mà làm.

Nhời than thở: Lạy Mẹ rất nhân lành cùng là đấng hay chịu lụy cách giọn! xin cầu cho chúng tôi.

NGÀY MƯỜI BẢY.

Ngắm về sự Đức Chúa Giêsu, Đức Bà và ông Thánh Giu-se quen ăn ở tại thành Na-gia-ret.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: Nhà thánh Na-gia-ret thì có ba đấng.là Đức Chúa Giêsu, Đức Bà và ông Thánh Giu-se.

Vậy nhà thánh ấy được một Đức Chúa Giêsu làm gia tài sản vật; còn của gì thế gian thì phủi sạch làu làu; đã chẳng có danh tiếng gì, mà lại phải trăm phần khốn khó, ví thiếu thốn mọi đàng về phần xác; nhưng mà nhà thánh ấy rất giầu có của cải tg, là ơn Đức Chúa Giời và mọi giống p húc đức.

Xưa nay chưa hề thấy nhà nào thánh hơn, thanh nhàn hơn, và đáng cho các thánh thiên thần cùng cả và loài người ta kính thờ, cho bằng nhà ấy; vì chẳng phải là của cải hay là sự sang trọng thế này làm cho người ta được phúc thanh nhàn thật đâu; có một Đức Chúa Giời và lòng thanh tĩnh sạch tội, mới làm cho người ta được phúc thanh nhàn thật mà chớ. Vậy kẻ thật lòng kính mến Đức Chúa Giời, và được một Đức Chúa Giời, thì sang trọng giầu có và phúc lộc là dường nào.

Lẽ thứ hai thì ngắm: Ví bằng Đức Chúa Giêsu muốn làm phép lạ, hay là giảng dạy cách khôn ngoan, hay là làm những điều khác như vậy, cho ta ngợi khen kính vì, thì cũng được; song bởi Người có ý làm gương dạy ta ở khiêm nhường, khó khăn cùng khinh dể mọi sự sang trọng giả trá thế gian, cho nên Người hằng ở như người dốt nát hèn hạ và ở cách kín nhiệm, để cho người ta chẳng biết đến mình; và hạ mình thảo kính vâng nhời chịu lụy Đức Bà và ông Thánh Giu-se, cùng chịu khó làm việc giúp hai ông bà, như con trong nhà vậy.

Vậy Đức Bà là đấng khiêm nhượng, mà thầy Chúa giời đất muôn vật hạ mình xuống chịu lụy mình dường ấy, thì Người thẹn thuồng biết là ngần nào.

Vậy ta phải hợp một ý một lòng cùng Đức Bà mà thờ phượng, ngợi khen Đức Chúa Giêsu đã hạ mình xuống dường ấy. Lại ta hãy suy: Đấng chịu lụy làm vậy là Đấng nào, và chịu lụy ai? Và phải dốc lòng giữ hai điều này: một là chịu lụy những kẻ thay mặt Đức Chúa Giời mà coi sóc ta; hai là phải tôn kính Đức Bà hết lòng hết sức, vì Đức Chúa Giêsu đã chẳng nề vâng nhời chịu lụy Người thể ấy.

Lẽ thứ ba thì ngắm: Nhà thánh ấy hằng bình an hòa thuận, và sốt sắng thờ phượng kính mến Đức Chúa Giời là thể nào; ấy là hình bóng nước thiên đàng. Vậy Đức Chúa Giời đã ở cùng Đức Bà và ông thánh Giu-se ba mươi năm tròn, thì Người ở cách rất lạ lùng, hằng có lòng thảo kính cha mẹ, và làm gương mọi phúc đức; còn Đức Bà và ông Thánh Giu-se chỉ một sự yêu dấu và làm mọi sự cho đẹp lòng Con cực trọng mình mà thôi.

Vậy ta phải ra sức bắt trước như làm vậy: ta ở đâu, ở bậc nào, hay là làm việc gì, thôi chỉ một ý làm vì lòng kính mến Đức Chúa Giời , và vâng theo thánh ý Người, thì ta mới nên giống Đức Chúa Giêsu , Đức Bà và ông Thánh Giuse mà chớ.

Thánh tích

Xưa có một người Giu-dêu ở thành Na-gia-rét, dù chưa chụi phép Rửa-tội, song cũng tin Đức Chúa Giêsu cùng rất thánh Đức Bà lắm. Đến ngày sau phải quân Mau-rô cầm trong ngục, chẳng cho ra, phải ở đấy cho đến chết: nhưng mà người ấy càng tin, cùng kính mến Đức Bà thì chẳng có sợ. Vậy có một đêm kia khi người ấy đang ngủ, bỗng thấy hai bà như hai chị em đến gần mình; mà người chị bảo người em mở lối tỏ ra cho mình, cùng đem mình đến cửa biển; lại bảo mình rằng: mày đã khỏi tù thì phải đi thành Lô-rê-tô mà học Đức Chúa Giời cho giọn, chớ quên kẻ chữa lấy mày. Đoạn người ấy liền hỏi bà là ai, xin nói cho tôi được hay. Bấy giờ bà ấy liền rằng: Ta là Maria;

còn người mở dây cho mày là Lu-xi-a. Nói bấy nhiêu nói đoạn rồi biến đi mất; mà người ấy đã thấy thật mình đã khỏi ngục mà ngồi trên bãi biển. Vậy nó liền sang nước I-ta-li-a đến thành Lô-rê-tô, mới tỏ ra ơn lạ Đức Bà mới làm cho mình; đoạn thì xin chịu phép Rữa-tội, cùng hằng nhớ ơn Đức Bà luôn.

Hoa tg: - Có nhời bà thánh Tê-ri-xa dạy rằng: sự vâng nhời chịu lụy hay làm cho những hoa tg, là lòng ước ao làm việc lành, được giở nên trái, là việc lành thật. Lại có nhời trong Kinh- thánh dạy rằng: "Sự vâng nhời chịu lụy thì đẹp lòng Đức Chúa Giời hơn lễ tế".

Nhời than thở: - Lạy Mẹ rất sang trọng! xin hãy ban cho tôi biết và kính mến Đức Mẹ cho thật, lạy Đức Bà Maria ! xin Đức Bà hãy làm cho Đấng đã chẳng nề làm con Đức Bà vì lòng thương chúng tôi, khứng nhậm nhời chúng tôi cầu nguyện .

NGÀY MƯỜI TÁM.

Ngắm về khi Đức Bà xem thấy Đức Chúa Giêsu mới sinh thì Người vui mừng là ngần nào.

Lẽ thứ nhất khi ngắm: - khi Đức Bà ẵm lấy Đức Chúa Giêsu mới sinh, thì người vui mừng là ngần nào: một là vì Người được xem thấy rõ ràng Con cự sang cự trọng là nguồn mọi ơn, mọi phúc, cùng đầy no mọi sự giọn lành ; hai là vì Người biết tỏ ngày sau Con rất yêu dấu ấy sẽ cứu lấy thiên hạ cho khỏi tay ma quỉ, mà lại được nghĩa cùng Đức Chúa Giời , và mở cửa thiên đàng cho người ta được vào; lại cũng biết các đàn thiên hạ ngày sau sẽ thờ lạy và nhận Con mình làm Chúa. Vậy Đức Bà thấy mình được làm Mẹ Con sang trọng dường ấy, lại thấy Con hằng tỏ lòng kính Mẹ cách riêng, thì lòng Người được vui mừng biết là ngần nào.

Vậy Đấng rất tốt lành ấy đã thông mình cho Đức Bà thể nào, thì cũng thông minh cho ta kinh nguyện ngắm và khi rước lễ thể ấy.

Vậy ta cũng phải học cùng Đức Bà cho biết phải rước Đấng ấy và nói khó, cầu nguyện cùng Người và kính mến Người là thể nào.

Lẽ thứ hai thì ngắm: - Rất thánh Đức Bà được nói khó cùng Con cũng nghe biết những phép màu nhiệm Con toan làm khi lập Hội Thánh ngày sau, thì càng lấy làm vui mừng hơn nữa ; vì khi ấy Đức Chúa Giêsu ban xuống cho Đức Bà biết là bao ơn rất lạ, cho được soi sáng trí khôn và yên ủi Đức Bà. Và hễ Đức Chúa Giêsu phán nhời nào thì Đức Bà lấy lòng cung kính mà nghe và ra sức nhớ lấy nhời ấy. Lại Đức Chúa Giêsu làm việc gì, thì Đức Bà hằng suy ngắm về việc ấy liên liên, mà Đức Bà đã làm thể ấy, thì chẳng lạ gì ; vì chưng xưa nay các thánh suy ngắm về những việc Đức Chúa Giêsu đã làm, những nhời Đức Chúa Giêsu đã phán mà lấy làm sung sướng quá sức mình ; huống nữa là rất thánh Đức Bà .

Vậy ta cũng phải năng suy ngắm về các phép mầu nhiệm, các việc Đức Chúa Giêsu đã làm, các nhời Đức Chúa Giêsu đã phán, cho được học đòi bắt chước Người. lại ta hãy cầu xin Đức Bà ban ơn cho ta biết đàng nguyện ngắm, cho được thêm lòng tin cậy, kính mến Đức Chúa Giêsu một ngày một hơn.

Lẽ thứ ba thì ngắm: - Rất thánh Đức Bà lại được xem thấy con mình làm nhiều phép lạ cả thê, cho nên ngày sau thiên hạ sẽ đem lòng kính phục và theo Người cho đến trên rừng mà nghe Người giảng dạy ; lại kẻ liệt mọi nơi tuôn đến thì Người làm phép lạ chữa nó cho lành ; và thiên hạ đều khong khen, thờ lạy và nhận Người là Con Đức Chúa Giời , thì Đức Bà vui mừng biết là ngần nào. Sau nữa các môn đệ Đức Chúa Giêsu và đô hộ nhân dân đã nghe nhời khôn ngoan Người giảng, cũng những kẻ liệt Người đã chữa cho lành, và những kẻ chết Người đã cho sống lại đều mừng cho Đức Bà , vì sinh Con rất trọng rất sang dường ấy ; cùng hết lòng cung kính, ngợi khen Đức Bà thay thảy.

Vậy ta hãy hợp một ý một lòng cùng các kẻ y, mà mừng rỡ ngợi khen, cảm tạ Đức Bà cho xứng ơn trọng Người đã được dường ấy.

Thánh tích.

Nguyên ông thánh I-nha-xi-ô có lòng sốt sáng kính mến, và trông cậy Đức Bà cách riêng. Hễ khi người toan làm việc gì, thì trước hết người phó việc ấy trong tay Đức Bà , mà xin Người phù hộ giúp sức cho được làm việc ấy

nên. Nhân vì sự ấy khi người toan lập dòng, thì chẳng những Người xin Đức Bà ban ơn soi sáng trí khôn, cho biết đàng liệu việc ấy cho giọn ; mà lại khi đã được ít nhiều đầy tớ sẵn lòng hợp ý với mình mà lập dòng mới, thì chọn ngày lễ Đức Bà lên giời, mà khấn trọng thể trong nhà thờ Đức Bà ; vì có ý chọn Đức Bà làm quan thầy dòng mới ấy, và có ý dạy các thầy thuộc về mình phải chọn lấy Đức Bà làm Mẹ riêng, và trông cậy Người phù hộ cho được làm sáng danh Đức Chúa Giời ! bởi đấy cho nên chẳng những một mình ông thánh I-nha-xi-ô được nhờ Đức Bà cứu giúp cách riêng ; mà lại các thầy khác cũng đều được Đức Bà bầu chữa phù hộ cách riêng cho nữa, nên đã được khỏi nhiều điều nguy hiểm. Vì chưng dù dòng ấy đã được danh tiếng hơn các dòng thánh khác, vì có công giúp việc Hội Thánh lắm mặc lòng ; song đã phải nhiều điều gian nan khốn khó, kẻ nghịch thù những tìm phương hại cách nọ thế kia, cố ý cho tan tuyệt dòng ấy đi. Nhưng mà ơn Đức Bà chẳng hề bỏ kẻ cậy trông, thì hằng phù hộ cho dòng ấy vững bền cường thịnh mà giúp việc Hội Thánh cho đến bây giờ.

Hoa tg: - Có nhời đấng khôn ngoan khi dạy rằng: Ai chẳng quen hãm xác thịt, thì chẳng có lẽ nào mà trông cho được nguyện ngắm nên.

Lại có nhời khác rằng: được sáng láng trên núi Ta-bô-rê, đoạn phải đóng đanh trên núi Ca-la-va-ri-ô thể nào, thì những kẻ Chúa ban ơn cho được vui mừng sung sướng tg, Người cũng để cho phải nhiều điều khốn khó thể ấy.

Nhời than thở: - Lạy rất thánh Đức Bà Maria, là Đấng làm cho chúng tôi được sống vui được cậy. Xin cầu cho chúng tôi.

NGÀY MƯỜI CHÍN

Ngắm về nhiều sự làm cho Đức Bà phải lo lắng bối rối trong lòng.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: - Bởi Đức Chúa Giời đã soi sáng cho Đức Bà thấu biết mọi sự chưa đến, cho nên hễ bao giờ Người xem thấy mặt Con rất yêu dấu, thì liền tưởng đến ngày sau Con mình chụi đội mão gai, sẽ phải chịu đòn đánh nát cả và mình, và sẽ chịu đóng đinh trên cây Thánh-giá, đổ hết máu mình ra vì tội thiên hạ. lại khi Đức Bà lấy khăn mà bọc Đức Chúa Giêsu, hay là khi để Người nằm trên giường, thì Người liền nhớ đến ngày sau kẻ dữ sẽ cho Người mặc áo trăng, áo đỏ mà nhạo cười, và xô Người nằm trên cây Thánh-giá mà đóng đanh. Và khi Đức Bà dâng Đức Chúa Giêsu vào đền thánh, thì cũng nhớ ngày sau con mình sẽ phải giết mà làm của tế lễ cho Đức Chúa Cha. Vậy trong những khi nhớ lại làm vậy, thì lòng Đức Bà đắng cay chua xót biết là ngần nào ! song Đức Bà cũng bằng lòng vâng theo như vậy, vì đã biết tỏ chỉ có một phương ấy cứu được loài người ta cho khỏi sa hỏa ngục mà thôi.

Lạy Đức Bà là Mẹ phải đau đớn chua xót trong lòng vì chúng tôi, xin chớ để chúng tôi phải hư mất, kẻo uổng công con Đức Mẹ đã chịu khổ cực vì chúng tôi dường ấy.

Lẽ thứ hai thì ngắm: - Đức Bà thấy con mình rất khó khăn thiếu thốn mọi sự, lại phải người ta khinh dễ cười chê, cùng bỏ vạ nhiều điều rất nặng, lại tìm trăm phương ngàn kế cho được giết con mình, thì lòng Người đau đớn biết là ngần nào. Song Người cũng biết tỏ ý Đức Chúa Cha đã định cho con mình phải chịu những điều thể ấy, và con mình cũng đã bằng lòng vâng như vậy, thì Người cũng bằng lòng theo ý Bề trên.

Vậy ta thấy Đức Mẹ có lòng vững vàng dường ấy, thì ta hãy ra sức bắt chước Người, và học cùng Người cho biết đăng nhịn nhục. Chịu mọi sự khốn khó Đức Chúa Giời đã định ta phải chiiujm cho được bền vì tội ta.

Lẽ thứ ba thì ngắm: -Trong các sự khốn khó Đức Bà phải chịu, thì Người chẳng lấy sự gì là đắng cay hơn, cho bằng khi thấy quân Giu-đêu tối tăm mê muội, và cứng lòng chẳng chịu nhận con mình là Chúa cứu thế thiên hạ đợi trông, và từ chối những ơn rất trọng con mình toan ban cho nó ; phần thì Người thấy quân Giu-đêu đã vô ơn bội nghĩa, lại cứ lòng độc dữ mà giết con mình ; phần thì Người thấy muôn vàn tội lỗi thiên hạ hằng ngày hằng phạm mất lòng con mình, lại thấy công nghiệp con mình sẽ ra hư không vô ích cho nhiều vì nó chẳng được nhờ và phải sa hỏa ngục khốn nạn đời đời, sau nữa Người cũng thấy quân Giu-đêu ngày sau sẽ phải phạt rất nặng nề, thì lòng Người đau đớn thảm thiết là ngần nào. Hỡi ôi ! khi ta từ chối hay là chẳng dùng ơn Đức Chúa Giời cho nên, thì ta làm cho lòng Đức Mẹ đắng cay khốn cực như vậy. Vậy ta phải sợ kẻo vì ta vô ơn bội nghĩa mà phải phạt như quân Gui-đêu chăng. Lại hãy cầu xin Đức Bà phù hộ cho ta được khỏi khốn nạn dường ấy.

Thánh tích.

Trong truyện bà thánh Ê-lêu-thê-car-tê có chép rằng: có một lần Đức Bà hiện ra cùng bà ấy, mà mặt mũi u phiền thảm não, thì bà thánh ấy thưa Đức Bà rằng: Lạy Mẹ ! vì sao mà Mẹ khổ sầu làm vậy? bấy giờ Đức Bà giả nhời rằng: Lòng Mẹ cực lắm vì kẻ có đạo đóng đanh Giê-su con Mẹ. Ấy là chỉ kẻ có đạo chẳng ở xứng con nhà giáo hữu, và liều mình phạm tội mất lòng Chúa.

Lại có một người kia hằng cứ thói quen phạm tội trọng luôn chẳng muốn chừa cải, mà dám cầu xin cùng Đức Bà rằng: "Xin Đức Mẹ hằng tỏ lòng làm Mẹ nhân lành tôi luôn". Tức thì nó thấy Đức Mẹ hiện ra và phán quở nó rằng: "Mày xin tao tỏ lòng hằng làm mẹ nhân lành mày luôn, nhân sao mày chẳng tỏ tình làm con thảo hiếu với Tao, mà cứ hằng ngày phạm tội, hằng ngày đóng đanh con Tao trên cây Thập giá, mà làm cho Tao phải trăm ngàn sự đau đớn" ? Nó nghe làm vậy, liền xấu hổ ăn năn bỏ đàng tội lỗi.

Hoa tg: - Có nhời ông thánh Phan-xi-cô giám dạy rằng: Dù Đức Bà được sự lành hay là phải sự khốn khó, thì Người chẳng xem sao điều ấy ; Người một lo sự kết hợp làm một cùng con mình là Đức Chúa Giêsu mà thôi. Lại có nhời khác ông thánh ấy rằng: Một lạng sự nguyện ngắm đang khi phải khốn khó cánh tg, thì có công trước mặt Đức Chúa Giời hơn một trăm cân đang khi bằng an vui vẻ cách tg.

Nhời than thở: - Lạy Đức Bà Maria là Mẹ bầu chữa kẻ có tội, tôi phó linh hồn và xác tôi trong tay Đức Bà .

NGÀY HAI MƯƠI

Ngắm về sự thương khó Đức Bà.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: - Khi Đức Chúa Giêsu giã Đức Mẹ mà đi thành Giê-ri-sa-lem chịu nạn, thì Đức Mẹ đau đớn trong lòng biết là ngần nào. Vậy khi Đức Bà thấy con mình phải tay quân dữ đánh đòn, cùng dẫn đi đàng nọ đàng kia trong thành Giê-ru-sa-lem cách xấu hổ nhuốc nha, cùng phải chịu giỗ, chịu vả, cùng đội mạo gai và chịu muôn ngàn sự khốn khó khác, sau hết là phải đóng đanh trên cây Thánh giá ở giữa hai người trộm cướp, thì Đức Bà đau đớn như phải dao sắc thâu qua lòng vậy. Dù các hình khổ quái lạ các thánh tử vì đạo đã chịu xưa nay hợp làm một, thì cũng chưa bằng những sự đau đớn Đức Bà đã chịu trong một khi ấy. Hỡi ôi ! Rất thánh Đức Bà đã phải chịu thương khó dường ấy, thì một tại tội lỗi ta mà chớ. vậy ta hãy ăn năn ghét tội hết lòng, và sấp mình dưới chân Thánh giá, mà khóc lóc làm một cùng Đức Bà, xin Người phù hộ cho ta được lòng ghét bỏ tội thật.

Lẽ thứ hai thì ngắm: - Ta hãy suy vì lẽ nào Đức Chúa Giời đã định cho Đức Mẹ phải thương khó đường ấy. Vậy trước là có ý cho Đức Bà nên giống Đức Chúa Giêsu ; sau là nên gương cho ta bắt chước khi phải gian nan khốn khó ở đời này.

Vậy ta hãy nhớ đằng Thánh giá, là chính đằng lên thiên đàng, cũng là phần gia tài Đức Chúa Giêsu đã chọn.

Bởi đấy khi ta phải sự gì khốn khó, thì hãy nhớ đến Đức Bà khi đứng dưới chân Thánh giá đã phải khổ cực dường nào, thì ta sẽ lấy điều ấy mà yên ủi lòng ta và hợp ccs sự khốn khó ta làm một cùng sự thương khó Đức Bà, mà dâng cho Đức Chúa Giời cho được đền vì tội lỗi ta.

Lẽ thứ ba thì ngắm: - Khi tất thánh Đức Bà đứng dưới chân Thánh giá Đức Chúa Giêsu, thì Người đã làm gương chịu khó bằng lòng, cùng tỏ lòng sốt sáng kính mến Đức Chúa Giời , và vâng theo thánh ý Cha cả là dường nào.

Lại người cũng đã tỏ ra lòng khao khát phần rỗi ta là dường nào nữa: vì dù Người yêu con mặc lòng, song Người cũng chẳng tiếc với ta. Ở các giáo nhân! Là con cái Thánh giá cũng là con riêng Đức Bà, ta thấy Nữ vương các thánh Tử vì đạo đã tỏ lòng nhân đức thể ấy, mà xin Người yên ủi ta.

Thánh tích.

Gốc tích dong kẻ làm tôi tá Đức Bà. trong đời thứ mười hai trong đang khi cả nước I-ta-li-a đầy những bè rối loạn lạc rối đạo khuấy đời, thì ở thành Phô-lô-ren-xi-a còn có nhiều kẻ đạo đức sốt sáng. Vậy chính ngày lễ Đức Bà hồn xác lên giời, đang lúc những người nhân đức ấy họp nhau đọc kinh cầu nguyện sốt sáng, thì Đức Bà hiện ra cho bảy người được xem, và bảo các ông ấy chọn đàng ăn ở giọn lành hơn nữa. bảy người ấy đều là những người sang trọng giàu có, lại còn có kẻ chức tước phần đời ; song vừa nghe nhời Đức Mẹ truyền, liền đi làm việc cùng Đức Giám mục thành Phô-lô-ren-xi-a, đoạn bỏ hết mọi sự vinh hoa phú quí, hợp nhau một nơi trong lều chật hẹp, hằng chăm

lo việc đi đằng nhân đức giọn lành. Cách ít lâu khi bảy đấng ấy đi ăn xin trong thành Phô-lô-ren-xi-a, thì bỗng chốc những trẻ con còn nhỏ dại đều chỉ trỏ mà hô lên rằng: này là tôi tá Đức Bà. các đấng ấy thấy thiên hạ khen ngợi, bèn tìm nơi thanh vắng trên núi Se-na-ri-o, ở trong hang, hãm mình nhiệm nhặt, đồ ăn là rau cỏ, đồ uống là nước trong, gióť ngày thâu đêm những ngắm về sự thương khó Đức Chúa Giêsu, cũng những sự đau đớn Đức mẸ.

Đến ngày thứ sáu tuần thánh, Đức Mẹ lại hiện ra cùng bảy đấng ấy, mình mặc áo tang khó khăn, lại bảo các đấng ấy phải mặc áo như vậy, và dạy lập dòng riêng mà kính sự thương khó Đức Mẹ đã chịu dưới cây Thập giá Chúa Con.

Vậy các đấng ấy đã theo ý Đức Mẹ mà lập dòng ấy cùng lấy hiệu là: Dòng kẻ làm tôi tá Đức Bà. Đức Giáo tông In-nô-xen-xi-ô thứ IV đã châu phê dòng ấy, và có nhiều kẻ xin vào dòng, cho nên đã hóa ra một dòng lớn, cùng làm ích cho Hội Thánh lắm. Các thầy dòng ấy đi khắp các tỉnh các thành về nước I-ta-li-a nà giảng sự Chúa chịu nạn, và khuyên được nhiều người bỏ đàng tội lỗi, bỏ bè rối mà giở về đạo chính.

Hoa tg: - Có nhời bà thánh Tê-ri-xa dạy rằng: Hoặc có khi Đức Chúa Giời ban ơn cho ta được lòng sốt sáng vui mừng cách tg, thì cũng chẳng nên tỏ sự ấy ra cho ngươi ta biết làm chi, có khi có lẽ cần, thì mới nên mà chớ.

Nhời than thở: - Lạy rất thánh Đức Bà Maria ! Hễ trong lòng tôi có gì chẳng đẹp ý Con Đức Mẹ, thì xin Đức Mẹ hãy lấy quyền phép mà phá sự ấy đi cho tuyệt. Lạy Mẹ khoan thay ! xin ghé mặt thương xem chúng tôi cùng.

NGÀY HAI MƯƠI MỐT.

Ngắm về sự khi Đức Chúa Giêsu sống lại đoạn, thì đã hiện ra cùng Đức Bà.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: - Dù trong sách E-vang chẳng nói tỏ cho Đức Chúa Giêsu sống lại đoạn Người đã hiện ra cùng Đức Mẹ trước hết mặc lòng, song đã có nhiều lẽ rất mạnh mà đoán rằng : vì Đức Chúa Giêsu vừa sống lại hiển vinh, liền hiện đến cùng Đức Mẹ trước hết ; vì Đức Chúa Giêsu hết lòng cung kính yêu dấu Đức Mẹ lại Đức Mẹ yêu dấu con cách giọn, cho nên khi thấy Con chịu nạn chịu chết, thì đau đớn quá trí khôn lường, không ai khá ví ; cho nên khi Đức Chúa Giêsu sống lại đoạn, liền vội vàng đến thăm Đức Mẹ trước hết, thì thậm phải, để cho Đức Mẹ đã chịu đau đớn chua xót thế nào, thì cũng được vui mừng hỷ hoan thể ấy.

Vậy nếu ta có công chịu khó vì Đức Chúa Giêsu bao nhiêu, thì Người sẽ ban phần thưởng lại cho ta bấy nhiêu ; và ai sẵn lòng vác Thánh giá hợp cùng Đức Mẹ mà theo Đức Chúa Giêsu cho đến đỉnh núi Ca-la-va-ri-ô, thì sẽ được theo Người lên núi Ô-li-vê-tê mà lên giời hưởng phúc thanh nhàn vui vẻ vô cùng mà chớ.

Lẽ thứ hai thì ngắm: - Khi rất thánh Đức Bà thấy Con sống lại, thì Người vui mừng là dường nào ; tuy Đức Mẹ khi ấy còn ở dưới đất là chốn khách đầy mặc lòng, song Đức Mẹ được say no sự vui vẻ thiên đàng.

Vậy ta hãy mừng rỡ cùng Đức Mẹ, và xin Người ban cho ta ngày sau được thấy mặt Đức Chúa Giêsu vinh hiển tốt lành, và hưởng phúc thanh nhàn lắm một cùng Người.

Lẽ thứ ba thì ngắm: - Khi Đức Chúa Giêsu sống lại, mà Đức Bà lại được thấy các thánh Tông đồ và các đầy tớ khác, thì Người càng vui mừng hơn nữa bội phần ; vì Đức Chúa Giêsu phải tay quân dữ, thì các đấng ấy đã bỏ Người mà trốn đi hết ; có một mình ông thánh Giu-an theo Người cho đến đính núi Ca-la-va-ri-ô mà thôi, chẳng khác nào đoàn chiên chẳng có kẻ chăn, thì chạy tan tác. Đến khi Đức Chúa Giêsu sống lại, mà Đức Mẹ xem thấy các con chiên lạc ấy hợp lại thành một cùng nhau, thì Người vui mừng biết là ngần nào.

Hỡi ôi ! Tôi đã nhiều lần làm cực lòng Đức Mẹ, vì đã bỏ Đức Chúa Giêsu mà theo ma quỉ. Bao giờ tôi làm cho lòng Đức Mẹ lại được vui mừng, vì tháy tôi giở lại ?

Lạy Đức Mẹ ! Sức tôi hèn mọn yếu đuối chẳng làm được gì ; nhưng mà tôi trông cậy Đức Mẹ sẽ nâng đỡ lấy tôi, mà giúp cho tôi khỏi sa đàng tooik, để được làm tôi Chúa cho đến giọn đời.

Thánh tích.

Truyện thày BÊ-NA-ĐÔ.

Có một thày kia tên là Bê-na-đô, quê ở nước Pha-lang-sa, con nhà phú quí ; song đã bỏ hết mọi sự thế gian, dâng mình làm tôi Đức Chúa Giời cùng chịu chức làm thày. Thiên hạ tôn làm đấng thánh, vì có lòng đạo đức lắm, mà nhất là có lòng sốt mến cậy trông Đức Bà, và làm cho danh Đức Mẹ được cả sáng : người năng khuyên bảo thúc giục mọi người kính mến Đức Bà , nhất là năng dạy người ta lấy lòng sốt sáng mà đọc kinh "Lạy thánh Nữ Đồng trinh Maria" là kinh ông thánh bê-na-đô xưa đã đặt. Vậy người đã dịch kinh ấy ra nhiều tiếng, cùng đã in nhiều bản mà phát ra cho người ta, và người đã làm nhiều phép lạ, khuyên nhiều người ăn năn giở lại vì kinh ấy. Như có một lần kia, có một người tù phải án lăng trì ; quan đã truyền điện đi xử ; người liền chạy theo khuyên nó ăn năn xưng tội ; song nó chẳng nghe, lại nói nhiều nhời lộng ngôn phạm thượng. Người khuyên nó trông cậy Đức Bà , và bảo nó đọc kinh Lạy thánh Nữ, thì Người sẽ cứu cho khỏi khốn nạn đời đời. Song nó cứ cứng lòng mãi; dù Người đọc kinh ấy mà bảo nó đọc theo, nó cũng chẳng chịu. bấy giờ Bê-na-đô túng thế mà nói cùng nó rằng: Mày đã không chịu đọc kinh với tao, thì ít là mày hãy nuốt một bản kinh này. Người nói đoạn, liền nhét một bản kinh vào miệng nó, khi ấy chân tay nó đã phải trói lại, nên vùng vẫy không được. Bèn ép tình mà nuốt kinh ấy, kẻo thày Bê-na-đô cứ còn khuấy khỏa.

Hay đâu bởi phép Đức Mẹ, nó vừa nuốt kinh ấy liền động lòng ăn năn thảm thiết cùng xưng tội mình ra. Thầy Bê-na-đô liền vui mừng mà hôn mặt nó, cùng khuyên nó vững lòng trông cậy Đức Mẹ và dọn mình xưng tội để người giải tội cho.

Vậy đang khi nó xưng tội, thì động lòng ăn năn tội quá sức mình, nên nó đã chết và khỏi án lăng trì.

Hoa tg: - Có nhời ông thánh Phan-xi-cô Giám mục dạy rằng: Khi thấy những sự ở đời hay thay đổi dường ấy, thì hãy đem con mắt tg xem trên giời là thành vững cùng là quê thật. lại có nhời ông thánh Bê-na-đô dạy rằng: Dù chẳng làm việc gì dữ, một sự ở nhưng chẳng làm việc gì lành, thì cũng đủ mất linh hồn.

Nhời than thở: - Lạy Đức Bà là đấng bầu chữa kẻ có tội, cầu cho chúng tôi.

Lạy Đức Bà Maria, xin Đức Mẹ tỏ ra Mẹ là Mẹ lành chúng tôi.

NGÀY HAI MƯƠI HAI.

Ngắm về khi Đức Chúa Giêsu lên giời đoạn, thì Đức Bà ở lại thế gian là thể nào.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: - Ta hãy lên núi Ô-li-vê-tê cách tg làm một cùng Đức Bà và các thánh Tông đồ, cùng lấy đức tin mà suy; khi Đức Chúa Giêsu đã làm phép lành cho Đức Bà và các thánh Tông đồ đoạn, thì Người ngự lên giời cách vinh hiển chói lói, có chín phẩm thiên thần chầu chực, muôn vàn thánh nam nữ hát mừng.

Vậy khi ấy tuy xác Đức Bà còn ở dưới đất này, cho được vâng theo thánh ý Đức Chúa Giời mặc lòng; nhưng mà lòng trí Người đã lên giời làm một cùng Con.

Vậy ta hãy hợp một ý cùng Đức Mẹ và ra sức bắt chước Người mà xem thế gian này như chốn khách đầy, và hằng khao khát cho được lên giời là chính quê thật. Lại ta hãy năng nhớ phần thưởng Đức Chúa Giời đã sắm để cho ta trên ấy, mà hằng ra sức làm việc lành; cho đáng ngày sau được lĩnh phần thưởng trọng ấy.

Lẽ thứ hai thì ngắm: - Khi Đức Mẹ đã từ giã Đức Chúa Giêsu lên giời đoạn, thì lòng người hằng khăn khắn tưởng nhớ những sự trên giời, và ước ao một sự trên giời mà thôi. Người cũng đã biết Con mình lên trước cho được dọn chốn cho mình ngày sau. Lại Người yêu dấu Con hơn mọi sự, cho nên Người quên hết mọi sự đời này, chỉ một sự ước trông về cùng Con cho chóng mà thôi.

Hỡi ôi ! Lòng ta khác xa là dường nào ! Chẳng mấy khi ta tưởng đến những sự trên giời, ta một nhìn xem và trìu mến những sự hèn thế gian mà thôi. Ta ra sức tìm phúc giả đời này, mà bỏ quên phúc thật đời sau, thì ta u mê dại dột là dường nào!

Lẽ thứ ba thì ngắm: - Chẳng những là lòng Đức Bà nhớ tưởng thiên đàng mà thôi, mà lại miệng Người hằng nhắc đến thiên đàng luôn. Cho nên hệ là Người nói khó cùng các thánh Tông đồ hay là các đầy tớ bao giờ, thì chỉ nói về phúc thanh nhàn trên giời mà thôi. Người cũng lấy sự ấy mà yên ủi các đấng ấy chịu mọi sự khốn khó cho bằng

lòng, cho đáng phúc ấy. Bởi đấy mọi việc Đức Bà làm khi còn ở thế gian này, thì là như hằng vội bước cho mau tới nước thiên đàng.

Vậy nếu ta muốn cho được phúc thiên đàng, thì phải chịu khó hãm mình lập công đền tội, cùng hằng nhớ thiên đàng là quê thật ta.

Hỡi ôi ! nào xưa nay ta đã làm việc gì cho đáng lên thiên đàng ? Vậy ta phải biết, ví hằng những việc ta làm chẳng có ý cho sáng danh Đức Chúa Giời , và cho được phần thưởng đời đời, thì phải kể là những việc hư không mà chớ.

Thánh tích.

Hôm qua ta đã thuật lại truyện về thày Bê-na-đô bởi có lòng trông cậy Đức Bà , nên ta đã làm cho nhiều người có tội ăn năn giở lại cách lạ. Hôm nay ta lại thuật một tích khác cũng về thày ấy. vậy một ngày kia có người tù đã phải luận xử giảo ; mà nó chẳng chịu giở lại ăn năn tội ; đã nhiều thày cả đến khuyên bảo nó, song mất công. Khi thày Bê-na-đô nghe điều ấy, thì vừa lúc quân quan điệu nó đi xử, Người bèn chạy theo mà khuyên bảo nó. Song thằng ấy đã ra như điếc cùng câm, chẳng tỏ dấu gì là ăn năn sốt. Thày Bê- na-đô chẳng ngã lòng, dù nó đã lên thang ma chịu xử, thì Người cũng leo lên theo nó mà yên ủi nó trông cậy Đức Bà cho được ăn năn giở lại, kẻo mất linh hồn. thằng ấy đã không thêm nghe, lại nổi giận, đạp thày ấy một cái mạnh, ngã xuống đất. Mọi người thấy vậy liền kiêu lên, vì lấy làm gớm lăm, và giận thằng ấy quá chừng ; song thày Bê-na-đô cứ vui vẻ bình tĩnh, và dù Người đã bị thương nặng cùng đau đớn lắm mặc lòng, thì cũng cố sức gượng dậy mà quì đọc kinh Lạy thánh nữ. Người đọc kinh ấy vừa đoạn. Thằng ấy liền ra khác tức thì : vì chưng bỗng chốc thấy nó khóc lóc tỏ dấu ăn năn tội hết lòng hết sức ; cho nên thày Bê-na-đô đã liệu cho nó được chịu phép giải tội trước khi phải xử. Ấy thày Bê-na-đô bởi có lòng trông cậy Đức Bà, thì đã cứu được nhiều kẻ có tội như vậy.

Hoa tg: - Có nhời ông thánh Ghê-rê-gô-ri-ô dạy rằng: Sự năng nói khó cùng Đức Chúa Giêsu và giữ miệng chăng mấy khi nói khó cùng người ta, ấy là chính đàng lên bậc nhân đức giọn lành. Lại có nhời trong sách Gương phúc rằng: Sự giữ miệng làm thinh, nín nặng, thì dễ hơn là nói, mà giữ cho khỏi lỗi trong nhời nói.

Nhời than thở: - Lạy Đức Bà Maria! xin Đức Bà phù hộ cho ngày sau, khi linh hồn tôi ra khỏi xác, được hưởng phúc thanh nhàn trên thiên đàng. Lạy Đức Bà là Mẹ rất lành! xin Đức Bà giúp sức cho tôi được kính mến Đức Bà cho giọn.

NGÀY HAI MƯƠI BA.

Ngắm về khi Đức Bà còn ở thế gian này, thì giáo hữu đời ấy được chạy đến cùng Người, mà nhờ nhời Người dạy dỗ cho biết đàng giữ đạo. Lại cho được nhờ Người giải cơn bối rối nghi nan về đàng rỗi. Cho nên khi bổn đạo chạy đến, thì Đức Mẹ rất vui lòng yên ủi dạy dỗ mọi điều, cùng ban cho được sự khôn ngoan, và được mọ Đức Chúa Giêsu đã phó cho Người phân phát.

Vậy khi ta mắc phải sự gì bối rối hay là phải khốn khó cách nào, thì hãy lấy lòng trông cậy chạy đến cùng Đức Bà, mà xin Người ban ơn soi sáng cho ta biết đằng lo liệu, và cứu giúp ta cho khỏi mọi điều khốn khó nữa.

Lẽ thứ hai thì ngắm: - Rất thánh Đức Bà đã gồm no mọi nhân đức, thì đã nên gương rất sáng, lại nên như bài giảng hằng sống có sức thôi thúc giục giã mọi người mọi bậc học đòi bắt chước Người, mà thờ phượng Đức Chúa Giời, cùng tấn tới trong đàng nhân đức một ngày một hơn. Cho nên các giáo hữu đời ấy đều ra sức đua nhau bắt chước Người trong mọi việc.

Vậy ta cũng phải ra sức bắt chước gương Người, và xin Người phù hộ cho ta được yêu chuộng các nhân đức Người đã yêu chuộng hơn cả: là đức khiêm nhường, đức sạch sẽ. Lại hãy học cùng Người cho biết đàng kính mến Đức Chúa Giời cùng ghét mình ta và giữ việc bổn phận ta cho nên.

Lẽ thứ ba thì ngắm: - Rất thánh Đức Bà cũng đã giúp các giáo hữu đời ấy nhiều cách khác nữa; vì chưng khi giáo hữu phải sự khốn khó riêng hay là chung, như khi ốm đau, đói khát, hay là khi cấm đạo, thì liền chạy đến cùng Đức Bà mà xin Người yên ủi, vì đã biết tỏ Người có thân thế trước mặt Đức Chúa Giêsu, và bởi vì Người hay thương riêng kẻ túng ngặt, thì sẵn lòng cứu giúp mọi đàng.

Vậy ta hãy thêm lòng trông cậy Người, vì khi Người còn sống ở đời này đã dó thần thế trước mặt Đức Chúa Giêsu và đã có lòng thương giáo hữu thể ấy, huống nữa là bây giờ Người ở gần tòa Đức Chúa Giêsu trên giời. Bởi đấy cho nên khi ta thiếu thốn hay là khi phải sự khốn khó phần hồn phần xác, thì hãy lấy lòng trông cậy vững vàng mà chạy đến cùng Đức Bà, xin Người bầu chữa cứu giúp, thì ắt là Người sẽ nhậm nhời chẳng sai.

Thuở xưa kinh đô thành Rô-ma phải trận lụt cả, nước sông dâng lên làm vỡ đê điều, nước chảy ngập mênh mông: những rắn lớn sâu độc trôi ra khắp chợ khắp thành. Đến khi nước hạ, thì lại sinh khí độc nặng nề, nên người ta lại bị dịch mà chết vô và vô số.

Đang lúc khốn khó ấy gặp thì ông thánh Ghê-rê-gô-ri-ô đang làm Giáo hoàng cai trị Hội Thánh, thì Người liều mình tận tâm tân lực cứu chữa nạ dân; song bởi khí dịch nặng qus không phương cứu được. vì vậy Người chạy đến nhà thờ Đức Bà xin Đức Mẹ cứu chữa. Khi ấy Người nghe như có tiếng thiêng liêng bảo Người phải rước ảnh Đức Mẹ mà sức dân đi kiệu khắp phố phường chọ búa, để xin Chúa đoái thương vì công nghiệp Đức Mẹ. Vậy ảnh Đức Mẹ kiệu đến đâu thì khí độc liền tan hết đấy. khi ảnh kiệu vừa đến một cầu kia, thì thiên hạ đều thấy rõ ràng thánh thiên thần Mi-ca-e xỏ gươmg vào vỏ, là dấu tỏ Đức Mẹ đã cầu bầu cho ngôi cơn Chúa giận. Thiên hạ kẻ thấy, người nghe, ai mà chẳng cảm ơn Đức Mẹ không chừng, và thêm lòng sốt sáng kính mến cậy trông Người một ngày một hơn. Tượng ảnh Đức Mẹ đã kiệu đi khi ấy, rầy còn để trong đền thờ thành Rô-ma, và đã xuống ơn cứu nạn chẳng biết là mấy nghìn lần.

Hoa tg : - Có nhời đấng khôn ngoan kia dạy rằng: Dù việc rất hèn mà có ý làm vì Đức Chúa Giời, thì việc ấy cũng có sức giúp ta được nên thánh, cùng được phần thưởng đời đời.

Nhời than thở: - Lạy Đức Bà đồng trinh sạch sẽ, là Nữ vương cai hết thánh đồng trinh, xin hãy ban ơn cho tôi biết ăn năn khóc lóc tội tôi cho thật.

NGÀY THỨ HAI BỐN.

Ngắm về sự Đức Bà sinh thì.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: - Dù sự chết là hình phạt sự tội, và dù Đức Bà đã khỏi tội tỏ lòng cùng mọi tội mình làm mặc lòng: song ý màu nhiệm vô cùng Đức Chúa Giời đã định cho Đức Bà phải chết như các con cháu ông A-dong; trước là cho được làm chứng tỏ lý đoán Đức Chúa Giời đã định cho mọi người phải chết, là lý đoán chẳng trừ ai; sau là cho Người được nên giống Đức Chúa Giêsu, là đấng đã chẳng nề chịu chết vì ta. Lại Đức Chúa Giời cũng muôn cho Đức Bà chết, để nên gương dạy ta cho biết chết lành.

Vậy dù lý đoán Đức Chúa Giời định cho mọi người phải chết, là lý đoán nặng nề mặc lòng; song Đức Bà cũng sẵn lòng vâng phục án chung ấy. vậy ta hãy bắt chước Đức Bà, mà vâng theo thánh ý Đức Chúa Giời cho giọn, và ra sức dọn mình cho được chết lành như rất thánh Đức Bà.

Lẽ thứ hai thì ngắm: - Các thánh xưa nay điều dạy rằng: Đức Mẹ chết chẳng khác thể như qua giấc ngủ rất êm ái vậy, nghĩa là khi Đức Bà chết, thì người chẳng phải đau đớn chút nào. Người một bỏ sự sống hay hư nát đời này cách dịu dàng, mà lĩnh sự sống đời đời, chẳng khác nào như kẻ ở tù rạc đã lâu, mà thoát chốc tự nhiên được bình an vậy: vì linh hồn Người lìa khỏi xác: chẳng phải là vì già yếu, bệnh hoạn hao mòn; một bởi lửa kính mến Đức Chúa Giời thiêu đốt những dây thiêng liêng buộc cầm linh hồn Người trong xác. Mà lửa thánh ấy thiêu đốt cáh dịu dàng êm ái, cho nên Người chẳng lo sợ đí gì, mà thoát chốc linh hồn lìa khỏi xác mà lên giời.

Vậy ta hãy vui mừng vì Đức Mẹ đã chết cách êm ái dịu dàng dường ấy. Lại ta hãy xin Người phù hộ cho ta được chết lành như vậy. nhưng mà ta phải nhớ: hệ sống lành, thì sẽ được chết lành ; bằng sống dữ thì sẽ phải chết dữ mà chớ.

Lẽ thứ ba thì ngắm: - Đức Bà là gương cùng là Đấng bầu chữa cho kẻ mong sinh thì, cho nên Người ban ơn cho kẻ ấy được sức mạnh chống giả các chước ma quỉ, cùng bớt sự đắng cay phiền muộn bởi sự chết mà ra, và phù hộ cho kẻ ấy chết lành bằng yên.

Vậy ta phải phó mình trong tay rất thánh Đức Bà, và xin Người giúp sức cho ta ở đời này giữ mình sạch tội, và chê bỏ thế gian, và hằng dọn mình cho được chết lành. Để khi linh hồn ta gần lìa khỏi xác, được Đức Bà đến viếng

tham yên ủi, l;à được vui mừng mà về cùng Chúa hưởng phúc vô cùng. Lại phải năng lấy lòng sốt sắng mà nguyện ngắm: Thánh Maria Đức Mẹ Chúa Giời, cầu cho chúng tôi là kẻ có tội, khi nay và trong giờ lâm tử. Amen.

Thánh tích.

GỐC TÍCH HỌ ÁO Đức Bà .

Trong những phương thế giúp ta tỏ ra dấu làm con Đức Mẹ, cùng nhờ Người phù hộ cho ta được chết lành, thì có một phương thần hiệu này, là mặc áo Đức Bà Ca-ra-mê-lô.

Vậy gốc tích áo dòng ấy là thế này: Năm Chúa ra đời là một nghìn hai trăm năm lẻ, ngày mười sáu tháng bảy tây, Đức Bà hiện ra cùng ông thánh Xi mong Xi tóc, đang bàn bề trên dòng Ca-ra-mê-lô, Đức Mẹ tay cầm áo thánh mà phán người rằng: Ở con! con hãy chịu lấy áo thánh này làm áo riêng dòng con; hễ khi chết mà mang áo này thì chẳng phải chịu lửa đời đời. Bởi đấy ông thánh Xi mong lập họ Đức Bà, Đức giáo tông Phiô thứ năm và Đức giáo tông Ghê-lê-men-tê tứ tám cùng các Đức giáo tông khác đều phê nhận áo này; và hay ban nhiều ân xá đại xá cho những kẻ vào họ, và xưa nay Đức Chúa Giời cũng đã làm nhiều phép lạ mà ban ơn cho những kẻ mặc áo này, cho nên dễ biết họ này rất đẹp lòng Đức Mẹ và Đức Chúa Giêsu là con Đức Mẹ nữa. Vì vậy, xưa nay giáo hữu khắp mọi nơi đều đua nhau vào họ ấy, cho được nhờ ơn Đức Mẹ bẫu chữa khi sống và nhất là trong lúc dọn sinh thì.

Hoa tg: - Có nhời đấng kia dạy rằng: làm việc lành phúc đức mà giữ đạo tạm khi còn đang thì mà thôi, thì chưa đủ; một phải ra sức giữ đạo cho đến chết, thì mới giọn công mà chớ.

Nhời than thở: - Lạy Mẹ rất nhân từ! xin hãy phù hộ bầu chữa tôi cho được chết lành. Lạy Đức Bà Maria là Mẹ nhân thay! Khoan thay! con hãy cứu lấy tôi cho khỏi kẻ thù, và hãy nhận lấy linh hồn tôi kho mong sinh thì.

NGÀY THỨ HAI MƯƠI NHĂM.

Ngắm về xác Đức Bà được sáng láng tốt lành.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: - Đức Chúa Giời đã gìn giữ linh hồn Đức Bà khi còn sống cho khỏi mọi sự bợn nhơ, thì rầy lại giữ xác Người khi đã chết cho khỏi hư nát nữa. Bởi đấy cho nên rất thánh Đức Bà chẳng mắc lý đoán Đức Chúa Giời phạt tội cả và loài người ta rằng: Mày là gió bụi, và ngày sau mày sẽ trở nên bụi gió. Vậy Đức Chúa Giời đã ban cho Đức Bà ơn rất trọng này, thì có ý thưởng Người, vì đã giữ lòng thanh sạch cho đến chết. lại bởi Người đã nên đền thờ Đức Chúa Giêsu ngự; cho nên Đức Chúa Giêsu đã giữ xác Người cho giọn vẹn, cho ta được biết xác ấy trọng vọng là thế nào. Ôi! Mọi khi ta chịu lễ. thì xác ta cũng nên đền thờ Đức Chúa Giêsu ngự; song biết mấy lần ta đã làm cho đền thờ ấy ra ô uế, chẳng đáng Chúa ngự vào.

Vậy ta phải dốc lòng ra sức giữ xác hồn thanh tĩnh, để rầy làm đền thờ Chúa ngự, sau lại được sống lại tốt lành hiển vinh.

Lẽ thứ hai thì ngắm: - Đến ngày tận thế, thì mọi người mới sống lại; song Đức Bà chết được ba ngày, liền sống lại: linh hồn vào xác mà lên giời, hưởng phúc vui vẻ vô cùng. Vậy xác thánh ấy khi ra khỏi mồ, thì chói lói hơn mặt giời mặt giăng, và được mọi điều như xác các thánh sẽ được lên giời, là được nhẹ kíp, tinh thần và chẳng phải chịu khó, lại được sống đời đời.

Vậy ta hãy mừng Đức Mẹ vì đã được ơn rất trọng dường ấy. Lại ta phải suy ngày sau ta sẽ sống lại ; song sống lại thế nào ? sống lại mà ở đâu? sống lại mà lên thiên đàng hưởng phúc đời đời, hay là sống lại mà xuống hỏa ngục trầm luân kiếp? Ta muốn biết điều ấy, thì chẳng đợi hỏi ai, một phải hỏi lấy mình mà chớ.

Lẽ thứ ba thì ngắm: - Ta thấy Đức Bà sống lại tốt lành vinh hiển dường ấy, thì phải hết lòng vui mừng và thêm lòng trông cậy Người hơn nữa bội phần: vì dù Người đã được sang trọng dường ấy mặc lòng, song Người cũng chẳng nề xưng là Mẹ riêng ta cùng hằng sẵn lòng bầu chữa ta.

Vậy ta hãy lấy lòng trông cậy vững vàng mà chạy đến cùng Đức Bà mà mà xin Người phù hộ cho ta phần hồn phần xác để ở đời này ta làm tôi Chúa cùng Đức Mẹ hết lòng sau khỏi thế, được lên giời hưởng phúc vui vẻ vô cùng.

Thánh tích.

TRUYỆN ÔNG THÁNH LU-Y

Bà thánh Ba-lang-ca kết bạn cùng vua Pha-lang-sa đã lâu, mà chẳng có con thì lấy làm lo buồn lắm, và hết lòng ước ao cho được một con giai để nối quyền làm vui.

Vậy khi ông thánh Đô-mi-ni-cô khuyên bà ấy chạy đến cùng Đức Mẹ và siêng năng lần hặt cùng làm những việc lành khác, mà cầu khẩn cũng Đức Bà, thì sẽ được con giai tốt lành; bà ấy vâng làm như vậy, thì chẳng khỏi bao lâu đã sinh được một giai rất trọng cả phần đời và phần đạo là ông thánh Lu-y. Vậy Lu-y từ thuở bé đã ăn ở xứng đáng kẻ làm con riêng Đức Mẹ: Người đã giữ mình sạch các tội và khi đã lên làm vua, thì đã làm gương các nhân đức, chăm lo làm sáng danh Chúa hết lòng tôn kính Đức Mẹ. Những ngày thứ bảy quanh năm, người quen moi những kẻ bần cùng vào đền, và bắt chước Đức Chúa Giêsu mà rữa chân cho nó, đoạn lại mời nó ăn yến, và khi nó ăn, thì người giúp làm như đầy tớm và Người lấy sự ấy làm vui lắm trọng hơn sự các quan đến chầu mình. Khi đã ăn yến đoạn, Người lại thí nhiều tiền bạc cho những kẻ ấy có ý kính Đức Bà cho giọn, thì đã ước ao chết trong ngày thứ bảy mà về nghỉ ngơi trên nước thiên đàng.

Hoa tg: - Có nhời đấng thánh kia dạy rằng: Kẻ càng có nhiều nhân đức thì càng phải sợ tội kiêu ngạo: vì các nết xấu khác bởi tội mà sinh ra. Lại có nhời bà thánh Tê-ri-xa rằng: Đức Chúa Giời soi sáng trí khôn trong giờ nguyện ngắm, và đã cho suy tưởng về điều gì thì phải năng tưởng đi tưởng lại điều ấy chớ quên.

Nhời than thở: - Lạy Đức Bà Maria, là Mẹ Chúa tôi, tôi chạy đến xin Đức Bà phù hộ cho tôi, vì tôi là kẻ khó khăn hèn hạ, và xin Đức Bà chớ bỏ nhời tôi cầu nguyện.

NGÀY HAI MƯƠI SÁU.

Ngắm về sự Đức Bà linh hồn và xác lên giời.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: - Khi Đức Bà lên giời, thì các thiên thần và các thánh nam nữ hết thảy đều xuống chầu chực hạ mừng rước Người cách uy nghi vinh hiển chói lói. Lại Đức Chúa Giêsu cũng vội vàng ngự xuống rước Mẹ rất yêu dấu mà đưa Người và nước thiên đàng. Khi ấy Đức Chúa Cha đặt Người lên ngự tòa sáng láng đã sắm sẵnbên hữa Đức Chúa Con; cùng đội cho Người triều thiên quí giá vô cùng, và phong chức cho Người được làm Nữ vương cai trị trên giời dưới đất, lại làm chủ mọi ơn mọi phúc. Sau nữa, Đức Chúa Cha cũng phán truyền cho các đấng trên trời cùng cả và loài người thế đều phải kính Người là Mẹ Đức Chúa Giời, và nhận lấy Người làm Nữ vương cai trị mình. Vậy ta hãy vui mừng vì Đức Bà đã được phúc trọng dường ấy, cùng hãy giục lòng ước ao họp làm một cùng Người trên giời, và xin Người phù hộ cho ta được ăn mày ơn rất trọng ấy.

Lẽ thứ hai thì ngắm: - Khi Đức Bà lên giời, thì Người đã được phần thưởng rất cao trọng ấy là dường nào: phần thì vì Người đã làm Mẹ Đức Chúa Giời, nên Đức Chúa Giời đã ban cho Người nhiều ơn rất lạ; phần thì vì những công nghiệp Người đã lập khi còn ở đời, thì vô ngần vô số, nhất là có công giúp đỡ Đức Chúa Giêsu khi còn ở thế gian. Bởi đấy rầy Người được sang trọng, vinh hiển, rực rỡ, chói lói hơn các thiên thần cùng các thánh thay thảy; có một mình Đức Chúa Giêsu sáng láng vinh hiển hơn Người mà thôi.

Vậy ta hãy hết lòng cung kính sấp mình xuống dưới chân rất thánh Đức Bà và phó dâng giót mình ta để làm tôi Người cho giọn.

Lẽ thứ ba thì ngắm: - Dù Đức Bà đã được sang trọng vinh hiển dường ấy, và các đấng thánh trên giời hằng mừng hát ngợi khen liên liên mặc lòng; song người chẳng hề quên ta, là con cái Người còn ở dưới đất này. Người là Nữ vương cai trị cả Hội Thánh cũng là Mẹ bầu chữa các giáo hữu, cho nên dù kẻ lành kẻ dữ, miễn là thật lòng ăn năn giở lại, thì đều được trông cậy Người thay thảy; vì Người hằng phù hộ cho ta luôn và hay ban những ơn rất trọng cho những kẻ thật lòng trông cậy Người.

Vậy ta hãy hết lòng trông cậy chạy đến xin Người phù hộ cho ta được thật lòng làm tôi Người ở đời này, để khi ta lìa khỏi thế này được về hưởng phúc vui vẻ làm một cùng Người trên thiên đàng.

Thánh tích.

Truyện ông thánh SI-TA-NI-LAO.

Ông thánh Si-ta-ni-lao là người dòng dõi quan lớn về nước Phô-lô-ni-a, từ thuở bé đã có lòng kính mến Đức Bà cách lạ. Mọi sớm mai thức dậy, liền chạy đến nhà thờ Đức Mẹ mà cầu khẩn ngợi khen Đức Mẹ. Khi Người học hành làm bài vở, thì làm những sự tốt lành Đức Mẹ; khi nói chuyện, Người cũng xen vào ít nhời mà khuyên người ta kính mến Đức Bà. Có một lần có kẻ hỏi Người sao mà kính mến Đức Bà lắm làm vậy? thì Người rằng: Vì Mẹ Đức Chúa Giời là Mẹ tôi, nào có lạ gì mà hỏi? Người hằng ra sức bắt chước các nhân đức Mẹ nhất là đức sạch sẽ. Bởi đấy Đức Mẹ cũng tỏ lòng yêu dấu Người cách riêng: có một lần Người phải bệnh nặng gần chết, Đức Bà đã hiện ra mà chữa Người lành đã tức thì. Lại có lần khác, Đức Mẹ hiện ra có ẵm Đức Chúa Giêsu mà trao cho người ẵm: Người đã vâng theo ý Đức Mẹ mà vào dòng ông thánh I-nha-xi-ô; dù cha mẹ đã ngăn trở, thì Người cũng trốn đi đằng sá xa xôi hiểm trở, đến thành Rôma cho được vào dòng ấy.

Khi Người vào dòng vừa được mười tháng, thì đã được đầy no phúc đức, liền phải bệnh nặng; khi đã chịu phép lần sau hết đoạn, thì tay Người cầm ảnh Đức Mẹ, cùng mang tràng hạt, miệng đọc kinh ăn năn tội; đoạn mặt mũi hớn hỡ và kêu lên rằng: Đức Mẹ, tốt lành quá, Đức Mẹ ở đây, có nhiều thánh nam nữ theo chầu Người; nói đoạn liền sinh thì.

Hoa tg: - Có nhời đấng kia dạy rằng: Hãy nhớ Đức Chúa Giời đã dựng nên ta cho được lên thiên đàng, và hãy cầu xin Đức Bà diu dắt ta theo Người. Lại nhời ông thánh Bê-na-đô dạy rằng: Kẻ có lòng kính mến Đức Chúa Giời như Đức Bà đã kính mến, thì chẳng lấy sự gì khó sốt.

Nhời than thở: - Lạy Mẹ Chúa tôi! Xin hãy ban ơn cho tôi được giữ lòng thanh tinh sạch tội, và hãy dẫn đàng cho tôi biết việc rỗi linh hồn. lạy Đức Bà Maria đã lên giời cả hồn và xác, xin hãy đem linh hồn tôi lên cùng Đức Bà.

NGÀY THỨ HAI MƯƠI BẢY.

Ngắm về Lái tim cực thánh cực sạch rất thánh Đức Bà.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: - Lái tim cực thanh cực sạch rất thánh Đức Bà rất đáng cho mọi loài trên giời dưới đất kính thờ ngợi khen là dường nào; vì trong các loài Đức Chúa Giời đã dựng nên thì chẳng có đí gì giọn tốt giọn lành cho bằng Lái Tim rất Đức Bà, vì Đức Chúa Giời Ba Ngôi phép tắc vô cùng đã công luận cùng nhau mà dựng nên Lái Tim ấy được nên mềm mại dịu dàng hằng vâng theo thánh ý Đức Chúa Giời trong mọi sự; Đức Chúa Con thì ban sự hiền lành cùng sự thương yêu, cho ngày sau được làm Mẹ mình, và mình được ngự trong ấy; Đức Chúa Thánh Thần ban lòng đầy lửa kính mến cực thanh cực sạch, cho Người xứng đáng làm bạn mình. Bởi đấy Lái Tim rất thánh Đức Bà đã được gôm no mọi ơn phúc, các đấng trên giời hằng hát mừng ngợi khen Lái Tim cực trọng ấy chẳng có khi đừng.

Vậy ta phải hợp một ý một lòng cùng các đấng ấy mà tôn kính Lái Tim Đức Mẹ ở đời này, cho ngày sau lại được mừng hát ngợi khen Lái Tim ấy làm một cùng các thánh ở trên giời đời đời chẳng cùng.

Lẽ thứ hai thì ngắm: - Trong các loài Đức Chúa Giời dựng nên, thì chẳng có đí gì quí trọng như rất thánh Lái Tim Đức Bà, vì Lái Tim ấy đã được đầy dẫy mọi nhân đức, và rất nên giống Lái Tim Đức Chúa Giêsu mọi đàng, và lửa kính mến Đức Chúa Thánh Thần hằng đốt Lái Tim ấy luôn luôn, cho nên một Lái Tim ấy, thì kính mến Đức Chúa Giời hơn các thánh Xê-ra-phim thay thảy, và một nhời Lái Tim ấy than thở, thì có sức ngợi khen và làm cho sáng danh Đức Chúa Giời hơn các việc cao trọng cả thể các loài khác làm. Lại Lái Tim ấy cũng là kho tàng chứa mọi ơn thiêng mọi sự thánh, cùng là chốn đầy các nhân đức.

Vậy từ nay về sau tôi dốc lòng lấy Lái Tim ấy làm gương cho được bắt chước, cũng sẽ học cùng Lái Tim ấy cho biết đàng ở khiêm nhường, sạch sẽ, hiền lành, nhịn nhục, cùng chê bỏ mọi sự thế gian và kính mến Đức Chúa Giời cho giọn.

Lẽ thứ ba thì ngắm: - Đừng để Lái Tim Đức Chúa Giêsu, thì chẳng có Lái Tim nào đáng kính yêu, mến chuộng cho bằng Lái Tim Đức Bà: vì Lái Tim cực thánh gồm lo mọi sự hiền lành và đầy dẫy mọi ơn lành hằng xuống cho ta. Vì chưng Mẹ rất nhân từ hằng xem xét ta thiếu thốn sự gì, thì Người giúp đỡ và yên ủi ta khi làm cơn hoạn nạn. Vậy rất thánh Đức Bà thương ta dường ấy thì ta phải hết lòng kính mến Người và làm tôi Người cho giọn. Lại ta cũng phải ra sức bắt chước các nhân đức Người, thì mới kể là ta thật lòng kính mến Người mà chớ.

Thánh tích.

Truyện ông thánh VINH-SEN-TÊ.

Ông thánh Vinh-sen-tê đã được tiếng trọng trong Hội Thánh và đã làm cho muôn vàn kẻ có tội giở lại ăn năn, thì cũng bởi Người có lòng kính mến Đức Bà cách riêng. Vậy từ thuở bé Người đã giữ mình sạch tội và bắt chước các nhân đưc Đức Bà. Ma quỉ biết ông thánh này về sau sẽ làm thiệt hại co lắm, thì nó hằng bày chước no mưu kia cho được cám dỗ Người phạm tội; song bởi Người hằng trông cậy Đức Bà, thì đã thắng mọi chước cám dỗ. Như có một lần Người ở trong phòng đang xem sách ông thánh Ghê-rô-ni-mô đã làm dậy về sự giữ mình đồng trinh sạch sẽ, thì Người động lòng sốt sáng, liền sấp mình xuống đất xin Đức Bà phù hộ cho mình được giữ đức ấy. Thoát chốc Người nghe tiếng rằng: sự giữ mình đồng trinh sạch sẽ là đức họa hiếm, không mấy kẻ giữ được; mà phần mày, thì chớ trông, hoặc rày mày còn đồng trinh, thì chầy kíp tao cũng làm cho mày mất ấy mà chớ. Ông thánh Vinh-sen-tê nghe làm vậy, thì lấy làm lạ, vì chẳng có lẽ nào mà rất thánh Đức Bà chẳng sẵn lòng phù hộ cho kẻ có lòng ước ao giữ đức ấy, cho nên Người càng thêm lòng sốt sáng, mà cứ đọc kinh cầu nguyện, thì Đức Bà hiện ra sáng láng mà bảo rằng: Ở con! Con đừng bối rối trong lòng làm chi, những tiếng con mới nghe khi nãy là chước ma quỉ dối trá cho con ngã lòng; song con hãy vững lòng mà giữ nhời con đã khấn, con hãy hết lòng trông cậy Con Mẹ, và trông cậy Mẹ. Kìa ma quỉ sẽ cám dỗ cùng sẽ bày nhiều chước cho con ngã thua; nhưng mà con hãy cứ một lòng trông cậy ơn giúp sức cho con, thì sẽ được trận chẳng sai.

Đức Bà phán bấy nhiêu nhời liền biến đi, ông thánh Vinh-sen-tê rất vui lòng hoan hỉ, và được sức mạnh mà quyết một lòng làm tôi Chúa cùng Đức Mẹ cho giọn, và từ ấy về sau một ngày một thêm lòng sốt sáng và giữ mình sạch sẽ như thiên thần.

Hoa tg: - Có nhời ông thánh Li-gô-ri-ô dạy rằng: Những sự khốn khó thế gian là như hoa hay sinh trái hằng sống đời đời; và máu ta phải đổ ra vì đạo là như dầu thánh xức ta cho được sống vô cùng. Lại có nhời ông thánh Giu-ti-ni-a-nô dạy rằng: Đức Chúa Giời đã giấu một kho thiêng liêng đầy mọi ơn thánh và công nghiệp các thánh cùng mọi sự lành ở trong Thánh giá.

Nhời than thở: - Lạy Đức Bà Maria là Đấng hay yên ủi kẻ âu lo, xin cầu cho chúng tôi. Lạy Lái Tim cực thanh cực sạch rất thánh Đức Bà, rất giống Lái Tim Đức Chúa Giêsu, cầu cho chúng tôi.

NGÀY THỨ HAI MƯƠI TÁM.

Ngắm về sự ta phải ra sức bắt chước rất thánh Đức Bà.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: - Chẳng có sự gì đẹp lòng rất thánh Đức Bà, cho bằng sự ra sức bắt chước các nhân đức Người, vì lòng Người chẳng ước ao sự gì hơn cho bằng phần rỗi linh hồn ta, mà nếu ta chẳng ra sức bắt chước Người, thì có lẽ nào mà lo phần rỗi được; lại nếu ta xưng mình kính mến Đức Bà, cùng đọc kinh lần hạt lay là làm một hai việc lành phúc đức bề ngoài mà kính Người, song bề trong hãy còn mê theo tội lỗi, thì có lẽ nào trong Người sẽ nhận nhời ta cầu nguyện? vì hằng ta có lòng thống hối ăn năn cùng ra sức bỏ đàng tội lỗi, cùng bắt chước các nhân đức Người, thì mới đẹp lòng Người, và những kinh ta đọc mới thấu đến tai Người mà chớ.

Lẽ thứ hai thì ngắm: - Hệ con cái giữ phép tắc nết na, và sốt sáng nhân đức, thì làm cho sáng danh cha mẹ, và làm cho cha mẹ được vui mừng: cũng một lẽ ấy, Đức Bà thấy ta ra sức bắt chước các nhân đức Người, thì Người vui mừng biết là ngần nào, lại chẳng có sự gì làm sáng danh Người hơn sự ấy. Mà kẻ kính mến Đức Bà thể ấy, thì chẳng những là làm sáng danh Đức Bà ở đời này mà thôi, mà lại cũng thêm sự cả sáng cho Đức Mẹ ở trên giời nữa; vì chưng hệ khi các thánh thiên thần và các thánh nam nữ thấy những linh hoonf lên giời vì đã bắt chước các nhân đức Đức Bà, thì biết các đấng ấy vui mừng và ngợi khen Người là dường nào.

Vậy ta hãy ra sức bắt chước những gương phúc Đức Mẹ đã làm, và khi Người con sống ở đời này đã ăn ở thế nào, thì ta hãy ra sức bắt chước như làm vậy.

Lẽ thứ ba thì ngắm: - Chẳng có sự gì làm ích cho ta, cho bằng sự ra sức bắt chước các nhân đức rất thánh Đức Bà; lại chẳng có sự gì hay giúp sức cho ta được thêm lòng sốt sáng cho bằng sự ấy nữa; vì kẻ thật lòng kính mến Đức Bà, mà hay suy một điều rằng: khi trước Đức Bà hay giữ nhân đức nọ nhân đức kia, hay là Đức Bà đã quen ở thể nọ thể kia, thì liền sinh lòng ước ao bắt chuowcsm và yêu mến nhân đức ấy, cùng được sức mạnh mà giữ các nhân đức ấy nữa. Vả laijdb là Mẹ rất nhân lanh hằng khát khao ao ước cho con cái Người nên thánh, cho nên Người

hằng ban ơn giúp sức cho được thắng trận ma qui. Và lo việc rỗi linh hồn. Bởi đấy cho nên ví bằng ta chẳng dùng phương linh nghiệm dường ấy cho được nên thánh, thì ta thiệt bại là dường nào.

Sử tích.

Lẻ là một đôi việc bề ngoài mà kính Đức Bà; song bề trong chẳng ra sức bắt chước Người mà sửa mình lánh tội, thì chớ trông rỗi linh hồn. Vậy xưa có một giai kia con nhà giàu sang phần đời phần đạo, ban đầu khi nó mới vào nhà trắng, bởi tính tự nhiên mềm mỏng, và đã có công cha mẹ vẽ vời, lại thêm các thày tập luyện thì nó đã nên người rất nhân đức; mọi người trên dưới thấy đều yêu đương mến vì; đã nên gương cho chúng bạn học đòi bắt chước; lại nó rất có lòng sốt sáng kính mến Đức Bà, cùng siêng năng đọc kinh lần hạt; chẳng hay nó kết nghĩa trái cùng một người xấu nết, hay xui dục nó làm điều quấy quá; ban đầu nó còn sợ phép Đức Chúa Giời, chẳng dám chiều theo; chẳng khỏi bao lâu liền sa ngã mà làm điều ô uế xấu xa đến nỗi đã sinh thói quen. Nhưng vậy nó cứ làm các việc bên ngoài mà kính Đức Bà, và cứ xưng tội chịu lễ như mọi khi. Đức Bà thấy nó khốn nạn làm vậy, thì cũng đã ban ơn soi sáng cho nó hiểu cách ăn nết ở làm vậy, thì xấu xa là thể nào! Nên lòng nó những bối rối chẳng hề yên. Song bởi xác thịt nó đã ra nặng nề, lòng chẳng quyết chừa tội nên còn sa đi ngã lại nhiều lần. Vậy có một hôm ban đầu nó toan phải chước cám dỗ về đàng tội ấy; mà ơn Chúa cũng có soi sáng giục lòng nó chớ sa phạm tội; song nó từ chối ơn Chúa mà nghe theo chước quỉ.

Khỏi một giây nó liền phải gió mà chết tươi ăn năn tội chẳng kịp. Hôm sau thầy cả làm lễ cầu cho linh hồn nó, khi mặc áo lễ bước ra bàn thờ, thì có kẻ bắt áo kéo lui lại chẳng cho ra; thày cả chẳng thấy ai; song lại nghe tiếng kêu lên rằng: Này là linh hồn thằng giai kia mới chết hôm qua, đã phải luận phạt đời đời trong hỏa ngục rồi, thầy chớ làm lễ cho nó làm chi nữa. Nó cũng kể lại mọi sự như ta đã nói trước này nữa.

Hoa tg: - Có nhời đấng kia dạy rằng: chẳng nhân đức nào mà Đức Bà chẳng có cách giọn lành: vậy ta chẳng có lẽ mà trông bắt chước cho được giọn lành như vậy; song ta muốn bắt chước ít nhiều thì được lắm. Lại có nhời trong sách Gương phúc răng: khi nào ta lấy sự khó làm vui mừng ngon ngọt thật vì lòng kính mến Đức Chúa Giêsu, thì hãy tin thật ta được phúc thành nhân thật.

Nhời than thở: Lạy Đức Bà là đấng gồm no mọi nhân đức, xin ban ơn giúp sức cho tôi được bắt chước Đức Mẹ.

NGÀY HAI MƯƠI CHÍN.

Ngắm về những lẽ giục ta trông cậy Rất Thánh Đức Bà.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: Rất Thánh Đức Bà là Mẹ Đức Chúa Giời cũng là Mẹ ta, rầy đã được thanh nhàn vui vẻ trên giời; song Người chẳng quên ta là con cái Người còn phải mồ côi cô độc và ở chốn khác đày dưới đất khốn nạn này đâu. Người là Mẹ rất lành, thì chẳng nề ghé mặt thương xem con dữ; lại Người đã biết tỏ mọi sự ta thiếu thốn và thấy kẻ thù linh hồn hằng rình chực làm hại ta chẳng có khi đừng; cho nên Người hằng ra sức cứu giúp ta. Lại hệ ta cầu xin Người sự gì, thì Người sẵn lòng nhậm nhời ta thay thảy.

Vậy ta hãy nhận lấy Người làm Mẹ bầu chữa ta, mà hãy lấy lòng trông cậy mà chạy đến chùng Người, ắt là Người sẽ phù hộ cho ta chẳng sai.

Lẽ thứ hai thì ngắm: Phép đạo dạy rằng: Các đấng thánh đã lập công bao nhiêu và nhân đức bao nhiêu khi còn sống ở đời, thì rầy được thế trước mặt Đức Chúa Giời trên nước thiên đàng bấy nhiêu. Vậy Đức Bà đã đầy công nghiệp và đã làm gương nhân đức, cũng đã được các nhân đức cách giọn, thì biết rầy Người được thần thế trước mặt Đức Chúa Giời là dường nào.

Vả lại các thánh xưa dạy rằng: Đức Chúa Giêsu là mạch mọi ơn mọi phúc, mà Đức Bà là như cái máng dch dùng mà thông những ơn ấy xuống trong lòng ta. Sau nữa Đức Chúa Giêsu yêu mến Đức Bà cách giọn, cho nên Người xin sự gì, thì Đức Chúa Giêsu chẳng từ chối bao giờ. Bởi đấy ông thánh Đô-mi-ni-cô còn dạy tỏ tường rằng: Đức Chúa Giời đã ban mọi quyền phép trên giời dưới đất cho Đức Bà, nên khi Đức Bà đến trước mặt Đức Chúa Giời, thì chẳng phải như đầy tớ đến xin, song Người đến như thể là Bà Chúa có quyền có phép vậy. Vậy ta hãy bắt chước Hội Thánh mà lạy mừng Đức Bà là Đấng ta trông cậy, và hãy xin Người thương lấy ta như Mẹ lành thương con vậy.

Lẽ thứ ba thì ngắm: Khi Đức Bà đã chịu thai Đức Chúa Giêsu đoạn, mà Đức Chúa Giêsu thương yêu ta thể nào, thì Đức Bà cũng thương yêu ta thể ấy. Lại khi Người đứng dưới chân Thánh Giá, mà Đức Chúa Giêsu giối ta là con Người, thì Người lại thêm lòng thương ta hơn nữa.

Vậy mẹ thế gian thương con cái, và sẵn lòng lo liệu mọi sự cho con cái thể nào, thì Đức Bà chẳng những là thương ta thể ấy mà thôi; mà lại chẳng có mẹ nào hay thương con cái cho bằng Đức Bà thương ta; và rầy Người đã lên thiên đàng, thì các nhân đức Người càng tỏ ra hơn khi trước, cho nên đức Người thương ta cũng càng tỏ ra hơn nữa.

Lạy Đức Mẹ là mẹ sự thương yêu, lòng Đức Mẹ hằng mở ra, mà ban mọi ơn lành cho con cái liên liên; vây tôi xin Đức Mẹ chớ bỏ quên tôi còn ở dưới đất khốn nạn này; tôi xin Đức Mẹ hãy phù hộ cho tôi, cho ngày sau được về ở làm một cùng Đức Mẹ trên nước thiên đàng.

Thánh tích.

Đã hay mọi giờ mọi khắc ta hằng phải cậy nhờ ơn Đức Bà; song khi ta mắc bệnh hoạn và trong giờ lâm chung, ta càng phải cậy nhờ Người phù hộ cho ta hơn nữa; vì chưng giờ ấy ma qui cám dỗ ta hơn mọi giờ khác, và giả như ta ngã thua khi ấy, thì chẳng có lẽ gì mà chỗi dậy được nữa, chẳng có lẽ gì mà chỗi dậy được nữa, một phải mất linh hồn đời đời. Nhân vì sự ấy, chẳng có khi nào Đức Bà phù hộ cho kẻ có lòng trông cậy Người cho bằng khi ấy.

Ta hãy nghe truyện ông thánh An-rê A-vê-li-nô, đã phải giao chiến trong giờ lâm chung là thể nào. Ông thánh này khi còn sống, thì đã sốt sắng kính mến Đức Bà hết lòng, mà đến khi người bệnh nặng gần sinh thì thì đã phải chiến trận cùng ma qui cách gở lạ, đến nỗi những kẻ giúp đứng chung quanh đều kinh khiếp, vì thấy mặt mũi người biến xác ra xanh xao, răng thì nghiến lại, cả và mình thì run rẩy, và chảy nước mắt ra ròng ròng, chẳng nói được nhời gì. Anh em bà con thấy vậy, thì sợ hãi khóc lóc, chẳng biết ý làm sao; song cũng bớt lo đôi chút,vì thầy An-rê năng giở mặt lại xem ảnh Đức Bà: lại cũng nhớ khi trước người đã nói nhiều lần rằng: Ngày sau khi mình gần chết, Đức Bà sẽ phù hộ cho mình cách riêng. Mà thật như vậy, vì chưng thoát chốc thấy An-rê mặt mũi bình tịnh, chẳng còn run rẩy sợ hãi gì nữa, lại tỏ dấu vui vẻ nhìn xem ảnh Đức Mẹ, như thể cám tạ ơn Người đã cứu giúp mình thắng được ma qui. Đoạn khỏi một chốc người sinh thì cách êm ái dịu dàng mà về cùng Chúa và Đức Mẹ trên thiên đàng.

Hoa tg: Có nhời Đấng thánh kia dạy rằng: Đức Chúa Giêsu là mạch mọi ơn, mà Đức Bà là như máng Đức Chúa Giời dùng mà ban ơn xuống cho ta, cho nên Đức Bà đã được phần thông công phép vô cùng làm một cùng Đức Chúa Giời.

Nhời than thở: Lạy Đức Bà Maria là Đấng mọi người phải trông cậy, xin cầu cho chúng tôi.

NGÀY BA MƯƠI.

Ngắm về sự phải bền lòng kính mến Đức Bà cho đến chết.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: Có nhời trong sách thánh rằng: "Ai có lòng vững bền cho đến cùng, thì kẻ ấy mới được rỗi lh", mà nhời ấy chỉ về sự kính mến Đức Bà cũng được. Nhân vì sự ấy, ông thánh A-lê-phon-sô than thở rằng: Lạy Rất Thánh Đức Bà đồng trinh sạch sẽ! tôi đã quyết: nếu tôi có lòng vững bền mà làm tôi cùng kính mến Đức Mẹ đến chết, thì tôi sẽ được rỗi linh hồn chẳng sai. Song lạy Mẹ rất lành, tôi chẳng sợ Mẹ bỏ tôi trước, tôi một lo sợ tôi vô ơn bội nghĩa mà bỏ quên Mẹ trước mà thôi. Vậy kẻ đã tra tay cầm cày mà còn giở mặt lại đàng sau, thì nhiều lắm, vì có nhiều người ban đầu thì sốt sắng kính mến Đức Bà, mà sau đã ra ơ hờ khô khan, nên đã phải hư mất linh hồn đời đời. Vậy ta chớ liều mình mắc phải thể ấy, một hãy giữ lòng bền đỗ vững vàng mà làm tôi Đức Bà cho đến chết, và hằng kêu xin Người giúp sức cho ta được sốt sắng làm tôi Người cho giọn.

Lẽ thứ ba thì ngắm: Ví bằng ta kính mến Đức Bà chẳng được vững bền, thì tại ta nhẹ dạ nhẹ trí mà chớ. Kìa thì ta được lòng sốt sắng, thì như lửa kính mến Đức Bà đốt lòng ta và làm cho ta lấy sự đọc kinh lần hạt và làm các việc các việc lành khác ra mà kính thờ Đức Bà, làm vui mừng sung sướng; nhưng mà khi lòng sốt sắng ấy dần dần bớt đi, thì ta lấy các việc ấy làm nặng, cùng làm cách ơ hờ và làm bề ngoài mà thôi; mà sau hết thì bỏ cả chẳng còn làm việc gì nữa.

Hỡi ôi! Xưa nay ta đã từng mắc phải sự ấy nhiều lần; chớ thì chẳng phải điều ấy sao? Vả lại ma quỉ hằng giận ghét Đức Bà, cho nên nó làm hết sức cho được xui giục ngwowif ta bỏ Đức Bà; vì nước thiên đàng đầy dẫy những thánh cũng bởi Đức Bà; mà hỏa ngục phải mất nhiều linh hồn, thì cũng bởi Đức Bà nữa.

Vậy ma quỉ càng ghét Đức Bà, thì ta càng phải kính mến Người, và hằng cầu xin Người giúp sức cho ta được lòng sốt sắng kính mến Người một ngày một hơn.

Lẽ thứ ba thì ngắm: ví bằng ta có ý nhờ những lẽ hay giục lòng ta kính mến Đức Bà, thì ta sẽ kính mến Người bề đỗn đến cùng, vì Người là Đấng trọng hơn mọi sự, cùng là Mẹ Đức Chúa Giời và hằng có lòng thương ta cách riêng, cùng hay ban mọi ơn lành cho ta. Cho nên ví bằng ta chẳng biết ơn Người và chẳng kính mến Người, thì ta chẳng ra kẻ vô nhân bội nghĩa cùng Người làm sao?

Vì vậy ta hãy dốc lòng quyết từ này về sau hằng bền lòng kính mến Người, và làm một hai việc lành mà kính Người, cùng ra sức bắt chước các nhân đức Người cho đến giọn đời.

Tháh tích

Truyện ông Thánh Phan-xi-cô Xa-vi-e.

Ông Thánh Phan-xi-cô Xa-vi-e, là quan thày phương đông này, có lòng sốt sắng kính mến Đức Mẹ lắm. Khi Người toan khấn trọng thể trong dòng ông thánh I-nha-xi-ô, thì chọn lễ Đức Bà linh hồn và xác lên giời, mà khẫn trong nhà Đức Bà tại thành Pha-ri, vì có ý cậy nhờ Đức Bà phù hộ cho được giữ nhời khấn.

Lại khi ông thánh ấy đang nguyện ngắm trong nhà thờ Đức Bà tại thành Lô-rê-ta, thì Đức Bà đã soi sáng cho người phải trẩy sang phương đông mà giảng đạo. Đến khi đã sang phương đông, thì càng thêm lòng sốt sắng kính mến Đức Bà hơn nữa, và khi người giảng dạy bổn đạo, thì người hằng khuyên bảo mọi người cậy trông Đức Bà, cho nên khi đã giảng đoạn, thì quen bắt bổn đạo đọc kinh lạy Nữ Vương, cho được nhớ bài giảng mà giữ đạo cho nên. Ông thánh ấy còn làm nhiều việc khác mà tỏ lòng kính mến Đức Bà: Người mang tràng hạt trong mình luôn và năng dùng tràng hạt ấy mà làm nhiều phép lạ.

Vả lại khi ông thánh ấy toan đi đâu, tra tay làm việc gì, thì phó các việc ấy trong tay Đức Bà: cho nên Đức Bà đã phù hộ người cách riêng, chẳng những ban cho người được ơn làm cho muôn vàn kẻ có tội cùng kẻ ngoại đạo giở lại cùng Đức Chúa Giời mà thôi, lại cũng đã cứu người cho khỏi nhiều sự tai nạn nữa. Đến sau khi người bệnh gần chết tại gò Tam Châu, pải túng cực thiếu thồn mọi đàng; song người trông cậy và ph ó mọi sự trong tay Đức Bà, thì nhiều lần than thở cùng Đức Bà rằng: Xin Đức Bà hãy tỏ ra làm Mẹ riêng tôi. Và khi than thở làm vậy, thì được vui mừng quá sức mình, yên lòng yên trí mà sinh thì.

Hoa tg: có nhời ông thánh Bê-na-đô dạy rằng: Xưa nay chưa từng nghe người nào chạy đến cùng Đức Bà xin bầu chữa cứu giúp, mà Đức Bà bỏ chửng nhậm nhời. Lại có nhời khác rằng: ai có lòng bền vững mà kính mến và trông cậy Đức Bà, thì kẻ ấy được rỗi chẳng sai.

Nhời than thở: Lạy Mẹ rất nhân từ, xin phù hộ ho tôi được bền lòng kính mến Đức Mẹ cho đến chết. Chớ gì tôi được nhiều lòng mà dâng cho Mẹ; lại chớ gì tôi được nhiều miệng mà hát mừng ngượi khen Đức Mẹ nữa.

NGÀY BA MƯƠI MỐT.

Ngắm về sự dâng mình cho Đức Bà.

Lẽ thứ nhất thì ngắm: Nếu ta muốn dâng mình cho Đức Bà, cho đẹp lòng Người và ích cho ta, thì trước hết ta phải thật lòng mà dâng mình cho Người, nghĩa là: chẳng phải lấy nhời nói không mà thôi, song phải lấy lòng thật thà cung kính và lòng mến mà dâng mình cho giọn, nghĩa là dâng giót lòng, giót linh hồn, giót trí khôn, giót xác cùng cả và mình và mọi sự trong ngoài ta cho Người nữa. Sau nữa, lại phải dâng mình cho đến chết, và phải giữ nhời đã giao ước cùng Người cho đến giọn đời.

Lạy Đức Bà Maria! Kẻ dâng giót cả mình cho Đức Bà và làm con Đức Bà, thật là kẻ có phúc là dường nào; và kẻ sống vì một Đức Chúa Giêsu và Đức Bà, thì phúc lộc vô cùng.

Lẽ thứ hai thì ngắm: Khi ta đã dâng mình làm con cái tôi tá Đức Bà, thì ta phải buộc mình hết lòng cung kính thờ lạy và giúp việc Người liên. Lại phải yêu mến Người như mẹ, cùng hết lòng trông cậy vững vàng mà cầu xin Người, và ngượi khen Người hết sức ta, cùng ra sức khuyên bảo mọi người dâng mình làm tôi Người như ta, cho danh Người càng ngày càng sáng. Sau nữa chính việc ta phải làm cho được đẹp lòng Người, là phải ra sức bắt chước các nhân đức Người. Ấy là tóm lại mọi điều ta phải giữ khi dâng mình làm tôi Đức Bà.

Vậy xưa nay ta đã giữ những điều ấy thể nào? Lại ta có dốc lòng từ này về sau giữ cho giọn các điều ấy chăng?

Lẽ thứ ba thì ngắm: Sự dâng mình làm tôi Đức Bà như vậy, thì làm ích cho ta là dường nào. Kìa có nhời đấng khôn ngoan kia dạy rằng: Sự sốt sắng dâng mình tôi Đức Bà, thì làm ích cho ta đến nổi dù cầm trí cầm lòng mà suy xét về những ơn bởi sự ấy mà ra cho đến đời đời, thì cũng chẳng suy xiết: vì kẻ khó khăn phần hồn, thì nhờ mà nên giàu có; kẻ liệt lào thì được bài thuốc linh nghiệm mà chữa tật linh hồn; kẻ dốt nát thì được nên thông minh; kẻ yếu đuôics thì được nên mạnh mẽ; kẻ âu lo thì được yên ủi; kẻ khốn khó lại được thái bình; kẻ có tội thì được ơn giở lại ăn năn; kẻ nhân đức thì được nên giọn lành và nên thánh; các linh hồn nơi luyện tội, thì chóng ra khỏi nơi khốn khó mà về thiên đàng; sau nữa, chẳng có thứ người nào mà chẳng nhờ ơn Đức Bà. Nói tắt một nhời: cả thế gian đều đầy dẫy ơn Đức Bà ban xuống, vì lòng Người rất nhan từ hay thương hết mọi người và hay cứu giúp ta hơn các thánh bội phần. Mà Đức Bà có lòng thương mọi người dường ấy, thì biết Người sẽ thương kẻ thật lòng mến và làm tôi Người là dường nào.

Thánh tích.

Ông thánh A-lê-phong-sô kể truyện con gái rất khó khăn kia hay làm nghề chăn chiên, là nghề rất hèn hạ; song con ấy có lòng sốt sắng đạo đức và kính mến Đức Bà hết sức hết lòng, cho nên hằng ngày quen đi viếng nhà thờ Đức Bà ở trên núi kia, và quì gối lâu giờ trước tượng Đức Bà mà than thở nói khó cùng Người, và lấy sự ấy làm vui mừng sung sướng quá sức mình. Vậy nó thấy tượng ảnh Đức Bà khó khăn, chẳng mặc giống gì tốt thì lấy làm buồn, cùng ra sức tìm tấm vải tốt mà mặc cho tượng ảnh ấy; lại nó cũng kiếm các giống hoa tốt ngoài đồng mà kết triều thiên và đội cho Đức Bà cùng nói cách thật thà rằng: Lạy Mẹ! tôi hết lòng muốn đội mũ vàng mũ ngọc cho Đức Mẹ; song tôi khó khăn làm nghề chăn chiên, thì chẳng có đí gì sốt, một có tràng hoa này thay vì triều thiên, tôi xin Mẹ nhận lấy như củ riếng con hết lòng mà kính mến Mẹ. Vậy dù của rất hèn; song bởi nó có lòng thật tình mến nên Người đã ban cho nó nhiều ơn riêng; lại khi nó gần chết, thì Đức Bà đã hiện đến và đem triều thiên vàng mà đội cho nó cùng đưa linh hồn lên thiên đàng.

Hoa tg: Có nhời ông Thánh An-tô dạy rằng: Tên numero thì ngọt trong miệng như mật ong rất ngọt ngải, và êm ái hơn cung hát rất dịu dàng cùng làm cho vui lòng hơn mọi sự vui vẻ sung sướng. Lại có nhời khác rằng: Ai thật lòng làm tôi Đức Bà, thì kẻ ấy chẳng mất linh hồn được.

Nhời than thở: Lạy Đức Bà numero là Mẹ nhân lành! Tôi xin dâng giót linh hồn và xác cùng mọi sự trong ngoài tôi mà làm tôi Đức Mẹ cho đến giọn đời.

Mục lục.